



Tổng biên tập:
PGS.TS. NGUYỄN NGỌC DUNG

Tổ chức bản thảo:
CN. PHẠM HỮU NGHĨA

Trình bày:
ĐĂNG ĐỨC LỢI

Bản tin ĐHQG TP.HCM
Giấy phép xuất bản
số 2900/BC-GPXB do Bộ VHTT
cấp ngày 29-9-1997.

Bài vở, thư từ xin gửi về:
Phòng 424, Nhà điều hành
ĐHQG-HCM, Khu phố 6,
Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức,
TP.HCM.
Điện thoại: 08.3724.2181-1351,
08.3724.2160-1352.
Email: bantindhqg@nuhcm.edu.vn
Website: www.vnuhcm.edu.vn

Chúc Mừng Năm Mới



TRONG SỐ NÀY

■ TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM
6. Hội nghị thường niên 2011 của Đại học Quốc gia TP.HCM
10. Những sự kiện nổi bật năm 2011
14. Lời chúc mừng năm mới năm con Rồng!

■ KHOA HỌC - GIÁO DỤC

15. Tú Xương viết câu đối Tết
18. Nguồn gốc con Rồng từ góc nhìn văn hóa
23. Tản mạn lời chúc Tết xuân
28. Danh nhân Việt Nam tuổi Thìn
32. Mâm cỗ ngày Tết
34. Tết Nam bộ - những cung bậc ngọt ngào
38. Năm Thìn với những sự kiện trọng đại trong lịch sử Việt Nam

■ NHỊP SỐNG TRẺ

47. Đêm hội mừng xuân sinh viên ĐHQG-HCM
49. Tết đến... kế hoạch nào cho sinh viên
52. Đêm giao thừa khắc nỗi trên thế giới
55. Nguyễn Ngọc Thành- Chàng trai 15 lần hiến máu
56. Nhữ Thị Thu Huyền- "Môi trường Đoàn - Hội đã rèn luyện mình"

■ VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

58. Độc đáo biểu tượng Rồng Việt
60. Hướng nhà ở Nam bộ
66. Mùa xuân bên Mẹ



THÔNG ĐIỆP của Chủ tịch Hội đồng, Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM

Một năm đã trôi qua.

Năm 2011 đã khép lại với những thành quả đánh dấu quá trình phấn đấu của tập thể thầy cô, viên chức và sinh viên ĐHQG-HCM trên con đường khoa học, xây dựng một đại học nghiên cứu của Việt Nam.

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược giai đoạn 2011-2015, giai đoạn phát triển và khẳng định. Trong 5 nhóm chiến lược chính của giai đoạn này: quản trị đại học, xây dựng văn hóa đại học, chất lượng đào tạo quốc tế, nâng tầm nghiên cứu khoa học và phát triển nguồn lực thì việc xây dựng quản trị đại học được đưa lên là nhiệm vụ hàng đầu. Từ đó "Tự chủ và liên thông" đã được xác nhận là chủ đề hoạt động năm 2011 của ĐHQG-HCM.

Từ Quy chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm được ban hành năm 2010, năm 2011 từng bước triển khai hoạt động tự chủ và chịu trách nhiệm trước xã hội của hệ thống ĐHQG-HCM. Việc tự chủ của hệ thống gắn với trách nhiệm xã hội, trong đó việc phát huy tính độc lập và tự chủ của từng đơn vị thành viên trong hệ thống và phát huy sự tương tác, liên thông của các đơn vị với hệ thống nhằm tạo nên giá trị cao nhất từ môi trường tự do sáng tạo và tương tác hệ thống. Đây chính là sự phấn đấu hiệu quả của ĐHQG-HCM năm vừa qua.

Đã thấy sự phong phú, đa dạng và hiệu quả nhân ra từ các quy chế về phối hợp đào tạo, nghiên cứu và triển khai được trao đổi, thảo luận - tranh luận và ban hành trong năm 2011.

Đã xuất hiện các hợp tác liên ngành, từ các chương trình đào tạo trình độ cao như Thạc sỹ Chính sách công trong quản lý môi trường với sự hợp tác giữa các đơn vị: Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Bách khoa, Viện Môi trường và Tài nguyên với Trường ĐH Duke (Hoa kỳ). Đó là các Thạc sỹ tài chính tính toán định lượng (ICT) hợp tác giữa Trường ĐH Bách khoa, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Quốc tế với Trung tâm xuất sắc JVN,... Là việc hình thành Trung tâm Nghiên cứu về Quản lý nước và Biển đổi khí hậu với sự hợp tác của Trường - Viện: Trường ĐH Bách Khoa, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn,... Hay việc phát triển nghiên cứu trọng điểm về vật liệu MOF, về thiết kế chế tạo vi mạch, về kỹ thuật y sinh, về kinh tế phát triển... không chỉ là một đơn vị mà là sự tham gia tự nguyện của nhiều thầy cô, nhiều đơn vị trong ĐHQG-HCM như một điều tự nhiên và tất yếu.

Việc xác nhận tính tự chủ của các đơn vị và tầm quan trọng của liên thông, tương tác và hỗ trợ không chỉ dừng lại ở các quy định hành chính hay trong các chương trình, dự án cụ thể, mà còn được nhìn nhận ở tầm cao của chiến lược. Lần đầu tiên từ khi thành lập ĐHQG-HCM, năm 2011 đã có một bước tiến dài khi đã hình thành được hệ thống chiến lược thống nhất từ cấp ĐHQG đến các đơn vị thành viên, một hệ thống chiến lược cho thấy một cách nhất quán về quan điểm phát triển chung toàn hệ thống và sự tự chủ phát triển

của từng đơn vị, trong đó việc xác nhận thế mạnh từng đơn vị là lợi thế cạnh tranh, bổ sung cho nhau một cách hiệu quả nhất. Từ đó đã bắt đầu xây dựng ý tưởng các dự án phát triển chung, tầm cỡ của ĐHQG trên các lĩnh vực từ tự nhiên, xã hội đến kỹ thuật, quản trị đại học... với sự tham gia của các Trường, các Viện liên quan, trong đó mỗi đơn vị có vai trò đóng góp và cả quyền lợi cụ thể.

Những hiệu quả của một năm phấn đấu cho cơ chế tự chủ và liên thông, không chỉ là vấn đề của quản trị hệ thống; mà chính là để giải phóng năng lượng của hệ thống, năng lượng của các đơn vị, và ta có thể nhìn nhận những thành quả thực sự. Khu đô thị ĐHQG- HCM ngày càng rõ nét, một khu ký túc xá sinh viên với các tòa nhà cao tầng uy nghi đang mọc lên ở giữa vùng kinh tế trọng điểm Đông Nam Bộ, những thành quả khoa học và công bố quốc tế nhiều hơn, phục vụ cộng đồng và được cộng đồng đánh giá cao; văn hóa chất lượng phát triển và khẳng định. Chúng ta đã tự đánh giá các đơn vị thành viên và đã có 6 chương trình (nhiều nhất nước) được đánh giá cấp khu vực (AUN)... Nhưng điều chúng ta tự hào nhất là sự thống nhất của các thầy cô giáo, viên chức và sinh viên đang phấn đấu cho một hệ thống giáo dục ĐH chất lượng của Việt Nam, và giá trị của hệ thống được nâng lên, khẳng định trong quan hệ với hệ thống giáo dục, với xã hội và cả trong quan hệ quốc tế.

Năm 2012, năm thứ hai của chiến lược phấn đấu cho tầm nhìn: "ĐHQG-HCM hướng đến xây dựng một hệ thống đại học trong tốp đầu

Châu Á, nơi hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam". Từ thành quả năm 2011, phát huy tính tự chủ - chịu trách nhiệm của cá nhân, đơn vị, hệ thống trước xã hội, và trong vận hành của cả một hệ thống, cần thiết nhìn nhận thực tế và nâng cao tính khoa học, hiệu quả của quản lý hệ thống. Năm 2012, chúng ta phấn đấu cho chủ đề "ĐỔI MỚI QUẢN LÝ".

Chủ đề vốn không mới nhưng chúng ta cần có nhận thức và tầm nhìn mới về công tác quản lý. Điều đầu tiên là nhận thức của CON NGƯỜI QUẢN LÝ về ĐỔI MỚI QUẢN LÝ, tiếp đến là vấn đề nhìn nhận ĐỔI MỚI trong CƠ CHẾ QUẢN LÝ và trong mối tương quan, NỘI DUNG và PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ.

Quản lý là một nội dung của quản trị đại học, năm thứ hai của chiến lược, chúng ta vẫn đi vào nhóm chiến lược thứ nhất, vì đây là nội dung nhằm xây dựng một tổ chức đúng giá trị, một ĐẠI HỌC theo như định nghĩa. Và khi chúng ta có một ĐẠI HỌC đúng tầm, một tổ chức, chúng ta sẽ thành công trong việc thực hiện chiến lược của mình.

Năm 2012, ĐHQG-HCM bằng tất cả trí tuệ và tâm huyết của những người thầy giáo, chúng ta sẽ làm tốt nhất nhiệm vụ của năm thứ hai chiến lược bức phá, phấn đấu cho một mục đích chung: ĐHQG-HCM - ĐHQG-HCM toàn cầu!

PGS.TS Phan Thanh Bình

Ngày 5-6/1/2012, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) đã tổ chức Hội nghị thường niên 2011 nhằm tổng kết thực hiện kế hoạch năm 2011 và triển khai kế hoạch năm 2012.

HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN 2011 CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Hội nghị có sự tham dự của PGS.TS Phùng Xuân Nhạ - Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội và hơn 400 đại biểu là lãnh đạo, cán bộ, viên chức, giảng viên của ĐHQG-HCM, các trường thành viên và các đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM.

Trong phiên toàn thể tại Hội trường, các đại biểu đã nghe diễn văn chào mừng và thông điệp của Giám đốc ĐHQG-HCM - PGS.TS Phan Thanh Bình; Ý tưởng về Đại học nghiên cứu của GS.TS Trần Ngọc Thêm, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo; Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch 2011 của TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc; Kế hoạch hoạt động năm 2012 của PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực; Báo cáo tình hình triển khai chiến lược của ĐHQG-HCM tại các trường thành viên và đơn vị trực thuộc của Phó Giám đốc, PGS.TS Lê Quang

Minh; Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp xây dựng của cán bộ, giảng viên, viên chức ĐHQG-HCM của TS Huỳnh Văn Sáu, Chủ tịch Công đoàn ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại Hội nghị, PGS.TS Phan Thanh Bình nhấn mạnh: "Năm 2012 là năm thứ hai thực hiện chiến lược phấn đấu cho tầm nhìn ĐHQG-HCM hướng đến xây dựng một hệ thống đại học trong tốp đầu Châu Á, noi hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam".

Sau phiên làm việc tại Hội trường, Hội nghị chia tổ thảo luận theo các chủ đề: Công tác đào tạo và kiểm định chất lượng đào tạo; Công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, quan hệ đối ngoại và phát triển dự án; Công tác quản trị đại học và nhân sự.

Trong dịp này, ĐHQG-HCM đã khen thưởng

thành tựu Khoa học - Công nghệ - Đào tạo năm 2011 cho những nhà giáo và tập thể đạt thành tích tiêu biểu trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

Những thành tựu 2011

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2011 - 2015 với mục tiêu "ĐHQG-HCM là một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam với một số lĩnh vực hoạt động đạt chuẩn mực khu vực và quốc tế". Năm 2011 cũng là năm đẩy mạnh tự chủ đại học và tạo các mối quan hệ gắn kết giữa các đơn vị để phát triển bền vững.

Để hoàn thiện thêm một bước quan trọng trong cơ cấu tổ chức, góp phần xây dựng mô hình đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực ở Việt Nam, ĐHQG-HCM đã thành lập Trung tâm Nghiên cứu vật liệu cấu trúc Nano và phân tử (MANAR) và Trung tâm Quản lý nước và biển đổi khí hậu. Trong đó, Trung tâm MANAR có sứ mạng hình thành môi trường nghiên cứu quốc tế đỉnh cao tại ĐHQG-HCM còn Trung tâm Quản lý nước và biến đổi khí hậu được thành lập với mục tiêu trở thành Trung tâm hàng đầu Việt Nam và Đông Nam Á trong việc nghiên cứu quản lý nước và biến đổi khí hậu.

Công tác đẩy mạnh các chương trình đào tạo chất lượng cao theo chuẩn quốc tế luôn được ĐHQG-HCM chú trọng. Điều này biểu hiện rõ qua việc triển khai ngày càng nhiều các chương trình đào tạo liên kết với các đối tác đẳng cấp quốc tế.

Bên cạnh đó, nhằm phát triển, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng các chương trình giáo dục nhằm đạt chuẩn khu vực và quốc tế trong giai đoạn chiến lược 2011-2015, năm 2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức đánh giá ngoài thêm 03 chương trình của 03 đơn vị theo tiêu chuẩn cấp AUN: (1) Kỹ thuật chế tạo thuộc Khoa Cơ khí (trường Đại học Bách Khoa); (2) Công nghệ sinh học (trường Đại học Quốc tế); (3) Việt Nam học (trường Đại học KHXH&NV). Kết quả đánh giá ngoài

của AUN sẽ được công bố vào đầu tháng 01/2012. Đồng thời, ĐHQG-HCM còn tổ chức đánh giá ngoài nội bộ 07 chương trình đào tạo đang triển khai giảng dạy tại các trường đại học thành viên.

Trong năm qua, các nhà khoa học của ĐHQG-HCM đã công bố 173 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế, trong đó có 142 bài thuộc danh sách ISI. Hiện nay, ĐHQG-HCM đã cơ bản hình thành trên 20 nhóm nghiên cứu có khả năng tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế với một số thành tích nổi bật như: Nhóm điện tử - Viễn thông của Trường ĐH BK với thiết bị ghi đọc RFID tầm gần trên tần số 13,56MHz, thiết bị ghi đọc RFID tầm gần trên tần số 950MHz, thiết bị chuyển tiếp thông tin RFID trên tần số 2,4GHz và hệ cơ sở dữ liệu phân bổ trên nền Oracle; Nhóm thiết kế vi mạch của Trung tâm ICDREC với công bố Chip vi điều khiển 32 bit VN16-32 là một bước tiến mới của công nghệ vi mạch Việt Nam.

Phong trào sinh viên NCKH trong ĐHQG-HCM tiếp bước những năm trước đây với sự biến đổi cả về lượng và chất với nhiều đề tài có giá trị khoa học và ứng dụng cao, phát huy tính sáng tạo của sinh viên. Đặc biệt, tại cuộc thi quốc tế về thiết kế vi mạch LSI lần thứ 14 năm 2011 tổ chức ở Okanawa-Nhật Bản, sinh viên ĐHQG-HCM đã đạt giải thưởng cao nhất.

Một số kết quả nghiên cứu công nghệ cao như công nghệ vi mạch, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường... đã được chuyển giao cho các cơ quan, địa phương và doanh nghiệp. Điều này phản ánh nỗ lực của ĐHQG-HCM, kiên trì cầu của xã hội và doanh nghiệp.

Về phát triển thông tin khoa học và công nghệ, năm 2011, ĐHQG-HCM đã xuất bản 16 số tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ với tổng số 160 bài trên 5 lĩnh vực: khoa học tự nhiên, kỹ thuật - công nghệ, khoa học trái đất - môi trường, khoa học xã hội - nhân văn, kinh tế luật - khoa học quản lý. Tính đến hết năm 2011, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ đã ra xuất bản được 175 số với 1664 bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực.



Công tác hợp tác quốc tế đã mở ra nhiều cơ hội cho hợp tác và phát triển giáo dục đại học, vị trí của ĐHQG-HCM từng bước được khẳng định trong hệ thống giáo dục quốc tế.

Cũng trong năm qua, ĐHQG-HCM tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học như khánh thành tòa nhà B2 ký túc xá sinh viên ĐHQG-HCM, khánh thành dãy nhà C - trường Đại học KHXH&NV...

Hướng tới một đại học nghiên cứu

Năm 2012 tiếp tục thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2011-2015, ĐHQG-HCM xác định chủ đề hoạt động năm 2012 là "Đổi mới Quản lý" đặt trọng tâm vào việc nâng cao hiệu quả và giá trị với mục tiêu: Đổi mới và nâng cao chất lượng quản lý; Chuyên nghiệp hóa trong mọi lĩnh vực hoạt động; Nâng cao giá trị thương hiệu và Khẳng định vị thế hàng đầu của hệ thống ĐHQG-HCM trong hệ thống giáo dục Việt Nam.

Để triển khai thực hiện chiến lược hoạt động ĐHQG-HCM giai đoạn 2011-2015, các đơn vị thành viên, trực thuộc của ĐHQG-HCM thực hiện chương trình đã cam kết hoạt động cụ thể trong năm 2012 thông qua các nhóm chiến lược:

Nhóm chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả quản trị toàn hệ thống, được xem là giải quyết bài

toán sức mạnh toàn hệ thống. Tạo được một cơ chế tốt và hợp lực trong toàn ĐHQG-HCM.

Nhóm chiến lược 2: Xây dựng văn hóa ĐHQG-HCM, nhằm hình thành văn hóa ĐHQG-HCM đã được xác nhận như một tinh thần của quá trình hợp nhất và phát triển ĐHQG-HCM. Các đơn vị sẽ phát triển trên thế mạnh đặc thù và truyền thống của mình với một nền tảng văn hóa chung toàn ĐHQG-HCM.

Nhóm chiến lược 3: Xây dựng chất lượng đào tạo đạt chuẩn mực quốc tế, thể hiện quyết tâm đáp ứng yêu cầu, sứ mạng của ĐHQG-HCM mà cả nước đang kỳ vọng.

Nhóm chiến lược 4: Khẳng định vị thế của một đại học nghiên cứu đa ngành nhằm hướng đến một đại học đúng nghĩa, nâng tầm và nâng chất lượng.

Nhóm chiến lược 5: Phát triển và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất, nhằm nâng cao nguồn lực của ĐHQG-HCM, từ nhân lực đến điều kiện tài chính.

Vì mục tiêu, sứ mạng của mình đối với sự nghiệp giáo dục-đào tạo của đất nước, tập thể các nhà khoa học, cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM quyết tâm nâng cao và hoàn thiện môi trường tri thức, môi trường của sáng tạo khoa học trên tinh thần liên kết, thống nhất toàn hệ thống.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh phát biểu trong buổi làm việc với ĐHQG-HCM

Ngày 8/1/2012, đoàn công tác do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh dẫn đầu đã về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM.

Tiếp và làm việc với đoàn công tác có Ban Giám đốc, lãnh đạo các Ban chức năng và các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM.

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh cùng đoàn công tác đã nghe báo cáo về tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng ĐHQG-HCM và dự án xây dựng ký túc xá sinh viên ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh chia sẻ và đánh giá cao những nỗ lực và thành quả mà ĐHQG-HCM đã đạt được trong việc xây dựng và phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM. Bộ trưởng cho rằng việc giải phóng mặt bằng và đưa cán bộ ra ngoại thành để làm việc không phải là vấn đề đơn giản. ĐHQG-HCM là đơn vị giáo dục đầu tiên trong nước làm

được việc này, thực hiện đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Ngoài ra, Bộ trưởng Bùi Quang Vinh cũng bày tỏ sự đồng tình với những kiến nghị của ĐHQG-HCM: thực sự coi ĐHQG-HCM là trọng điểm đầu tư cho ngành giáo dục; bố trí đủ vốn để ĐHQG-HCM hoàn thành dự án xây dựng ký túc xá sinh viên Tp. HCM; ưu tiên không cắt giảm, hoãn đầu tư trong việc đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm trọng điểm của ĐHQG-HCM.

Đồng thời, Bộ trưởng gợi ý, ngoài vốn trái phiếu Chính phủ, ĐHQG-HCM cần đẩy mạnh huy động các nguồn vốn khác để tự chủ cao và hứa sẽ ủng hộ, theo dõi, tạo điều kiện cao nhất để ĐHQG-HCM sớm hoàn thành các dự án.

Trước buổi làm việc, Bộ trưởng Bùi Quang Vinh cùng đoàn công tác đã tham quan khu đô thị ĐHQG-HCM và các công trình đang xây dựng của ĐHQG-HCM.



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh trồng cây lưu niệm tại Khu đô thị ĐHQG-HCM



NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2011

1. Thành phố Hồ Chí Minh quyết tâm xây dựng hệ thống ký túc xá ĐHQG-HCM: Ông Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư thành ủy thành phố Hồ Chí Minh thăm và làm việc với ĐHQG-HCM về hệ thống ký túc xá.

2. Ông Nguyễn Thị Doan, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM.

3. Đoàn công tác Chính phủ do Phó thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân làm Trưởng đoàn đến thăm và làm việc với trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Trung tâm Nghiên cứu & Đào tạo thiết kế vi mạch.

4. Ông Nguyễn Hồng Quân, Bộ trưởng Bộ Xây dựng về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM.



6



7



8



9



10



11



15



12



13



14

11. Giáo sư Omar M. Yaghi (UCLA) được công nhận Giáo sư danh dự của ĐHQG-HCM.

12. ĐHQG-HCM, Quỹ GE (General Electric) và Đại học Duke (Hoa Kỳ) ký kết hợp tác giáo dục: Xây dựng chương trình thạc sĩ chính sách công về bảo vệ môi trường.

13. ĐHQG-HCM tham gia các tổ chức giáo dục quốc tế hàng đầu trên thế giới: ĐHQG-HCM là thành viên chính thức liên minh EUROCOM; trường Đại học Bách khoa, đơn vị duy nhất của Việt Nam, thành viên chính thức của mạng lưới các trường đại học kỹ thuật xuất sắc trong cộng đồng Pháp ngữ (RESCIF).

14. Giáo sư Ngô Bảo Châu thăm và giao lưu với cán bộ, giảng viên, sinh viên, học sinh ĐHQG-HCM.

15. Đoàn đánh giá ngoài của AUN đánh giá 3 chương trình đào tạo tại các trường thành viên trực thuộc ĐHQG-HCM theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA -> 6 chương trình của ĐHQG-HCM được đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của AUN (nhiều nhất trong hệ thống GD ĐH VN).



16



17



18



19



20

16. Các Hội thảo quốc tế: "Hóa học các vật liệu khung cõi - kim và các vật liệu liên quan" (ĐHQG-HCM, Bộ Khoa học - Công nghệ và UCLA đồng tổ chức), Toán học và ứng dụng (do Hội toán học Đông Nam Á tổ chức với sự tham dự của GS. Efim Zelmanov, đoạt giải Field năm 1994),...

17. Hướng đến đổi mới trong nghiên cứu khoa học xã hội: Hội thảo khoa học quốc tế "Khoa học xã hội thời hội nhập".

18. Thành lập Trung tâm Nghiên cứu quốc tế: Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu (ĐH Wageningen, Viện quản lý nước của UNESCO), Trung tâm MANAR Việt Nam (Molecular and Nano Architectures) (UCLA - University of California, Los Angeles).

19. ĐHQG-HCM ký kết hợp tác chiến lược với Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel).

20. Công bố dự án khoa học công nghệ "Thiết kế và chế tạo chip, thẻ, đầu đọc RFID và xây dựng hệ thống ứng dụng" (RFID) với tổng kinh phí đầu tư dự án là 145,756 tỷ đồng.

Lời Chúc Mừng Năm Mới NĂM CON RỒNG!

PGS.TS Nguyễn Tân Phát

Nguyễn Giám Đốc ĐHQG-HCM

Giám đốc ĐHQG-HCM đã chính thức có lời chúc mừng năm mới gửi đến tất cả đồng nghiệp và sinh viên trong thông điệp đầu năm 2012.

Ở một góc độ khác, chúng tôi muốn gửi đến đồng nghiệp và các bạn sinh viên những lời chúc tốt đẹp mang dáng dấp "văn nghệ" nhân dịp xuân về.

- Lời chúc trước tiên kính gửi đến các bậc cao niên- những cán bộ đang nghỉ hưu đã tận tâm cống hiến cả đời mình cho sự nghiệp "trồng người":

*Năm Rồng mang đến những điều thiêng,
An vui, trút bỏ hết ưu phiền.
Sum vầy con cháu cùng đồng nghiệp,
Ca khúc Thượng Hoàng - Lão bách niên.*

- Lời chúc dành cho cán bộ đương chức -những người đang gầy dựng sự nghiệp chung- riêng:

*Năm Rồng mang đến những điều thiêng,
An vui, trút bỏ hết ưu phiền.
Tuôn Mây, cuộn Gió gầy sự nghiệp,
Thỏa chí tang bồng- tựa Tè Thiên .*

- Và lời chúc dành riêng cho các cô giáo, các cán bộ nữ- những người phải vượt nhiều trở ngại hơn cả để gắn bó với nghề:

*Năm Rồng mang đến những điều thiêng,
An vui, trút bỏ hết ưu phiền.
Tình yêu, sự nghiệp đôi đường vẹn,
Trẻ trung, duyên dáng đẹp như Tiên.*

- Cuối cùng là lời chúc dành cho cán bộ trẻ, các bạn sinh viên đang say mê nghiên cứu, học tập và sáng tạo nơi giảng đường:

*Năm Rồng mang đến những điều thiêng,
An vui, trút bỏ hết ưu phiền.
Rèn Đức, luyện Tài không nắn chí,
Có công mài Sắt, ắt nên Kim.*

Tú Xương

VIẾT CÂU ĐỐI TẾT

PGS.TS. Nguyễn Công Lý

Khoa Văn học và Ngôn ngữ,
Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG-HCM



Xuân về Tết đến, có câu đối đỏ treo trong nhà thì thật là trang trọng, thiêng liêng, mới tò rõ không khí của ba ngày Tết. Trong tâm lý của người phương Đông, trong đó có người Việt chúng ta, màu đỏ là màu của sự may mắn, hạnh phúc, tốt đẹp. Cho nên, mỗi dịp Tết đến xuân về, chủ nhân của những gia đình có chữ nghĩa thường viết và treo câu đối Tết.

Câu đối có nguồn gốc ở Trung Hoa, gắn với văn hóa Nho giáo. Về đặc trưng thi pháp, đã là câu đối thì buộc hai vế phải đối nhau cân chỉnh, đặt theo lối thơ hay theo lối câu song quan, câu cách cú, câu gối hạc của văn biền ngẫu với niêm luật chặt chẽ. Câu đối được viết ra với nhiều mục đích và ý nghĩa khác nhau. Có thể là ra vế đối để thử tài trí thông minh người khác, hay viết ra để tỏ chí, hoặc viết để chia buồn (phúng điếu) hay chia vui (hỷ sự) trong các dịp hiếu hỉ, có khi viết để ca vịnh danh lam thắng cảnh sơn thủy hữu tình, hoặc đề ở nơi tôn nghiêm như lâu đài, đình chùa, miếu mạo, bàn thờ tổ tiên v.v.. và viết trong dịp xuân về Tết đến. Do

vậy, về phân loại, có nhiều loại câu đối như câu đối túc cảnh (thấy cảnh gì thì đối ngay cảnh ấy), câu đối sách (lấy ý nghĩa, lấy chữ trong kinh sách mà ra vế đối cũng như đối lại), câu đối chơi chữ (dùng tiếng lóng hoặc chiết tự), câu đối tả chí (nói chí hướng của mình) v.v.. Vì thế, câu đối phải cô đọng, hàm súc và tinh tế thì mới có hiệu quả, mới đạt chất lượng cao về nội dung tư tưởng lẫn nghệ thuật. Về hình thức câu đối, thường gặp các dạng: câu đối đặt theo lối song quan gồm *câu đối vặt* và *câu đối thơ*; còn câu đối đặt theo lối cách cú hay gối hạc (hạc tắt), hoặc dài hơn nữa thì gọi là *câu đối phú*.

Câu đối vặt còn gọi là câu tiểu đối, thường mỗi



về có 3 hay 4, hoặc 6 tiếng (dù câu đối 5 tiếng đã có trong thơ ngũ ngôn bát cú nhưng nếu đúng riêng lẻ, người xưa vẫn xếp là câu đối vặt, vì nó ngắn quá, chưa thể hiện hết ý nghĩa trang trọng). Ví dụ như câu đối Trạng Quỳnh khi còn nhỏ đối lại về đối của ông Tú Cát nêu ra: *Trời sinh ông Tú Cát; Đất đẻ con bo hung* (*cát: tốt; hung: xấu*). Ngoài chơi chữ, về đối lại của Trạng còn có ý phúng thích nữa).

Câu đối thơ là câu đối mà hai vế của nó phải đặt theo đúng luật của thơ thất ngôn quy định, tức mỗi vế có 7 tiếng như trong cặp câu thực, cặp câu luận của bài thất ngôn bát cú Đường luật. Chẳng hạn, đây là câu đối của Tú Xương về cảnh Tết: *Thiên hạ xác rời còn đốt pháo; Nhân tình bạc thế lại bôi vôi*.

Câu đối phú là câu đối mỗi vế dài đến 8, 9, 10 tiếng có khi đến mấy chục tiếng. Chẳng hạn như câu đối của Phượng Đinh Nguyễn Văn Siêu (về ra) và của Chu Thần Cao Bá Quát (về đối lại) có 65 tiếng (về câu đối này có tài liệu ghi là của Nguyễn Công Trứ viết ra để tự tổng kết cuộc đời mình); hay câu đối của Tam nguyên Yên Đổ khóc vợ, mỗi vế có 34 tiếng: *Nhà chín cũng nghèo thay, nhở được bà hay làm hay làm, thắt lưng bó que, xắn váy quai còng, tát tả chân đầm đá chân chiêu, vì tớ đỡ đần trong moi việc; Bà đi đâu vội mấy, để cho lão vất vơ vất vuông, búi tóc củ hành, buồng*

quần lá toa, gật gù tay đưa chạm tay chén, cùng ai kể lể chuyện trăm năm?

Về câu đối Tết, trong văn chương Trung Quốc và Việt Nam thời trung đại không thiếu. Giáp Tết, các cụ thường chuẩn bị giấy bút và mài mực sẵn để viết câu đối. Trần Tế Xuong (1870-1907) cũng thế. Ông Tú đất Vị Xuyên này là một người lâm chữ nghĩa, giỏi văn chương, nhất là văn chương Nôm, một bậc "thần thơ thánh chữ" với tài trào lộng hiếm có trong văn chương trung đại Việt Nam, chỉ hiềm một nỗi là suốt mấy chục năm đi thi mãi mà chỉ mới giật được cái Tú tài cuối bảng vào năm Giáp Ngọ (1894), rồi mấy khoa tiếp theo vẫn hỏng thi, nhưng lại "*nổi tiếng tài hoa*" như lời ông tự bạch.

Sống trong cảnh túng quẫn, búc bách có khi "*Van nợ lăm khi trào nước mắt; Chạy ăn từng bữa muốt mồ hôi*", và sinh kế gia đình đều trông chờ vào tài năng đầm đang của bà Tú. Dù Tú Xương có viết nhiều bài thơ về cảnh nghèo, nhưng lại không thấy ông viết câu đối Tết nói về cảnh này như cụ Uy Viễn tướng công trước đó hơn nửa thế kỷ. Tú Xương chỉ có một bài hát nói đủ khổ, đúng cách ghi lại chuyện ngày Tết viết câu đối. Hãy đọc lại cả bài:

Ngày tết dán câu đối

Nhập thé cục bất khả vô văn tự,

入世局不可無文字

*Chẳng hay ho cũng nghĩ một vài bài,
Huống chi mình đã đỗ Tú tài,
Ngày tết đến cũng phải một vài câu đối.*

Đối rằng:

*Cực nhân gian chi phẩm giá, phong nguyệt
tinh hoài;
極人間之品價, 風月情懷;
Tôi thé thương chi phong lưu, giang hồ khí cốt.
最世上之風流, 江湖氣骨.
Viết vào giấy dán ngay lên cột,
Hỏi mẹ mày rằng đốt hay hay?
"Rằng hay thì thực là hay,
Chẳng hay sao lại đỗ ngay Tú tài,
Xưa nay em vẫn chịu ngài!"*

Giọng điệu bài hát nói hóm hỉnh, trào tiếu, vui vui có nét khác đôi chút với giọng thơ trào phúng của ông khi cười đời, cười người.

Mở đầu là lời giới thiệu trọng qua câu thơ chữ Hán: "Nhập thế cục bất khả vô văn tự" (Vào cuộc đời không thể không có chữ nghĩa), vì chủ nhân của nó ít ra cũng đã được Tú tài, cho dù cái học vị Tú tài dưới triều nhà Nguyễn chẳng phải là con đường tiến thân, để triều đình bổ dụng chức quan! Cho nên, theo Tú Xương thì "Ngày Tết đến cũng phải một vài câu đối".

Câu đối Tết năm ấy được Tú Xương viết như sau:

*Cực nhân gian chi phẩm giá, phong nguyệt
tinh hoài;*

極人間之品價, 風月情懷;

Tôi thé thương chi phong lưu, giang hồ khí cốt.

最世上之風流, 江湖氣骨.

Đây là câu đối phú được đặt theo lối câu cách cú, thể tứ lục, loại tả chí. Câu đối Tết mà nội dung của nó không nói chuyện ngày Tết, cũng không thể hiện niềm mong ước của mình, của vợ con và gia đình trong năm mới, mà lại nói chuyện cá nhân của người viết ra nó. Đó là cái phẩm giá cực tốt hơn người, hơn đời với lòng mến gió thích trăng; là tính phong lưu nhất tràn đời, với cái khí cốt江湖. Nói chung, qua câu đối, ông Tú Vị Xuyên đã tự bạch về phẩm chất, phong lưu hơn đời hơn người của mình. Câu đối Tết như thế mới lạ!

Câu đối đã viết xong, được dán ngay lên cột, ông Tú hỏi bà Tú: "Hỏi mẹ mày rằng đốt hay hay?". Bà khen câu đối hay: "Rằng hay thì thực là hay". Cái độc đáo của câu trả lời là ở chỗ bà Tú không thẩm định, bình giá câu đối được viết ra theo tiêu chuẩn nội dung ý nghĩa, chất lượng nghệ thuật của nó mà lại đánh giá theo tiêu chuẩn học vị của người viết ra nó: "Chẳng hay sao lại đỗ ngay Tú tài" và theo thói quen của bà: "Xưa nay em vẫn chịu ngài". "Chịu" là chấp nhận, chiều chuộng chăm lo hết mực chu đáo những gì mà ông Tú đòi hỏi trong cuộc sống đời thường hàng ngày. Ông Tú có được người vợ đảm đang, hiền thục, thương chồng lo cho con như bà Tú quả ông là một con người hạnh phúc nhất tròn gian, khó có ai sánh bằng, cho dù cuộc đời và con đường thi cử của ông thật gập ghềnh, lận đận!

Chuyện câu đối Tết của người xưa thì nhiều. Ở đây chỉ nói lại đôi lời để góp vui, giúp quý vị giải khuây trong ba ngày Tết mà thôi.

BBT: *Bản tin Xuân của ĐHQG-HCM* hàng năm nhận được nhiều bài viết của các GS, trong đó, GS.TSKH Trần Ngọc Thêm là người đã đồng hành nhiều năm với Bản tin ĐHQG-HCM. Nhân dịp xuất bản Bản tin Xuân năm 2012 và qua các tư liệu liên ngành mà GS.TSKH Trần Ngọc Thêm cùng ThS. Nguyễn Ngọc Thơ thu thập được. *Bản tin ĐHQG-HCM* xin lược đăng bài nghiên cứu này. Bài viết phác thảo một bức tranh tổng thể về con Rồng và hành trình của Rồng đi vào các nền văn hoá trên thế giới.

NGUỒN GỐC CON RỒNG

TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA

Trần Ngọc Thêm - Nguyễn Ngọc Thơ

Kỳ 1:

Rồng là một biểu tượng văn hóa có độ phổ biến vào loại cao nhất trên thế giới. Tên gọi "Rồng" dùng để chỉ cả các con vật tưởng tượng lẫn con vật có thật, cả Rồng và không phải Rồng. Và cũng vì vậy, biểu tượng Rồng chứa nhiều điều phức tạp và rắc rối nhất. Trong đó, khó khăn hơn cả là vấn đề nguồn gốc của Rồng.

Từ cuối thế kỷ XIX, hình tượng con Rồng bắt đầu được nghiên cứu ở phương Tây. Lúc này, sau khi phát hiện ở các nước lân cận Trung Hoa như Việt Nam, Hàn Quốc, Nhật Bản, và vùng Đông Nam Á... cũng có hình tượng con Rồng, người ta đã vội kết luận rằng đó là sự sao chép từ con Rồng Trung Hoa.

Trong *Cơ sở văn hóa Việt Nam* (1995) và *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam* (1996), trên cơ sở tổng hợp một số tư liệu, Trần Ngọc Thêm từng đã khẳng định rằng Rồng có nguồn gốc từ vùng văn hóa Bách Việt và là sự kết hợp của

hai con vật nguyên mẫu rất phổ biến ở vùng sinh thái này là rắn và cá sấu. Song, để cho luận điểm này có sức thuyết phục thì cần có những lập luận và chứng minh toàn diện hơn. Nghiên cứu một vấn đề phức tạp như văn hóa Rồng, rất cần phải có sự tiếp cận từ góc độ của nhiều khoa học khác nhau để tìm ra những bằng chứng hỗ trợ và soi sáng cho nhau.

Cách đây không lâu, từ góc độ ngôn ngữ học, GS. Nguyễn Tài Cẩn đã có bài "Về tên gọi con Rồng của người Việt" đăng trên tạp chí *Diễn đàn số* 94 (Paris, tháng 3-2000), và sau đó có thêm hai bài bổ sung và giải thích rõ hơn một số chi tiết (x. cả ba bài trong [Nguyễn Tài Cẩn 2001]). Các bài viết quan trọng này làm sáng tỏ nhiều điều liên quan đến tên gọi Rồng trong tiếng Việt và một số ngôn ngữ Đông Nam Á, mà nội dung cụ thể có thể quy về ba điểm chính như sau: (1) Ở thời tiền sử, tên gọi Rồng đã có mặt trong nhiều ngôn ngữ thuộc tiểu chi Proto Việt-Chứt mà dấu vết có thể tìm thấy trong các ngôn

ngữ bà con xa gần với nhóm Việt-Mường; (2) Thìn, cũng như tên 12 chi, là tên gọi do người Hán vay mượn từ một ngôn ngữ nào đó ở vùng Hoa Nam; (3) Vào thời Bắc thuộc, tiếng Việt đã vay mượn thêm ba từ, đều xuất phát từ cách đọc của chữ long chỉ con Rồng trong tiếng Hán: Rồng là tên xưa nhất, vay vào thời Hán; (thuồng) luồng là tên gọi mượn vào khoảng từ sơ đến trung Đường; long là tên gọi vay muộn nhất, vào khoảng cuối Đường [Nguyễn Tài Cẩn 2001: 20-41]. Nhưng nếu rồng, luồng, long đều bắt nguồn từ /long/ tiếng Hán, vậy thì long của tiếng Hán bắt nguồn từ đâu?

Ở Trung Hoa, trong hơn 20 năm trở lại đây, việc nghiên cứu hình tượng con Rồng cũng rất phát triển: Cố Phương Tùng [1984] với *Long phụng đồ án nghiên cứu*; Dư Tử Lưu [1985] với *Long đích cǎn*; Vương Thành Trú [1985] với *Long phụng văn hóa*; Từ Hoa Dương [1988] với *Trung Hoa đích long*; Phê Tân [1988] với *Long đích tập tục*; Hạo Xuân & Cao Chiếm Tường

[1999] với *Long phụng thành tường*, Vương Duy Đè [1990, 2000] với *Long đích tổng tích* và *Long phụng văn hóa*, Hà Tân [2004] với *Dàm long thuyết phụng*, Dương Thanh [2004] với *Văn hóa rồng ở vùng hồ Đông Đinh...* Ở phương Tây có Graeme Base với *Discovery of Dragons* (Khám phá Rồng); Michael Hague với *The book of dragons* (Sách về Rồng)... Các tác giả đã sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau (khoa học, sử học, ngôn ngữ - văn tự, văn hóa dân gian...) tập trung lý giải một phần nguồn gốc thần thoại của con Rồng.

Trên cơ sở những kết quả thu lượm được, bài viết này phác thảo một bức tranh tổng thể về nguồn gốc con Rồng và con đường đi của Rồng.

Từ thế giới đến Đông Á

Rồng có mặt ở hầu khắp mọi khu vực trên thế giới, từ châu Á đến châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và châu Đại Dương. Xét về hình dáng, có thể phân thành Rồng-bò sát (rắn, cá sấu, thằn lằn), Rồng-chim, Rồng-thú... hoặc kết hợp của các loại này. Xét về tính cách, có thể phân thành Rồng ác, Rồng thiện, Rồng trung tính.

Rồng châu Mỹ.

Rồng ở châu Mỹ đa số là Rồng thiện, là các vị thần của các cư dân địa phương, xuất hiện cách nay khoảng 2 đến 3000 năm, tức là trong thiên niên kỷ thứ nhất trCN. Nếu biết rằng thổ dân Mỹ là do cư dân Đông Á (chủng Mongoloid) di cư tới Mỹ vào khoảng 1 vạn năm trước thì rồng ở châu Mỹ được biết tới khoảng 7-8 nghìn năm sau khi cư dân Đông Á tới Mỹ.

Rồng Chac là của người Maya thân



Hình 1: Rồng Chac



Hình 2: Rồng Quetzacoatl

giống người, tai hươu, đầu quỷ (hoặc cá sấu) (hình 1). Rồng có tiếng kêu to và dài, tạo sấm và ban mưa. Rồng Quetzacoatl của nhiều tộc người Trung và Nam Mỹ có cánh nhưng không có chân, thân có lông vũ nhiều màu (hình 2). Rồng Quetzacoatl là biểu tượng của thần sáng tạo, thần tạo mưa, tạo lửa, thần bảo hộ nghệ thuật, v.v. Sau khi chống lại thần chiến tranh bất thành, Rồng Quetzacoatl bỏ đi trên một bè gỗ do rắn thần kéo về phía mặt trời mọc [elfwood.lysator.liu.se].

Chi tiết Rồng Quetzacoatl "bỏ về phía mặt trời mọc" này gợi nhắc đến nguồn gốc phương Đông của cư dân bản địa Mỹ châu (thuộc chủng Mongoloid). Từ đó có thể giả định

rằng Rồng châu Mỹ có nguồn gốc trực tiếp từ Đông Á. Một minh chứng quan trọng khẳng định tính đúng của giả thuyết này là bức vẽ hình tổ tiên thần người đuôi Rồng ở châu Mỹ do Hạo Xuân [1999: 205-208] phát hiện được: nó hoàn toàn tương đồng với bức vẽ hình Phục Hy và Nữ Ôa thuộc giai đoạn Hạ-Thương-Chu (hình 3).

Rồng châu Âu, Ai Cập, và Luồng Hà

Rồng châu Âu khá phong phú, chúng thường có hình dáng của các loại Rồng thú bốn chân (như ngựa, cừu, sói, gấu..., rồng rắn cũng có nhưng không nhiều), có cánh, thân ngắn, miệng phun lửa. Về tính cách,



Hình 3: Hình tổ tiên thần người đuôi Rồng ở châu Mỹ (trái) và ở Trung Hoa thời Hạ-Thương-Chu (phải)





Hình 4: Rồng thú châu Âu

đa số Rồng châu Âu là Rồng ác, là kẻ canh giữ kho báu, bắt cóc gia súc, gái đẹp, và kết quả thường bị một anh hùng giết chết. Rồng thiện cũng có, nhưng rất ít, chúng thường là thần giữ cửa hay thần mang lại các sản phẩm vật chất như ngũ, sůa, tiền cho dân. Rồng Puk ở vùng Baltic thì ăn cắp vật cho chủ.

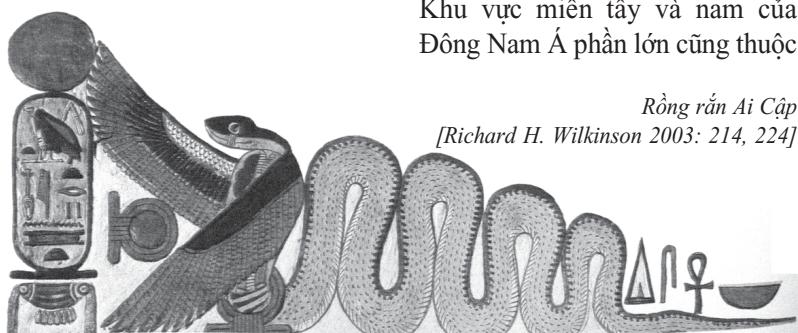
Xét về quá trình giao lưu và lan tỏa văn hóa, Rồng châu Âu có nhiều khả năng có nguồn gốc từ Ai Cập và Lưỡng Hà. Trong các tiếng phương Tây, từ dragon là Rồng đều có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp drakon có nghĩa là 'rắn'. Mà văn hóa Hy Lạp có nguồn gốc từ văn hóa Ai Cập và Lưỡng Hà, và Rồng Ai Cập thì về hình thức, đa số chính là Rồng rắn.

Về tính cách thì châu Âu có cả Rồng thiện và Rồng ác. Rồng thiện như Rồng rắn Akheku (đã được người phương Tây mang đến châu Âu [elfwood.lysator.liu.se]); Rồng rắn Nehebkau thân dài, có bốn chân, mang lương thực cho mọi người, canh giữ sự an lành cho các Pharaoh ở thế giới bên kia; Rồng Wadjet có cánh, có sức mạnh vạn năng, biểu tượng cho vương



Hình 5: Rồng rắn châu Âu

quyền... Rồng ác như Rồng thú đầu cá sấu Ammut luôn tìm bắt linh hồn những người phạm tội; Rồng rắn Apep biểu trưng cho sự tha hóa, từ thiện trở thành ác; Rồng rắn



Denwen đe dọa các thần nên bị người đời nguyền rủa...

Ở Lưỡng Hà có một số Rồng như Rồng sư tử Humbaba, mình có vảy, đầu có hai sừng, đuôi rắn, chân chim ưng, đe doạ sự sống còn của người dân; Rồng Zu thông minh và xảo quyệt; Rồng Gandareva to lớn, giết người ăn thịt; Rồng Kur chọc giận thần linh; Rồng cái Tiamat (thần nước mặn) và chồng là Rồng Apsu (thần nước ngọt), sáng tạo ra các thần... Các Rồng ở Lưỡng Hà thường đều bị dũng sĩ hoặc các thần giết chết.

Rồng Ai Cập và Lưỡng Hà có nhiều khả năng có nguồn gốc từ Trung Hoa. Vì lan toả theo con đường từ đông sang tây, cho nên bản đồ phân bố Rồng chỉ lan tới đông bắc châu Phi (vùng Ai Cập) rồi quặt lên châu Âu.

Phần còn lại của châu Phi hầu như không có Rồng. Khu vực Nam Á (như Ấn Độ) cũng hầu như không có Rồng. Đây là địa bàn của văn hóa Rắn (diễn hình là rắn thần Naga). Một số con vật thần thoại ở Ấn Độ và châu Phi (như thuỷ quái Makara, Anata, Anataboga, Vritra... ở Ấn Độ; Basilisk, Cynoprosopi, Emelantouka... ở châu Phi) tuy có chịu ảnh hưởng của Rồng nhưng ảnh hưởng này là rất ít.

Rồng Đông Nam Á và Nam Thái Bình Dương

Khu vực miền tây và nam của Đông Nam Á phần lớn cũng thuộc

Rồng rắn Ai Cập
[Richard H. Wilkinson 2003: 214, 224]



Rồng Lưỡng Hà cổ đại [S.N.Kramer 1944: 79]

vùng văn hóa Rắn, vì vậy Rồng ở đây rất hiếm. Ở Indonesia có loại Rồng thân rắn, cánh rộng, biết bay (hình 6), nó giúp xua đuổi tà ma, bảo vệ giấc ngủ yên lành của trẻ em. Loại Rồng này có nhiều khả năng là sản phẩm kết hợp của chim thần Garuda với rắn thần Naga trong thần thoại Ấn Độ [dragonsempire.com]

Ở khu vực Nam Thái Bình Dương (Australia và New Zealand) có một số loài Rồng, đa số có nguyên mẫu thuộc họ thần lắn, về tính cách có cả Rồng thiện và Rồng ác. Rồng thiện thường là Rồng-rắn như Rồng Julunggul là nữ thần sinh sôi; Rồng Galeru là nữ thần duy trì sự sống; Rồng Waramunga là thần sáng tạo; Rồng Yurlunggur là thần tạo mưa; Rồng Eingana là Mẹ của muôn loài... Rồng ác như Rồng Hotupuku, Rồng Peke-hauna, Rồng Kataore, Rồng Aranda, đều thuộc họ thần lắn, thường ăn thịt dân làng, bắt cóc người, đều bị các dũng sĩ dùng sức mạnh và mưu trí giết chết.

Khu vực New Zealand và Australia

vốn là nơi cư trú của người Malayo-Polynesian. Do vậy, các con Rồng ở đây có nhiều khả năng đều từ Đông Nam Á lục địa truyền tới qua con đường Indonesia.

Rồng Đông Bắc Á

Người Korea và Nhật Bản đều cho rằng tổ tiên họ là chủ nhân sáng tạo ra Rồng. Rồng Korea có hình dáng về cơ bản giống Rồng Trung Hoa, chân thường có bốn ngón (hình 7). Người Hàn cho rằng Rồng phát sinh ở bán đảo Korea có bốn ngón, đi sang phía đông đến Nhật Bản thì mất một ngón, còn đi sang phía tây thì mọc thêm một ngón, trở thành Rồng Trung Hoa [dragonsinn.info]. Rồng ở Korea gọi là *yong* / 龙 (= long), được chia làm ba loại chính: *Yong* / 龙 là loại Rồng có quyền lực nhất, quản lý bầu trời. *Yo* / 鱼 là loại Rồng không sừng, sống ở đại dương. *Gyo* / 鱼 cù trú ở vùng núi, bảo vệ sự bình yên của mặt đất.

Rồng Nhật Bản cũng có hình dáng gần giống Rồng Trung Hoa nhưng thân dài, giống rắn hơn, chân thường có ba ngón (hình 8). Người

Nhật Bản cho rằng Rồng phát sinh ở Nhật Bản ban đầu chỉ có ba ngón, khi được truyền sang phía Tây thì mọc thêm ngón: đến Korea có bốn ngón, đến Trung Hoa có năm ngón [dragonsinn.info]. Loại phổ biến nhất ở Nhật Bản là Rồng Ryo, xuất hiện khá sớm trong Thần đạo, là Long vương trú ngụ dưới biển sâu. Loại Rồng thứ hai là Sei Ryu (thanh long), là thần trấn giữ phương Đông. Loại Rồng thứ ba là Ryu, cai quản mây mưa, thuộc nhóm tứ linh, xuất hiện ở Nhật Bản cùng với Phật giáo.

Hoa Hạ và Bách Việt

Có hai dân tộc thực sự có liên quan nhiều đến Rồng là người Hán và Bách Việt.

Đất nước Trung Hoa rộng lớn, văn hóa Trung Hoa hình thành qua quá trình tiếp biến văn hóa của nhiều tộc người, vì vậy mà văn hóa Rồng và việc nghiên cứu văn hóa Rồng ở Trung Hoa cực kỳ phong phú [Nguyễn Ngọc Thơ 2003].

Qua các tư liệu liên ngành, Nguyễn Ngọc Thơ xác định được rằng trong



Hình 6: Rồng Indonesia
[Nguồn: natashascafe.com]



Hình 7: Rồng Korea

giới nghiên cứu Trung Quốc có tới 11 quan niệm khác nhau về nguyên mẫu của Rồng, đó là các xu hướng coi nguyên mẫu của Rồng là rắn, cá sấu, cá, lợn, trâu, ngựa, hổ, chó, tia chớp, cây tùng, sinh thực khí nam (x. bài "Về vấn đề nguyên mẫu của Rồng Trung Hoa" trong sách này). Ấy là chưa kể đến những thuyết đơn giản và thiếu sức thuyết phục như thuyết tượng thanh cho rằng người Trung Hoa nguyên thủy, với lối tư duy mơ hồ, do không giải thích nổi các hiện tượng tự nhiên quanh mình nên cho rằng có một con vật thần nào đó liên quan đến cả nước và không trung, có sức mạnh vô tận đã chi phối mọi hiện tượng tự nhiên kí bí; khi họ nghe nước mưa rơi xuống, sấm chớp nổi lên, thấy các âm thanh đều gần với âm "long long" tiếng Hán, bèn dùng chữ này để chỉ con vật thần

mà họ tưởng tượng ra [Ninh Nghiệp Cao 1999: 23; tacoccy].

Người Hán tự xung minh là con cháu của Rồng (long đích truyền nhân) và xây dựng nên cả một phô hệ Rồng với 9 con (vùng Hoa Bắc có câu: "Rồng sinh chín con không thành Rồng, mỗi con đều có sở thích riêng" - Long sinh cửu tử bất thành long, các hữu sở hiếu, rồi cả một thuyết "tam đình cửu tự" để

nói về hình dáng và nguồn gốc của Rồng ("tam đình" là ba khúc, bao gồm: đầu, thân, và đuôi; "cửu tự" là chín nét giống, gồm: sừng giống nai, đầu giống đà, mắt giống thỏ, thân giống rắn, bụng giống trai, vảy giống cá, ngón chân giống chim, chân giống hổ, tai giống bò) [Hạo Xuân, 1999: 5-6].

Người Bách Việt, mà cụ thể là Lạc Việt, với truyền thuyết Lạc Long Quân - Âu Cơ, tự xem mình là "con Rồng cháu Tiên".

(Còn tiếp)



Hình 8: Rồng Nhật Bản





Tản mạn LỜI CHÚC TẾT XUÂN

PGS.TS. Hà Minh Hồng

Khoa Lịch sử, Trường ĐH KHXH&NV-ĐHQG TpHCM

C hẳng biết lúc Tú Xương viết "Năm mới chúc nhau" có phải mùa xuân hay không, mà cứ thấy có trong đó cái rỗn ràng của không khí đón tết chào xuân vậy và thân phận người trí thức nghèo đối diện với thời cuộc thì "lắng lặng mà nghe" vậy:

Lắng lặng mà nghe họ chúc nhau
Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu...
Lắng lặng mà nghe nó chúc sang
Đứa thì mua tước đứa mua quan...
Nó lại chúc nhau cái sự giàu
Trăm nghìn vạn mó để vào đâu...
Nó lại mừng nhau có lăm con
Sinh năm đẻ bảy được vuông tròn...

Thực ra trong xã hội thực dân - nửa phong kiến những thập niên cuối thế kỷ XIX ấy, những người chúc nhau giàu - sang - có lăm con - trăm tuổi bạc đầu râu, không hẳn chỉ là giới thượng lưu, quyền thế, mà còn là tất cả những ai muốn hướng đến tốt lành - những cái

thuộc về đời sống con người, về bản lĩnh của dân tộc, của nhân dân. Cho nên dù trong buổi giao thời, dùng lời thơ trào phúng nhưng không phải để cười cho qua ngày, mà là muôn:

*Chúc cho khắp hết cả trên đời
Vua, quan, sĩ, thú người trong nước
Sao được cho ra cái giống người!¹*

Cái nhân văn của người trí thức thời buổi chuyển sang Tây học và tân học vẫn giữ được cốt cách Á Đông là thế.

Đầu thế kỷ XX, Phan Bội Châu "Chúc Tết thanh niên" đã vỗ vai lay gọi "Dậy! Dậy! Dậy!" để hỏi: "Xuân ơi xuân, xuân có biết cho chăng? Thẹn cùng sông, buồn cùng núi, tủi cùng trăng". Nhưng người chí sĩ cấp tiến ấy và thế hệ của ông hỏi là hỏi vậy thôi, chứ không ai thiêng thiết thực đến mức "Chẳng thèm chơi, chẳng thèm mặc, chẳng thèm ăn". Vị thủ lĩnh thanh niên đã chúc tuổi trẻ bước

vào năm mới với niềm hăng say trong bầu nhiệt huyết và hành động đích thực:

*Đúc gan sắt để dời non lấp bể
Xôi máu nóng để rửa vết do nô lệ
Mới thế này mới là mới hối chư quân
Chữ rằng: nhật nhật tân, hựu nhật tân².*

Đang khi chiến tranh thế giới lần thứ II, bom đạn ầm ĩ trời Âu, biển Á, đất Phi, người yêu nước Việt Nam dù ở xứ nào trong liên bang thuộc địa, cũng bất ngờ thấy xuất hiện lần đầu tiên trong dịp Tết Nguyên Đán năm Nhâm Ngọ 1942 lời chúc rất lạ:

*Chúc phe xâm lược sẽ diệt vong!
Chúc phe dân chủ sẽ thắng lợi!
Chúc đồng bào ta đoàn kết mau!
Chúc Việt-minh ta càng tấn tới³*

Lời chúc ấy sau 1 năm thì "phe xâm lược" vẫn có thể cười; sau 2 năm "phe dân chủ" đã rất khả quan thấy dự báo kia có tính tiên tri; sau 3 năm thì quốc dân đồng bào đã nhất tề theo Việt Minh làm nên thắng lợi cuộc cách mạng tháng Tám mùa Thu.

Tính từ khi "giữ bùn, đứng dậy, sáng lòe" đó, dân tộc con Lạc cháu Hồng thời hiện đại có một thói quen văn hóa mới: đọc thơ Bác Hồ chúc Tết để đón Xuân và dự đoán một năm mới vừa tới.

Mở đầu là năm Bính Tuất 1946, Người chúc đồng bào:

*Trong năm Bính Tuất mới,
Muôn việc đều tiến tới.
Kiến quốc mau thành công,
Kháng chiến mau thắng lợi*

"Muôn việc" chỉ mới bắt đầu; công cuộc kiến quốc còn bè b晏; "kháng chiến" chưa lan ra toàn quốc, nhưng được dự báo tất cả sẽ tiến tới và sẽ mau thắng lợi, mau thành công, làm cho ai ai cũng hy vọng sẽ đến ngày xuân được "cùng uống một chung rượu đào". Suốt những năm "kháng chiến thánh thàm, gậy tầm vông đánh tan quân bạo tàn", năm nào Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng có "Mấy câu thành thật nôm na; Vừa là kêu gọi, vừa là mừng xuân".

Lại nhớ thời kỳ đất nước bị chia cắt, Bác Hồ ở Hà Nội. Năm nào Người cũng chúc Tết đồng bào, đồng chí cả nước và người Việt Nam ở nước ngoài. Cái thói quen chờ đợi lễ giao thừa của dân tộc trong đêm trù tịch có tự ngàn xưa, nhưng nay tựu trung lại và cô đọng vào phút thiêng liêng lắng nghe Bác Hồ chúc Tết. Chỉ một điều lạ trong thời kỳ lịch sử ấy, có 3 năm (1955-1957-1958) Người không chúc Tết bằng thơ, còn lại Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dùng thơ chúc Tết.

Lắng nghe thơ Người để "Cả nước một lòng, hăng hái tiến lên" (1960) và sẽ thấy "Đường lên hạnh phúc rộng thênh thênh" (1961).

Lắng nghe Bác Hồ chúc Tết để tin tưởng hơn vào nguyện ước "Bắc Nam ta lại vui chung một nhà" (1964); càng nỗ lực để "Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi. Tin mừng thắng trận nở như hoa!" (1967).

Lắng nghe thơ Bác Hồ lúc giao thừa như tuân nghe mệnh lệnh của Người vậy: "Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ. Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!" (1968).

Mùa Xuân năm 1969, Hồ Chí Minh đưa cả chân lý "Không có gì quý hơn độc lập tự do" vào lời thơ chúc Tết và chuyển cái quyết tâm của dân tộc đánh thắng giặc Mỹ xâm lược thành dự báo đường hướng kết thúc cuộc kháng chiến trường kỳ: "Vì độc lập, vì tự do. Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào".

Những năm ấy, ai được chứng kiến ngày Tết của Bác Hồ, mới thấy hết tận nơi cuộc sống của Người Cha già dân tộc. Chuyện của anh em cơ quan Chính phủ đi chúc Tết Bác Hồ kể rằng, vừa đến nhà Bác chua kịp chúc Bác mạnh khỏe sống lâu, thì Bác đã lên tiếng: "Năm mới Bác mừng các chú thêm một tuổi! Bác gửi các chú lời chúc mừng năm mới được mạnh khoẻ, sản xuất, tiết kiệm tốt với các cụ, các thím, các cháu ở nhà!", rồi Bác khen: "Năm mới có khác, trong chú nào cũng đẹp trai!"⁴. Nghe chuyện mà chẳng thấy khoảng cách lãnh tụ và thường dân, lời Chủ tịch nước mà như lời người ông, người cha già nói với con cháu ngày Tết đến chơi vậy, gần gũi và

thân thương dung dị quá.

Bỗng nhớ chuyện đi chúc tết thời kinh tế thị trường phải chuẩn bị bao lì xì. Vẫn câu chuyện của anh em cơ quan Chính phủ đi chúc tết Bác Hồ trong thế kỷ trước, thấy hình ảnh các chú cận vệ cầm bó hoa đi chúc tết, mà sao thấy tiếc nuối dĩ vãng cái thời buổi người lớn cũng có khi chẳng biết bao lì xì là gì. Người ông thân thương trông thấy hoa đẹp ngày tết của con cháu trong nhà đem đến tặng, đã ôn tồn bảo: "Các chú thật khéo vẽ chuyện! Bác với các chú sống bên nhau hàng ngày, việc gì phải hoa! Các chú trồng được nhiều rau tốt, sao không chọn những cây nào đẹp, tốt, trồng vào chậu cảnh mang tới biếu Bác. Bác sẽ đặt nó ở trước phòng khách. Khách tới Bác sẽ giới thiệu là các chú trồng, hết Tết các chú lại mang rau về dùng. Thế là Bác có quà tặng, các chú được tuyên truyền mà lại chẳng mất gì cả! Như vậy có tốt hơn không?"⁵

Bây giờ đã là thế kỷ mới, cách xa thế kỷ trước là bao xa? Bây giờ đã là kinh tế thị trường của thời kỳ phát triển và hội nhập quốc tế, dân tộc

giữ gìn bản sắc tết xuân thế nào đây?

Nhà giàu sang hay nghèo hèn vẫn có hoa chưng ngày tết. Có những chậu hoa cây cảnh trị giá bằng tiền, bằng công sức của nghệ nhân, bằng nhiều tiêu chí và giá trị cao cấp khác. Có ai cầm hoa đi chúc tết? Có ai trồng cây rau tốt vào chậu, đem chưng trong phòng khách ngày tết?

Tản mạn lời chúc tết xuân để nghĩ về cái thiết thực và cái thực tại của ngày xưa và thời cuoc. Giàu - sang - phú - quý là ước mơ để chúc nhau ngày tết; nhưng nên nhớ "nhật nhật tân, hụu nhật tân", để thiết thực hơn khi "chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu".

Tháng Chạp,
sang Nhâm Thìn (27/12/2011)

-
1. Trần Tế Xương, "Năm mới chúc nhau".
 2. Phan Bội Châu, "Chúc tết thanh niên".
 3. Hồ Chí Minh, Thơ Chúc tết.
 4. 117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
 5. 117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.



An Chi

Đã từng có nhiều kiến giải về nguyên mẫu của con rồng. Kiến giải quen thuộc và phổ biến cho rằng đó là con rắn. Cũng có những kiến giải cho đó là con thằn lằn (rắn mồi), là mây, là sét, là cầu vồng, là hóa thân của thần cây cối. Nhưng thuyết phục nhất, theo chúng tôi, vẫn là kiến giải cho rằng nguyên mẫu của con rồng chính là con cá sấu.

Một sự truy tầm ngữ nghĩa thường tận trên cơ sở động vật học và thần thoại đã cho phép đi đến kết luận trên đây.

1. Những lời miêu tả con rồng trong sách xưa chính là dùng để miêu tả con cá sấu; nói một cách khác, "long" chính là một trong những tên gọi thời xưa của con vật này, biết rằng cho đến đời Hậu, đời Thương thì cá sấu vẫn còn sinh sống ở vùng trung lưu và hạ lưu sông Hoàng Hà. Tất cả các đặc điểm động vật học (được truyền tụng) của con rồng đều góp phần chứng minh cho luận điểm trên đây.

1.1. Rồng là một loài bò sát lung tung. Tả truyện, "Chiêu Công nhị thập cửu niên", chép: "Rồng là giống vật ở dưới nước" ("Long, thủy vật dã"). Kinh Dịch, quẻ Càn, chép; "(Rồng) có khí lội nhảy nở vực sâu" ("Long) hoặc dược tại uyên"). Tống sử, "Ngũ hành chí" chép: "Thái Tổ theo Chu Thê Tông đánh Hoài Nam, lúc đánh nhau ở Giang Đình, có con rồng từ dưới nước hướng về phía Thái Tổ mà nhảy bổng lên." ("... hữu long tự thủy trung hướng Thái Tổ phán dược"). Tuy là giống động vật sống ở dưới nước nhưng con rồng cũng có thể bò ở trên cạn. Kinh Dịch, cũng quẻ Càn, chép: "Rồng hiện ở ruộng (...)" ("hiện long tại điền (..."). Bắc mộng tỏa ngôn chép: "Ở phía bờ Nam của sông lớn, trong lau lách, vẫn thường đốt (cỏ mà bắt) được rồng. Vào niên hiệu Thiên Phúc nhà Đường, một nông dân họ Đặng thôn Diệp Nguyên ở Lễ Châu đốt rẫy, rồng bắt ngờ xuất hiện, nhảy lên giữa trời rồi rơi phịch xuống đất mà

Con rồng chẳng qua là con cá sấu lên đời

chết". ("... long đột xuất, đằng tại bán không, cánh dĩ phó địa tử tệ"). Tại Lễ Châu, đến năm Càn Long thứ 15 (1750) nhà Thanh, vẫn còn có cá sấu sinh sống. Rồng trong những đoạn văn trên đây chính là con cá sấu.

1.2. Con rồng giống con thằn lằn mà to hơn nhiều. Hoài Nam Tử, "Tinh thần huân", chép chuyện vua Vũ đi thăm phương Nam, lúc qua sông, có con rồng màu vàng bơi cặp theo thuyền. Người trên thuyền thấy đều kinh dị; chỉ có vua Vũ khi nhìn thấy con rồng giống con thạch sùng ("thị long do yển đình") thì sắc mặt không hề thay đổi. (Yển đình, thủ cung, bích hổ đều là tên của con thạch sùng trong tiếng Hán mà thạch sùng thì lại là bà con với thằn lằn về cả dòng họ lằn hình dạng). Bắc mộng tỏa ngôn, "Diêm canh long", chép rằng thời Hậu Thục, ở huyện Vân Nam có ao Trời (Thiên trì) sâu bảy, tám trượng. Trong ao có con vật giống con thằn lằn, có đủ năm sắc, nhảy trên mặt nước giống như con rồng nhỏ" ("... Kỳ trung hữu vật như tích dịch,... tượng tiểu long dã"). Biên hoắc thiên của Tạ Ưng Phương, quyển nhất, chép: "Có con rồng giống con thằn lằn mà ngũ sắc". ("hữu long như tích dịch nhi ngũ sắc"). Tả rồng thì như thế mà tả cá sấu cũng không khác. Thuyết văn giải tự của Hứa Thận viết: "Con cá sấu giống như con thằn lằn nhưng mà to". ("Đà tự tích dịch nhi đại") v.v. Sở dĩ có sự miêu tả như thế chẳng qua vì con rồng chính là con... cá sấu chứ không phải là gì khác.

1.3. Rồng có vuốt sắc, giỏi đào hang. Tư trị thông giám, "Lương kỷ", có chép chuyện đời Lương Vũ Đế (502-549), người ta tu sửa đập nước Phù Sơn vì sợ rồng đào hang mà làm hỏng đê ("... phạ long oát động hủy đê..."). Nghiêm Sơn ngoại tập thì chép rằng thời Minh sơ, bờ sông vùng phụ cận Nam Kinh bị sụt lở; dân địa phương cho rằng đó là do rồng heo nái (tạm dịch từ tổ "trư bà long" - đây là một tên gọi của giống cá sấu sông Dương Tử) đào hang

mà gây ra ("... thị trư bà long quật động tạo thành..."). Vì vậy nên họ đã câu chúng lên mà đem giết sạch. Rồng có vuốt sắc và giỏi đào hang; đây thực ra chính là một đặc điểm của giống cá sấu.

1.4. Rồng có một mùa ngủ trong năm. Kinh Dịch, "Hệ từ, hạ" có câu: "Rồng rắn ẩn nấp là để giữ mình vây". (Long xà chi trập, dĩ tồn thân dã". Khổng Tử gia ngữ chép rằng rồng "mùa hạ thì kiếm ăn còn mùa đông thì nấp ngủ" (hạ thực nhi đông trập"). Bão Phác Tử, "Đối tục" chép rằng rồng "có thể trải qua suốt mùa đông, thời kỳ không ăn mà vẫn béo腴 hơn thời kỳ kiếm ăn" (năng cánh đông, bất thực chi thời nai phì thực chi thời"). Đặc tính này của rồng chính là tập tính ngủ mùa của cá sấu, nằm bất động trong hang và không ăn.

1.5. Rồng chia làm hai loại: hiền lành và hung dữ. Tả truyện, "Chiêu Công nhị thập cửu niên", có chép chuyện Thái Mặc nước Tấn từng giảng giải việc vua Thuần đặt chức quan chuyên môn để nuôi rồng. Viên quan họ Đổng này dày dạn kinh nghiệm; rồng ở vùng hoang dã chung quanh đều đến tập trung ở chỗ ông mà người và vật đều an toàn. Giang Ninh phủ chí thì chép chuyện Đà Hoằng Cảnh nuôi rồng ở Mao Sơn, "có con rồng nhỏ màu đen bơi trong đám rong, đầu giống (đầu) con thằn lằn ("hữu tiểu hắc long du tảo gian, đầu loại tích dịch"). Trên đây là giống rồng hiền lành. Nhưng cũng có giống rồng hung dữ. Hàn Phi Tử có chỗ đã phân biệt rồng lành, rồng dữ. Ở trên có dẫn chuyện vua Vũ gặp rồng lúc đi thuyền, sở dĩ mọi người trong thuyền đều kinh sợ vì biết rằng đó là giống rồng dữ, có thể lật đổ thuyền mà nuốt người. Người xưa đã phân biệt rất rành hai loại rồng. Lễ ký, "Nguyệt lệnh", chép: "Tháng cuối mùa thu, diệt trừ sáu dữ, bắt giữ sáu lành" ("Quý thu chi nguyệt, phạt giao thủ đà"). Tóm lại, chuyện rồng lành, rồng dữ chẳng qua cũng chỉ là

chuyện cá sấu lành, cá sấu dữ mà thôi.

1.6. Rồng đẻ trứng. *Bí nhã*, "Thích long", chép: "Rồng cũng đẻ trứng, áp từ xa" (Long diệc noãn sinh tư bão"). *Hoài Nam Tử*, "Thái tộc huấn", chép: "Cá sấu nầm ấp dưới vực mà trứng nở trên gò". ("Phù giao long phục tẩm ư uyên, nhi noãn phẫu ư lăng"). *Mộng Khê bút đậm*, "Dị sự", chép rằng tại Triều Châu (Quảng Đông), "cá sấu to đẻ trứng rất nhiều" ("sinh noãn thậm đa"). *Mao thi Lục sớ quảng yếu* chép rằng "cá sấu đẻ trứng, to như trứng ngỗng" ("sinh noãn, đại như nga noãn"). Vậy chuyện rồng đẻ trứng chẳng qua cũng chỉ là chuyện cá sấu đẻ trứng mà thôi.

1.7. Tóm lại, rồng hình dạng như thằn lằn nhưng to hơn rất nhiều, sống lưỡng thê trên cạn dưới nước, có vuốt nhọn, giòi đào hang, có mùa ngủ hàng năm, là loài bò sát đẻ trứng, có giống lành, giống dữ. Cứ theo động vật học mà xét thì đó chính là đặc tính của loài cá sấu mà danh từ *long 龙* chẳng qua chỉ là một cái tên rất xưa đó thôi.

2. Những chứng cứ động vật học trên đây là những chứng cứ chủ yếu nhưng người ta còn có thể trung ra thêm những chứng cứ bổ ích và lý thú về mặt thần thoại nữa.

2.1. Thần thoại về đuôi rồng. *Sở từ Thiên văn*, có câu "Ưng long hà hoạch? Hà hải hà lịch?" mà Vương Dật đã chú như sau: "Thời vua Vũ trị nạn hồng thủy, có con rồng thần lấy đuôi vạch đất (thành lối) dẫn nước chảy đi" (hữu long thần dĩ vĩ hoạch địa, đạo thủy sở chư"). Cho đến thời hiện đại, người Thái ở Vân Nam (Trung Quốc) vẫn còn truyền tụng rằng xưa kia Thần Rồng đã từng giúp dân chúng bằng cách lấy đuôi quật ông vua hung tàn xuống đáy sông Lan Thương. Những chuyện này chẳng qua cũng bắt nguồn từ thực tế là con cá sấu có cái đuôi to khỏe chẳng những dùng để bơi lội mà còn dùng để lật đất, quật con mồi, đánh nhau với con khác, v.v., nghĩa là một cái đuôi "đa năng"!

2.2. Thần thoại về ngọc rồng (long châu). *Trang Tử*, "Liệt Ngụ Khâu", có nhắc chuyện một gia đình nghèo sống về nghè đan cỏ. Người con trai lặn

xuống vực sâu, được một hạt ngọc đáng giá ngàn vàng. Người cha nói với con: "Hãy lấy đá mà đập ngọc đi! Hạt ngọc thiên kim này tắt ở trong hàm một con rồng đen dưới vực sâu. Con mà lấy được là nhờ nó đang ngủ. Nó mà tỉnh giấc thì còn gì là đời con!". Các tiểu thuyết chí quái đời Đường như *Tuyên thất chí*, *Truyền kỳ*, v.v., đều có kể chuyện rồng nhả ngọc, vòn chậu. Nguồn gốc thật của những chuyện trên đây là ở chỗ rồng, tức cá sấu, thường "ăn tươi nuốt sống" sò, ốc, trai, v.v., lại ngoắn thêm sỏi thô đá vụn để giúp cho dạ dày nghiền nát vỏ trai, vỏ sò, vỏ ốc. Vì vậy mà khi mổ dạ dày cá sấu ra có khi người ta thấy hạt trai hoặc đá lạ chứ cá sấu làm gì mà tạo ra được ngọc trai.

2.3. Thần thoại về chuyện rồng ham ngủ. *Thái bình quảng ký*, quyển 311, dẫn thiên "Tiếu khoáng" trong *Truyện ký*, nói rằng rồng thích ngủ, giấc dài thì nghìn năm, giấc ngắn thì vài trăm năm, nằm ngủa trong hang huyệt, bùn cát nhét vào kẽ vây. Nếu chim đánh rơi hạt lén trên thì có thể mọc thành cây. Chuyện rồng ngủ "dài hạn" như thế này cũng bắt nguồn từ thực tế: giống cá sấu sông Dương Tử (Trung Quốc) là quán quân về tập tính ham ngủ trong hơn 20 giống cá sấu toàn thế giới. Một năm nó ngủ sáu tháng; sáu tháng kia nó kiêm ăn nhưng ban ngày cũng ở trạng thái lờ đờ, lờ đờ (coi như ngủ) chỉ có ban đêm thì nó mới thật sự tích cực kiêm ăn trong vòng 3 tiếng đồng hồ mà thôi. Người không rành thì cứ tưởng nó ngủ "giác dài ngàn năm, giấc ngắn trăm năm".

2.4. Thần thoại về việc rồng ăn thịt người. *Thuật dị ký* của Lương Nhậm Phưởng (Phỏng) có chép chuyện cung nữ của vua Kiệt nhà Hạ biến thành rồng và ăn thịt người. *Bắc vật chí* có chép chuyện trong yến tiệc nơi long cung, rượu được pha với máu người mà thết đãi. Đời Chu, đời Thương có kiểu hoa văn "thao thiết". Đây chính là một mô típ bắt nguồn từ truyền thuyết rồng ăn thịt người. Nhưng tất cả những chuyện trên đây cũng đều bắt nguồn từ sự thật về việc ăn thịt người của các loài cá sấu

hung dữ.

2.5. Thần thoại về long cung. *Liêu Nghị truyện*, truyện "Tây Hồ chủ" trong *Liêu Trai*, truyện Na Tra quyết đấu với rồng trong *Phong thần diễn nghĩa* đều có hình ảnh long cung nguy nga, tráng lệ. Những truyện có tính chất thần thoại này cũng bắt nguồn từ thực tế. Số là cá sấu sông Dương Tử (Trung Quốc) là loại nổi danh về khả năng tạo mê cung trong lòng đất. Đặc biệt những con cá sấu già, có kinh nghiệm đã đào hang ở vùng mà mặt đất có nhiều bờ bụi, lau, trúc sát nơ ghèn thác. Hang sâu đến 2,5m hoặc 3m; trong hang có chỗ nghỉ ngơi, có nơi để ngủ mùa, lại có hố khá sâu để chứa nước phòng khi hạn hán với nhiều ngõ ngách ngang dọc và ba bốn cửa hang cách nhau khá xa. Long cung chính là cái hang con cá sấu được thần thoại hóa vậy.

2.6. Về việc rồng cối mây, rồng là thần sấm, thần làm mưa. Rồng ở đây thực chất là cá sấu như đã nói. Lúc trời sắp mưa, chớp giật sấm rèn, cá sấu thường kêu rồng. *Bí nhã*, quyển nhị, chép: "Lúc trời sắp mưa, cá sấu tất gào rồng; do đó người Lái (tên một tộc người thiểu số) có tục dựa vào cá sấu (kêu) để đoán mưa". Vậy cá sấu rồng là điềm trời sắp mưa. Đây là thực tế mà người thời xưa đã dựa vào để tưởng tượng ra chuyện rồng là thần sấm, thần làm mưa. Đến như chuyện rồng cối mây thì đây chẳng qua là hiện tượng cá sấu bị những cơn lốc xoáy mãnh liệt thổi bay và cuốn hút lên không trung trong cơn vận vũ đó thôi.

3. Từ những điểm trên đây, có thể thấy rõ rằng con rồng chẳng qua là con cá sấu nhưng là con cá sấu "lên đời" bằng trí tưởng tượng và tín ngưỡng dân gian thời xưa. Về mặt văn tự học, chữ *long 龙* cũng vốn là hình của con cá sấu nhưng do khuôn khổ có hạn nên chúng tôi xin gác vấn đề này đến một kỳ khác.

.....

1. Bài này viết theo thiên nghiên cứu rất đặc sắc của Vương Lập Thuyên nhan đề "Long thần chi mê" (Bí ẩn của thần rồng) đăng trên Trung quốc văn hóa, số 5, 12-1991, tr. 89-104.

Danh nhân Việt Nam tuổi THÌN

Theo quan niệm tín ngưỡng truyền thống, người tuổi Rồng (sinh năm Thìn) thường nồng động, tài giỏi và thành đạt. Trong số các danh nhân gộp phần làm rạng rỡ nền văn hiến Việt Nam, có nhiều vị tuổi Thìn...

Công Hiếu

* **MẠC ĐĨNH CHI:** Sinh năm Canh Thìn 1280, quê Hải Dương, danh sĩ thời Trần. Cực kỳ thông minh, chí khí lớn, ứng đối giỏi. Đỗ trạng nguyên năm 24 tuổi, làm quan trải 3 triều vua (Anh Tông, Minh Tông, Hiển Tông), thăng đến Tả bộ cựu Đại lieu ban. Thể hiện khả năng ngoại giao xuất sắc và linh động qua 2 lần đi sứ Trung Quốc, được các danh sĩ nước ngoài hết sức khâm phục. Người đương thời coi ông là gương mẫu về tài năng và tính liêm khiết.

* **NGUYỄN HUỲNH ĐỨC:** Sinh năm Mậu Thìn 1748, quê Long An, danh tướng đời Gia Long. Từ

nhỏ đã có sức khỏe hơn người, ông sớm gia nhập quân đội và phò giúp nhà Nguyễn dựng nghiệp. Là võ tướng xuất sắc, chỉ huy thành công nhiều trận đánh lớn, đồng thời được giao giữ những chức vụ chủ chốt, từng cai quản toàn bộ miền Bắc (1810-1816) và toàn bộ miền Nam (1816-1819). Dũng cảm, xông xáo, giỏi việc trị an, uy danh lừng lẫy, ông được triều Nguyễn coi như một đại công thần và nhân dân khắp nơi kính phục.

* **PHAN THANH GIẢN:** Sinh năm Bính Thìn 1796, quê Bến Tre, danh thần nhà Nguyễn. Năm 1826, đỗ tiến sĩ (là vị tiến sĩ đầu tiên ở miền Nam). Rất được trọng vọng bởi tính cương trực, khảng khái, hiếu nghĩa, thanh liêm. Phụng sự 3 đời vua (Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức), làm tới Thượng thư, từng đi sứ nhiều nước phương Đông và phương Tây. Sau thất bại vì để mất 6 tỉnh Nam Kỳ vào tay giặc, ông uất hận tuyệt thực rồi tự tử (1867). Ông để lại nhiều tác phẩm văn chương và sử học rất giá trị.

* **HOÀNG KẾ VIÊM:** Sinh năm Canh Thìn 1820, quê Quảng Bình, đại danh thần, con rể vua Minh

Mạng. Văn võ song toàn, can đảm và mưu lược, được cử giữ nhiều chức vụ trọng yếu. Là nhà quân sự lỗi lạc, đích thân cầm binh chinh phạt khắp nơi, dẹp tan các tập đoàn giặc cờ đen, cờ vàng, cờ trắng và chặn đứng đà xâm lược của quân Pháp. Chẳng những lập công lớn trong lĩnh vực trị an, mở mang kinh tế và cải cách hành chính thời Nguyễn, ông còn là nhà viết sử, nhà văn danh tiếng.

* **PHẠM PHÚ THÚ:** Sinh năm Canh Thìn 1820, quê Quảng Nam, danh sĩ, đại thần triều Nguyễn. Học giỏi toàn diện, năm 1842 đỗ đầu thi Hương, năm sau đỗ tiến sĩ,



làm quan tới Thượng thư. Năm 1863, làm Phó sứ sang Pháp thương thuyết rồi đi thăm nhiều nước châu Âu (Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha...). Khi về, dâng lên triều Nguyễn một số chương trình cải cách cơ bản và nhiều sách về khoa học thực nghiệm, ngoại giao và thơ văn mà minh sáng tác, ghi nhận trên đường công cán. Là nhà khoa học xuất sắc, ông được coi là người đặt nền móng cho các ngành khoa học tự nhiên và khoa học ứng dụng Việt Nam.

* **TRƯƠNG ĐỊNH PHÙNG**: Sinh năm Canh Thìn 1820, quê Quảng Ngãi, anh hùng chống Pháp. Dòng dõi quan võ; do có công chiêu mộ dân nghèo khai hoang lập ấp nên được nhà Nguyễn phong chức Quản cơ, hàm Lục phẩm. Năm 1859, Pháp chiếm thành Gia Định, ông đem quân chặn giặc, thắng nhiều trận lớn. Sau khi ký hòa ước với Pháp (1862), triều Nguyễn buộc ông bãi binh nhưng ông cưỡng lệnh, tự tuyển lính kháng Pháp, xung là Bình Tây Đại Nguyên soái. Được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, nghĩa quân tung hoành khắp Nam Bộ. Qua nhiều lần dụ hàng và đòn áp không nổi, sáng 19/8/1864, giặc mở cuộc bao vây, tấn công rất quy mô. Chiến đấu đến cùng, bị bắn gãy xương sống, Trương Định rút gươm tự sát chứ không để địch bắt. Ông trở thành biểu tượng vĩ đại của lòng yêu nước, tinh thần dũng cảm và khí tiết nam nhi.

* **BÙI DI**: Sinh năm Nhâm Thìn 1832, quê Hà Nam, danh sĩ đời Tự Đức. Đầu phó bảng năm 1865 (sau được Thành Thái đặc xét đỗ tiến sĩ), làm tới chức Thượng thư, hàm Hiệp biện Đại học sĩ và khi về hưu

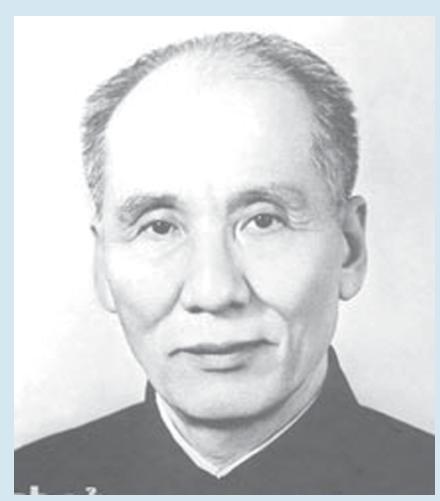
rồi vẫn còn được mời ra làm thầy dạy vua! Đi sứ Trung Quốc năm 1876, rất được quan lại nhà Thanh nể phục vì tài ứng đối và thi phú. Năm 1882, quân Pháp đánh chiếm Hà Nội, ông dâng sớ xin quyết chiến và làm Phó Kinh lược sứ Bắc Kỳ, chỉ huy nhiều trận đánh lớn. Nổi tiếng văn chương, ông để lại 6 bộ tác phẩm đồ sộ cùng hàng trăm bài thơ.

* **PHAN ĐÌNH PHÙNG**: Sinh năm Giáp Thìn 1844, quê Hà Tĩnh, chí sĩ, anh hùng chống Pháp. Đỗ đình nguyên năm 1877, làm quan triều Tự Đức tới chức Ngự sử. Yêu nước và khảng khái, ông thăng thắn lên án thái độ tiêu cực, hèn nhát của nhà Nguyễn rồi chiêu tập, lãnh đạo binh sĩ kiên quyết đánh Pháp. Trong suốt 10 năm (1885-1895), nghĩa quân Phan Đình Phùng hoạt động mạnh mẽ, lập nên những chiến thắng vang dội, làm giặc thất diên bát đảo, vất vả lăm moi trán áp được.

* **NGUYỄN THƯỢNG HIỀN**: Sinh năm Mậu Thìn 1868, quê Hà Nội, danh sĩ, chí sĩ yêu nước. Học giỏi, chí lớn, năm 17 tuổi đỗ cử

nhân, 24 tuổi đỗ hoàng giáp nhưng lại lui về ẩn dật, triều đình mời mãi mới ra làm quan chức sư phạm. Năm 1907, ông từ quan, sang Nhật hưởng ứng phong trào Đông du, từ đó sát cánh với Phan Bội Châu lo việc cứu nước. Năm 1915, sang Thái Lan liên lạc với công sứ nước Đức và Áo, bàn kế hoạch hợp tác đánh Pháp. Gặp nhiều rủi ro và thất bại, đau xót vào tu tại chùa Thường Tích Quang (Trung Quốc) và mất ở đây năm 1925. Chẳng những là một nhà ái quốc nhiệt tình, khí tiết, ông còn là một nhà văn lớn với nhiều công trình giá trị về văn xuôi, ngôn ngữ học và hơn 600 bài thơ.

* **NGUYỄN LƯƠNG BẰNG**: Sinh năm Giáp Thìn 1904, quê Hải Dương, nhà cách mạng lão thành. Nồng nàn yêu nước, trải qua hơn nửa thế kỷ hoạt động cách mạng (1925-1979), đã cống hiến cả đời mình cho dân tộc. Trong bất kỳ hoàn cảnh và cương vị nào, đều hăng hái làm tròn nhiệm vụ, nêu gương sáng về đạo đức trung thành, tác phong cần cù, giản dị và nghị lực cao. Ông từng giữ nhiều chức vụ chính trị, ngoại giao quan trọng và làm tới Phó Chủ tịch nước Việt Nam.



* **TRẦN PHÚ**: Sinh năm Giáp Thìn 1904, quê Hà Tĩnh, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1922, tốt nghiệp thành chung, dạy học ở Vinh, tham gia lập hội Phục Việt. Năm 1926, sang Trung Quốc, được kết nạp vào Cộng sản đoàn rồi về nước gây dựng phong trào. Năm 1927, được cử sang học tại trường Đại học Phương Đông ở Moskva (Nga) và làm bí thư chi bộ trường. Tháng 10/1930, tại Hội nghị lần thứ nhất Trung ương Đảng họp ở Hồng Kông, được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương (bao gồm cả Đảng Cộng sản Việt Nam). Do hoạt động cách mạng sâu rộng và vai trò quá quan trọng, ông bị giặc Pháp săn lùng ráo riết, bị bắt ngày 19/4/1931 và mất trong ngục ngày 6/9 năm đó.

* **ĐÀO DUY ANH**: Sinh năm Giáp Thìn 1904, quê Thanh Hóa, nhà sử học, nhà văn hóa danh tiếng. Tốt nghiệp thành chung năm 1923, sôi nổi tham gia hoạt động chính trị, dạy học, làm báo tại miền Trung và nghiên cứu khoa học xã hội. Từ sau Cách mạng tháng Tám, làm giáo sư

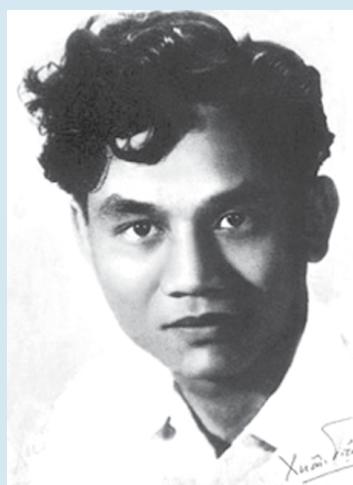
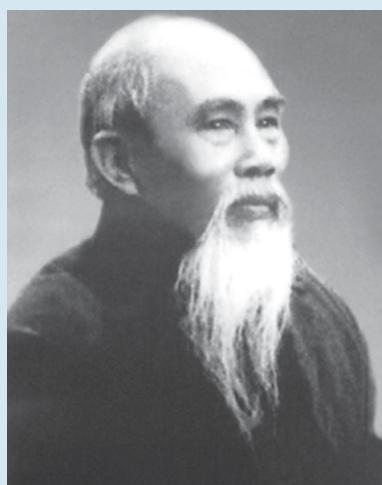
giảng dạy cho nhiều trường đại học ở Hà Nội. Là một học giả uyên bác, ông sáng tạo nhiều công trình rất giá trị về ngôn ngữ, văn chương, lịch sử..., đóng góp lớn cho nền văn hóa sử nước nhà.

* **THÁI VĂN LUNG**: Sinh năm Bính Thìn 1916, quê Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh), luật sư, chiến sĩ cách mạng. Tầm nhìn xa rộng, nồng nàn yêu nước và trung nghĩa. Học đại học luật và khoa học chính trị tại Pháp, tốt nghiệp hạng ưu, ông trở về Việt Nam tích cực hoạt động cách mạng. Tháng 3/1945, được Xứ ủy Nam Kỳ giao nhiệm vụ lãnh đạo phong trào thanh niên cứu quốc vùng Sài Gòn. Đầu năm 1946, làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến quận Thủ Đức. Bị giặc bắt, dù dỗ rồi tra tấn dã man nhưng vẫn không hề lay chuyển, giữ vững khí tiết. Ông hy sinh trong tù khi mới 30 tuổi.

* **XUÂN DIỆU**: Sinh năm Bính Thìn 1916, quê Bình Định, nhà thơ nổi tiếng. Học qua nhiều trường, say mê văn chương từ bé, làm thơ viết văn đăng trên các báo ở Hà Nội, sớm sáng danh bởi bút pháp

sôi nổi, tài hoa, nhiệt thành. Tham gia cách mạng, trải qua những chức vị quan trọng. Sự nghiệp văn thơ rất đồ sộ với hàng nghìn bài thơ, truyện ngắn, bút ký, tiểu luận... Ông được coi là nhà thơ tình yêu xuất sắc nhất trong nền thi ca hiện đại Việt Nam.

* **NGUYỄN VĂN TRỖI**: Sinh năm Canh Thìn 1940, quê Quảng Nam, anh hùng chống Mỹ. Làm thợ điện nhưng sớm giác ngộ cách mạng, tham gia tổ chức biệt động vũ trang thuộc Đại đội Quyết tử 65. Đầu năm 1964, ra căn cứ Rừng Thom (Long An) học chính trị và nghệ thuật biệt động nội thành, từ đó tổ chức và chỉ huy nhiều trận đánh. Ngày 9/5/1964, lúc đang gài mìn tại cầu Công Lý để tiêu diệt phái đoàn quân sự cấp cao của giặc Mỹ do Bộ trưởng Quốc phòng Robert McNamara dẫn đầu, anh bị bắt. Không lung lạc được ý chí, chính quyền Sài Gòn đem anh ra xử bắn ngày 15/10/1964. Tinh thần yêu nước, lòng dũng cảm và cái chết bi hùng của anh gây xúc động mạnh mẽ cho nhân dân Việt Nam và thế giới bấy giờ.



Mâm cỗ ngày Tết



Ngày Tết, dù giàu nghèo như thế nào thì mỗi gia đình đều có một mâm cỗ cúng ông bà, tổ tiên. Ở Việt Nam, mâm cỗ luôn thịnh soạn, nhiều màu sắc, được trang trí, bày biện dưới nhiều hình thức khác nhau.

Nhật Bình

Theo tiến sĩ Nguyễn Nhã (Viện nghiên cứu Ẩm thực Việt Nam), mâm cỗ Tết trước là để cúng các vị thần linh trong nhà, sau là cúng ông bà, tổ tiên, cuối cùng là noi để gia đình vui vẻ, sum họp, có cái nôi nâng lên đặt xuống trong ba ngày Tết thay cho ước vọng đủ đầy, sung túc may mắn và hạnh phúc cho cả năm. Cỗ là một bữa ăn đặc biệt mà ngày thường không có với nhiều món ăn ngon, đẹp mắt. Ngày Tết mà không có cỗ thì không thể gọi là Tết. Nhìn chung mâm cỗ ba miền cũng đều có bốn món

truyền thống là giò, nem, ninh, mọc. Tuy nhiên, do điều kiện địa lý, thói quen trong ăn uống nên mỗi vùng miền có cách bày mâm cỗ Tết khác nhau.

Cỗ miền Bắc

Mâm cỗ Bắc (Hà Nội) rất bài bản và thường rất khắt khe để giữ truyền thống từ xa xưa của dân tộc. Mâm cỗ thường có tối thiểu bốn đĩa, bốn bát tượng trưng cho tứ trụ, bốn mùa và bốn phương. Một số gia đình giàu có thì chuẩn bị đến tám đĩa và tám bát, đó là chưa kể

một đĩa bánh chung xanh, đĩa xôi gác màu đỏ tươi, một đĩa dưa hành nén.

Tám bát thường là bát măng luối lợn hầm chân giò, một bát bóng bì, một bát mực nấu, su hào thái chỉ ninh kỹ, một bát nấm thả, một bát vây cá thủ trong suốt, một bát chim hầm để nguyên cả con, một bát gà tần. Tám đĩa gồm một đĩa thịt gà, một đĩa giò lụa, một đĩa giò thủ, một đĩa chả quê, một đĩa thịt đồng, một đĩa gà rán hay lạp xuồng hấp thái mỏng. Nước chấm cũng phải riêng biệt. Muối chanh hạt tiêu để chấm thịt gà, nước mắm ngon để chấm giò lụa, tương ớt để ai thích vị cay thì chấm gà quay hay lạp xuồng. Tuỳ từng gia đình mà có thể có thêm những món như nộm, xào. Món tráng miệng có mứt sen, mứt quất, mứt gừng, chè kho...

Cỗ miền Trung

Chịu ảnh hưởng của khí hậu khắc nghiệt, các sản vật miền Trung không phong phú bằng hai miền Bắc, Nam. Vì vậy, mâm cỗ tép vùng đất này thường có nhiều vị cay và mặn để kháng mùi và dự trữ lâu hơn. Mâm cỗ miền Trung (Huế) gồm có một cái bánh chung, một đòn bánh tép, một đĩa dưa món, củ kiệu hay tai heo đậm giấm hoặc bò đậm mặn, thịt heo ngâm nước mắm, một đĩa giò lụa Huế, một đĩa thịt đồng hoặc một đĩa tôm thịt rim, một đĩa gà b López răm, một đĩa nem, một đĩa chả Huế hay tré, một đĩa thịt heo luộc thái phay, giá chua, một bát ninh măng khô, một bát miến Huế, một khúc cá chiên hay đĩa ram (chả giò). Món tráng miệng gồm các loại mứt gừng xăm, gừng khô, mứt màu hoa, bánh tổ,

bánh in, bánh thuẩn, bánh bột sắn, bánh ít, bánh đậu xanh sấy, cốm...

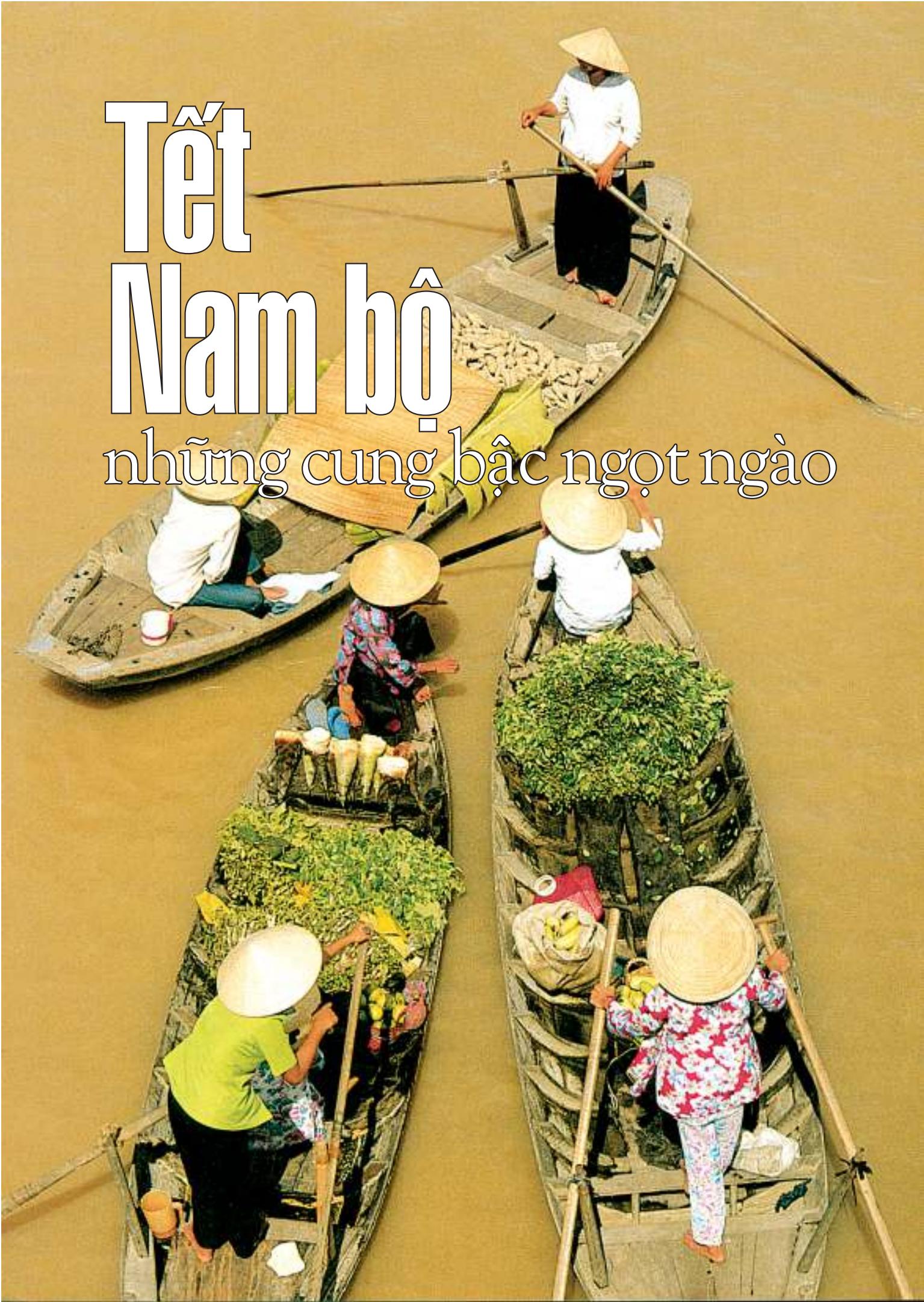
Cỗ miền Nam

Mâm cỗ tép miền Nam (Sài Gòn) là sự hài hòa của nhiều sản vật trù phú, đầy đủ cá, thịt, rau xanh, cây trái. Mâm cỗ thường có một đòn bánh tép, một đĩa thịt heo luộc, một đĩa gỏi cuốn, một đĩa nem, một đĩa chả giò, một đĩa gỏi tôm thịt, một bát n้ำ măng tươi. Đặc biệt hầu như khắp nơi ở Nam bộ nhà nào cũng phải có nồi thịt kho nước dừa ăn với dưa giá, củ kiệu và canh khổ qua nhồi thịt. Món tráng miệng thường có các loại mứt như mứt trái cây, mứt gừng... các loại bánh như bánh bò, bánh ít... Một số nơi thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, bà con còn có cơm rượu như một món tráng miệng tiêu thực rất tốt.

Tùy theo hoàn cảnh mỗi gia đình mà gia giảm, thêm món này, bớt món khác, nhưng cái chính là mâm cỗ phải đầy đặn, ngon mắt, ngon miệng. Nhìn một mâm cỗ Tết chúng ta thấy màu sắc hài hòa và bắt mắt với màu trắng tượng trưng cho hành Kim, thể hiện sự vững chắc, bền bỉ. Màu xanh tươi của hành Mộc thể hiện sự tươi mới mùa xuân. Màu nâu đen sẫm tượng trưng cho hành Thủy, thể hiện sự may mắn, hanh thông. Màu đỏ tượng trưng cho hành Hỏa, mang đầy năng lượng cho cuộc sống. Màu nâu vàng tượng trưng cho hành Thổ thể hiện sự an lành. Màu sắc ngũ hành có đủ trong mâm cỗ tép như nói lên mong ước không ngừng tấn tới, thành công, may mắn và hạnh phúc của mọi nhà trong những ngày đầu năm mới.

Tết Nam bộ

những cung bậc ngọt ngào



Từ đầu tháng Chạp, ở Nam bộ đã bắt đầu rộn ràng không khí Tết. Các chợ hoa, chợ Tết chuẩn bị dựng sập. Ngày Tết, nhà nào cũng có một nhành mai, cây cảnh, mâm ngũ quả cùng các món ăn đặc trưng của vùng đất này. Ở các vùng quê, người ta tổ chức chơi gà, đua bò, múa lân, thi chim, hoa, cá cảnh... Trên bến sông, những phiên chợ Tết trở nên nhộn nhịp, sầm uất khác thường. Ai cũng cố gắng chuẩn bị cho gia đình một cái Tết tươm tất sau một năm lao động vất vả.

Triết lý mâm ngũ quả

Từ ngàn xưa, dân ta lấy hiếu nghĩa làm trọng, luôn gắn bó với cội nguồn dân tộc. Hầu hết các gia đình dù giàu hay nghèo, trong ba ngày Tết đều có mâm ngũ quả trang trọng đặt trên bàn thờ dâng cúng tổ tiên.

Canh đó, còn có bánh, mứt, nhang, trà, liễn đổi, tranh tú bình, góp phần làm tăng vẻ ấm áp trong khung cảnh giao hòa giữa đất trời và thiên nhiên.

Nước ta là nước nhiệt đới, cây trái dồi dào, suốt cả năm, mùa nào trái nấy. Đặc biệt, mùa xuân là mùa của sự sinh sôi nên cây trái càng phong phú.

Thông lệ, cứ vào dịp Tết, nhà nhà chuẩn bị mâm ngũ quả trên bàn thờ gia tiên, tạo dáng vẻ tôn nghiêm, thành kính. Theo triết lý Khổng giáo, kim, mộc, thủy, hỏa, thổ là năm yếu tố cầu thành vũ trụ. Vì vậy, nhiều vùng trong cả nước bày mâm ngũ quả có màu sắc theo ngũ hành. Riêng người dân Nam bộ lại có quan niệm rất đơn giản, cho rằng: "quả" có nghĩa là thành quả lao động suốt năm, cho nên chọn năm loại trái cây, biểu trưng công sức của con cháu dâng lên tổ tiên và đất trời với lời cầu chúc: "ngũ cốc phong thu" mang lại may mắn, tài lộc.

Mâm ngũ quả ngày Tết Nam bộ thường là năm loại cây trái: "mãng cầu, trái sung, dừa,

đu đủ, xoài", nói lên ý nghĩa: "cầu - sung - vừa (dừa) - đủ - xài". Năm loại trái cây này được mọc tự nhiên từ mé kẽnh, bờ đất, qua quá trình các thế hệ lưu dân buổi đầu khai phá vùng đất phương Nam, đến nay trong mỗi vườn đường như nhà nào cũng có trồng để nhớ về thuở hồng hoang.

Ý nghĩa câu: "Cầu - sung - vừa - đủ - xài" mang tính thực dụng, thể hiện triết lý sống của người dân Nam bộ. "Sung" tức là sung túc, ai mà không thích! Nhưng, sung túc có mức độ "vừa đủ xài". Đó là điểm nổi bật của cư dân Nam bộ, mà các nơi khác không có. Còn "vừa" thể hiện tính tri túc (tức là biết đủ). Ngày Xuân, nhìn mâm ngũ quả "vừa đủ" để nhắc nhở tấm lòng "tri túc" của tiền nhân.

Triết lý người xưa đã để lại cho con cháu qua mâm ngũ quả vùng Nam Bộ không đơn thuần là lời cầu chúc suông về tài lộc, mà còn nhắn nhủ khuyên răn biết "vừa đủ" biết tiêu xài đúng lúc đúng chỗ. Đó là triết lý thâm sâu sống thực, một di sản văn hóa mang đậm bản sắc của những người mở cõi phương Nam.

Chợ nổi, nét riêng đặc sắc vùng sông nước miền Tây

Ông bà ta vẫn thường nói: "nhất cận thị, nhì cận giang", chiếc ghe (xuồng) vừa là phương tiện di chuyển, vừa là ngôi nhà di động của nhiều người dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Khác với các chợ trên bờ, chợ nổi miền

Tây Nam bộ thể hiện tính linh hoạt cao. Chợ thường họp ở những điểm giao của các nhánh sông như Ngã năm, Ngã bảy, nơi người ta dễ dàng trao đổi nông sản như chợ nổi Cái Bè (Tiền Giang), chợ Ngã bảy Phụng Hiệp, Cái Răng, Phong Điền (Cần Thơ), Gành Hào (Cà Mau)...

Chợ họp từ tờ mờ sáng, trên ghe có đủ loại hàng hóa, nhiều nhất là trái cây, người dân dùng một cái sào tre (cây bẹo) để treo những loại sản phẩm cần mua bán trao đổi như cam, dừa, bưởi, xoài, măng cụt, sầu riêng... như một hình thức tiếp thị. Vì vậy đứng từ xa người đi chợ đã có thể nhận ra nơi mình cần đến, thứ mình cần mua.

Những năm gần đây, đồng bào Nam bộ còn tổ chức du xuân miệt vườn trên sông Tiền bằng thuyền. Cả gia đình đi một thuyền hoặc hai ba gia đình thuê chung. Nằm giữa vùng sông nước mênh mông là những vùng đất trù phú của cồn Thới Sơn, Tân Long, Tân Quý... được mệnh danh là vương quốc của trái cây. Nếu đổi thuyền nhỏ thì về Rạch Miễu (Bến Tre), đây là vùng đất lịch sử. Bến Tre không chỉ mệnh danh là xứ dừa mà còn nổi tiếng về cây giống mới như: sầu riêng mon thoong (Thái Lan), ổi Mã Lai, sa-pô-chê, đặc biệt là bưởi da xanh ruột đỏ hồng rất đẹp, vị ngọt

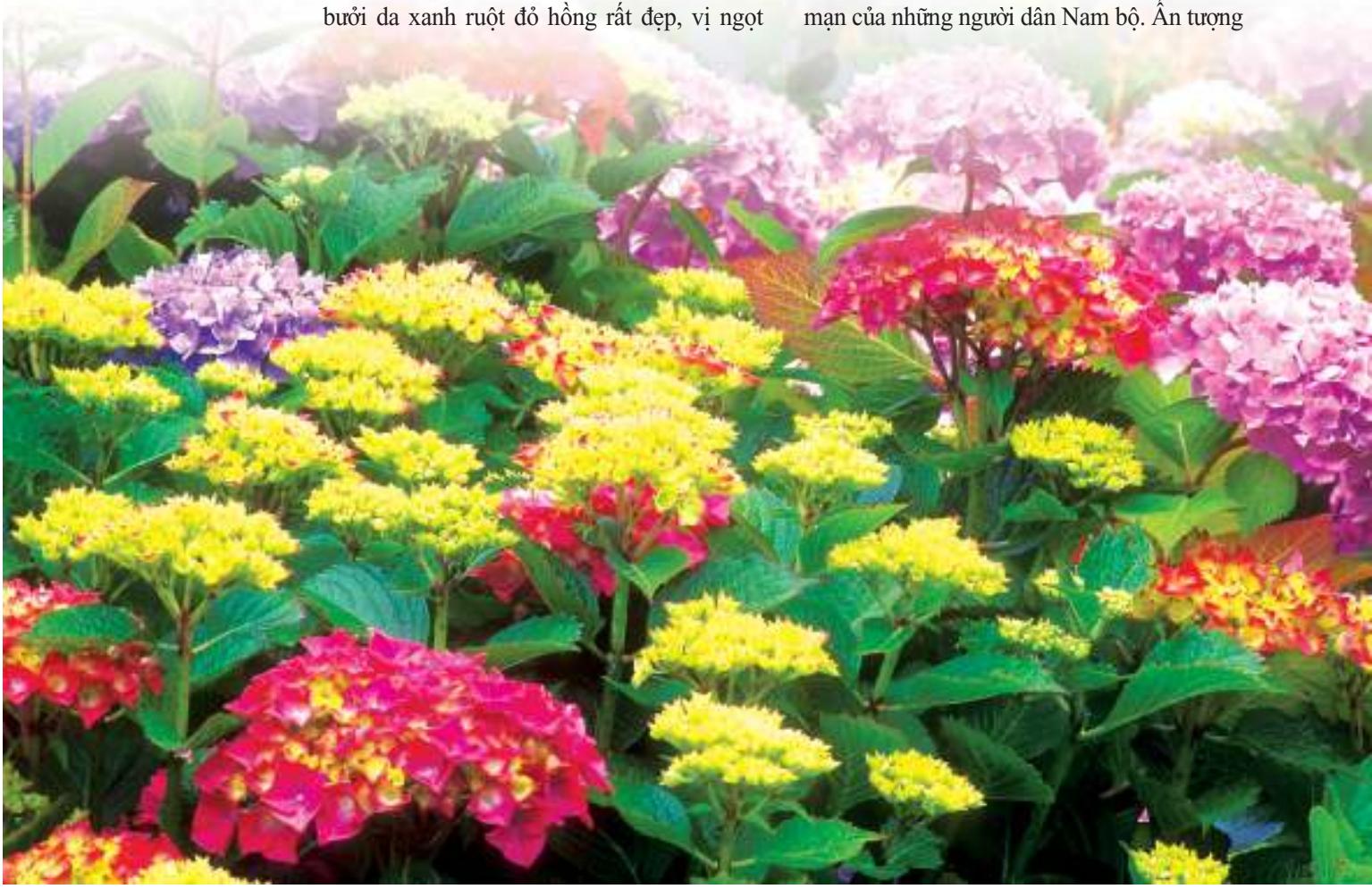
thanh. Ngày Tết đi chợ nổi Ngã Năm (Sóc Trăng) là vui nhất. Chợ nổi nằm ở giao điểm năm con sông đi Cà Mau, Vĩnh Quốc, Long Mỹ, Thạch Trị, Phụng Hiệp.

Chợ có từ lâu đời, nhộn nhịp nhất ở khu vực ĐBSCL. Nơi đây có đến hàng trăm chiếc ghe lớn đậu san sát. Hàng hóa không thiếu thứ gì, chủ yếu là hàng nông sản, thực phẩm tươi sống. Ngày Tết đi chợ nổi mới thấy cái đồng vui, độc đáo của một miền sông nước.

Nếu có dịp, mời bạn hãy tham gia cuộc hành trình về sông nước miền Tây, để khám phá những ngôi nhà cổ thời thuộc địa, nghe đòn ca tài tử, bản dạ cổ hoài lang đầy da diết và đi chợ nổi bồng bềnh trên sóng nước Cửu Long.

Rực rỡ chợ hoa Xuân

Chợ hoa xuân - đặc trưng sinh hoạt Tết cổ truyền của người dân Nam bộ, thường góp mặt muộn hơn vào không khí những ngày áp Tết. Tới cuối tháng 12, chợ hoa xuân ở các địa phương mới đồng loạt khai trương. Có cả một rừng hoa và một rừng người trong những ngày họp chợ. Chợ hoa xuân ngoài ý nghĩa như dấu hiệu đặc thù của mùa xuân Nam bộ, còn là thú chơi tao nhã thể hiện cốt cách lâng mạn của những người dân Nam bộ. Âm tượng





ở các chợ hoa xuân Nam bộ bao giờ cũng là những gian hàng mai kiểng.

Người Nam bộ quan niệm, hoa mai đồng nghĩa với sự may mắn. Một cành mai nở hoa vàng rực vào những ngày đầu năm là niềm vui lớn cho cả nhà, báo hiệu điều tốt lành cho cả năm. Mai vàng dự chợ hoa xuân có mai cành và mai gốc. Những cành mai được tia từ những gốc mai lớn: dày nụ, ít búp, sum suê cành nhánh. Mai gốc phàn lớn là những cây mai ghép, được trồng trong những chậu kiểng và uốn tia rất công phu. Những chậu mai ghép khi trổ bông cho những bông hoa nhiều cánh và đa sắc: vàng, lục, cam, trắng.

Sảnh cùng gian hàng mai kiểng là những chậu tắc (người miền Bắc gọi là quất cảnh) cầu kỳ và độc đáo. Trái tắc Nam bộ còn có tên là trái hạnh với hàm ý đem tới hạnh phúc cho mọi nhà. Từ những cây tắc, dưới bàn tay tài hoa của nghệ nhân nhà vườn; tất cả trái của chúng được xếp hết lên bề mặt dày đặc thành hình những con thú, ngôi sao, ngọn tháp thật đẹp mắt. Chợ hoa xuân Nam bộ còn có sự góp phần đáng kể làm nên dung mạo rực rỡ và đa dạng của các loại hoa trái: mãn đình hồng, thược dược, hướng dương, hồng, sống đời, vạn thọ, cúc, thom kiểng, ót kiểng, đu đủ và cả những loài hoa cao cấp:

tuy-líp, bát tiên, phong lan...

Món ăn ngày Tết

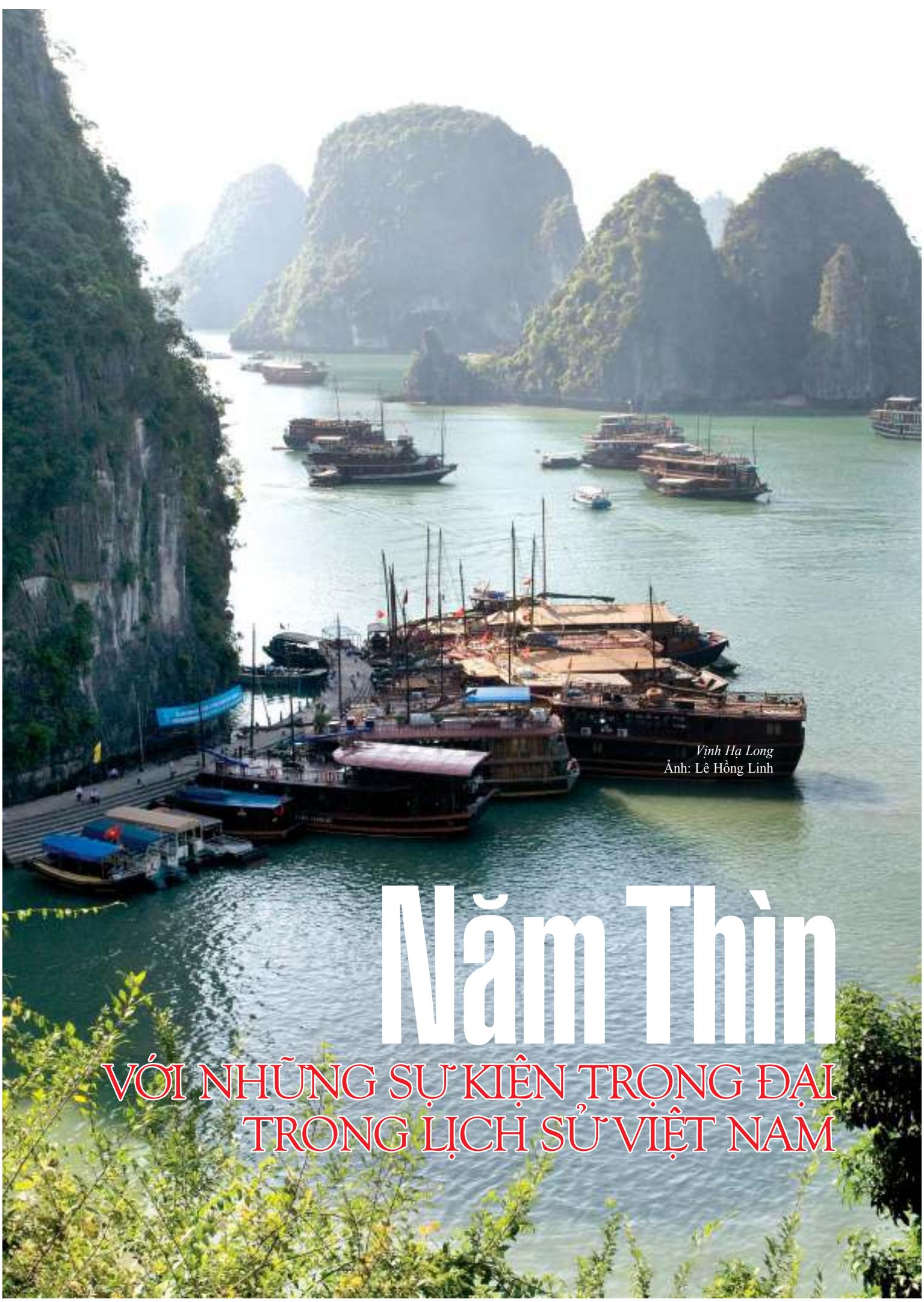
Món ăn không bao giờ thiếu trong mâm cỗ ngày Tết Nam bộ là đĩa bánh tết, cũng giống như ngoài Bắc có bánh chưng. Nhưng nhân bánh tết phong phú hơn, có thể là nhân thịt, có khi vài trái chuối cũng làm được nhân bánh, có nhà còn trộn thêm đậu đũa. Bánh tết có nhiều loại nhân và vị mặn, ngọt tùy ý gia chủ.

Khi tép bánh ra, khoanh bánh tròn triệt nấm gọn trong đĩa trông thật đẹp mắt. Người Nam bộ thường dùng lá dừa băm nhuyễn, vắt lấy nước trộn vào nếp để bánh có màu xanh. Mỗi lần gói bánh chí ít cũng 3 - 4 chục đòn, tùy khả năng của mỗi gia đình. Hai đòn cột thành một cặp dụng ý cho đú đôi, đú cặp là niềm hạnh phúc để làm quà biếu.

Trong mâm cơm ngày Tết, người Nam bộ chăm chút với tất cả sự thành kính tổ tiên, ông bà. Từ xưa đến nay, những món ăn vẫn được xem là thực đơn vĩnh cửu trong mâm cơm ngày Tết là món canh khổ qua nhồi thịt, thịt kho hột vịt, nhà khá giả có thêm thịt gà luộc xé phay trộn gỏi, đĩa bì cuốn. Kèm theo những món ăn này không thể thiếu món củ kiệu muối chua và đĩa rau sống.

Nhân của món khổ qua nhồi thịt này là thịt heo được băm nhuyễn quết đều tay cùng với gia vị là hạt tiêu, chút nước mắm ngon, dầu hành. Để trái khổ qua hàm không bị bung ra trong quá trình nấu, người ta dùng hành lá chần qua nước sôi buộc ngang thân.

Món thịt kho hột vịt cũng có khi gọi là thịt kho rêu. Thịt heo xắt khúc lớn, ướp với các gia vị như nước mắm, tiêu, đường, nước màu, vắt vào một miếng chanh. Làm như vậy thì thịt sẽ mềm đều hơn, thẩm gia vị kỹ hơn. Món thịt kho khi múc ra đĩa phải có nước thật trong. Nhiều người nhận xét, trong mâm cơm ngày Tết có hé lộ thấy các vị mặn, ngọt, chua, cay, đắng. Cái ngũ vị ấy tượng trưng cho ngũ hành vận xoay. Thật ý vị và độc đáo làm sao Tết của người Nam bộ, góp phần làm nên sự phong phú, đa dạng của Tết Việt Nam.



Vịnh Hạ Long
Ảnh: Lê Hồng Linh

Năm Thìn

VỚI NHỮNG SỰ KIỆN TRỌNG ĐẠI
TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



Rồng được coi là con vật siêu toàn, biểu tượng cho sự diệu kỳ, hùng mạnh, cao đẹp, đồng thời có ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu rộng tới cả đời sống vật chất lẫn tinh thần của người Việt Nam. Suốt chiều dài lịch sử dân tộc, những năm Rồng (năm Thìn) cũng ghi dấu ấn đậm nét, là thời điểm diễn ra những sự kiện quan trọng và đầy ý nghĩa.

* **Năm Giáp Thìn 257 TCN**, Thục Phán hợp nhất quốc gia Văn Lang của người Lạc Việt với cộng đồng Âu Việt, lập nên nước Âu Lạc, đặt kinh đô ở Phong Khê (Đông Anh - Hà Nội ngày nay).

* **Năm Bính Thìn 116**, nhân dân ba quận miền Bắc đứng lên khởi nghĩa. Quân số người Việt đông tới hàng vạn và lôi kéo được cả một bộ phận quan lại người Hán tham gia.

* **Năm Mậu Thìn 248**, mùa Xuân, Bà Triệu cùng anh là Triệu Quốc Đạt lãnh đạo nhân dân nổi dậy, lật nhào ách đô hộ của nhà Ngô.

* **Năm Mậu Thìn 548**, tháng 4, sau khi vua Lý Nam Đế mất, Triệu Quang Phục xưng vương, cầm quân từ đầm Dạ Trạch tiến ra tổng phản công giặc Lương đại thắng.

* **Năm Mậu Thìn 968**, dẹp xong loạn 12 sứ quân cát cứ, thống nhất được lãnh thổ, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế và đặt quốc hiệu là Đại Cồ Việt.

* **Năm Canh Thìn 980**, tháng 8, Thái hậu Dương Vân Nga trao ngôi vua Đinh cho Thập đạo tướng quân Lê Hoàn, cùng ông chấn hưng đất nước và gấp rút chuẩn bị chống giặc Tống xâm lược.

* **Năm Mậu Thìn 1028**, tháng 4, Lê Phụng

Hiểu đánh bại tam vương, giữ vững cơ đồ triều Lý và tổ chức hội thề trung quân ái quốc.

* **Năm Nhâm Thìn 1052**, tháng 3, Lý Thái Tông làm quả chuông lớn, đặt tại sân Long Trì cho ai có điều gì oan úc đến đánh chuông để tâu lên vua xem xét, giải quyết.

* **Năm Bính Thìn 1076**, tháng 3 và 4, quân ta đại phá giặc Tống ngay trên đất Trung Quốc, san phẳng sào huyệt, tiêu hủy hoàn toàn cơ sở hậu cần của địch. Tháng 5, thành lập Quốc tử giám - trường đại học đầu tiên trong lịch sử Việt Nam.

* **Năm Mậu Thìn 1148**, đầu Xuân, vua Lý Anh Tông đích thân ra cày ruộng (cày tịch điền) ở Lý Nhân (Hà Nam) để làm gương và động viên dân chúng.

* **Năm Nhâm Thìn 1172**, tháng 3, vua tuần du đường biển và vùng biên giới để xem xét thực trạng dân chúng, quan hệ đối ngoại, khảo sát phong tục, khí hậu, hình thế núi sông rồi cho biên soạn thành quyển địa đồ Đại Việt.

* **Năm Giáp Thìn 1244**, triều Trần tiến hành cải cách luật pháp, sửa đổi hành chính sâu rộng và tăng cường quản lý kinh tế đối với các địa phương.

* **Năm Canh Thìn 1280**, tháng 2, thống nhất

loại đơn vị đo lường. Tháng 3, xét duyệt sổ hộ khẩu và cơ cấu quan chức trong cả nước.

* **Năm Giáp Thìn 1304**, đổi mới chế độ thi cử và chiến lược tuyển dụng nhân tài, tổ chức thi thành 4 kỳ với nhiều môn thi mới.

* **Năm Bính Thìn 1376**, mùa Đông, vua và Thương hoàng nhà Trần đại duyệt quân thủy bộ rồi tiến đánh giặc Chiêm Thành, bảo vệ chủ quyền và mở rộng lãnh thổ xuống phía Nam.

* **Năm Canh Thìn 1400**, tháng 3, Quý Ly lật đổ triều Trần, lên ngôi Hoàng đế, lập ra nhà Hồ, đặt quốc hiệu là Đại Ngu (sự yên vui lớn) và tiến hành hàng loạt cải cách về chính trị, kinh tế, văn hóa, lễ giáo, quân sự.

* **Năm Giáp Thìn 1424**, tháng 10, nghĩa quân Lam Sơn chuyển hướng vào Nghệ An theo kế hoạch của Nguyễn Chích, đánh phá đồn Đa Căng, bức hàng thành Trà Long, bắt đầu thời kỳ tiến công chiến lược mở rộng chống giặc Minh.

* **Năm Canh Thìn 1460**, tháng 7, trung thần nhà Lê dẹp bọn phản nghịch, đưa Tư Thành lên ngôi vua, mở đầu vương triều cực thịnh trong lịch sử phong kiến Việt Nam: Vương triều Lê Thánh Tông (1460-1497).

* **Năm Nhâm Thìn 1592**, họ Trịnh phò Lê đánh bại nhà Mạc, chấm dứt cuộc nội chiến Nam - Bắc, thống nhất được quốc gia.

* **Năm Giáp Thìn 1664**, thay đổi lớn về chế độ quản lý ruộng đất, thi cử, thuế khóa và hệ thống đo lường.

* **Năm Mậu Thìn 1748**, nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra mạnh mẽ, làm lao đao chính quyền Lê-Trịnh.

* **Năm Giáp Thìn 1784**, ở miền Bắc, tháng 2, kiêu binh của chúa Trịnh nổi loạn, gây náo động kinh thành Thăng Long. Ở miền Nam, tháng 12, quân Tây Sơn của Nguyễn Huệ chiến thắng vang dội trong trận Rạch Gầm - Xoài Mút, đánh tan 5 vạn giặc Xiêm xâm lược.

* **Năm Canh Thìn 1820**, lần đầu tiên tiến hành tổng điều tra và kiểm kê trên toàn quốc số lượng người, ruộng đất, tiền, thóc, vàng, bạc.

* **Năm Nhâm Thìn 1832**, tháng 11, hoàn tất việc chia lãnh thổ cả nước thành các tỉnh trực thuộc trung ương, kèm theo là sự đổi mới cơ bản về quy chế hành chính. Cùng năm này, triều Nguyễn thiết lập quan hệ ngoại giao, thương mại với hàng loạt quốc gia phương Tây và Tổng thống Mỹ cử người sang nước ta dâng quốc thư xin thông thương.

* **Năm Giáp Thìn 1904**, tháng 5, Phan Bội Châu thành lập Hội Duy Tân, phát động phong trào Đông du học tập, đổi mới và cứu quốc.

* **Năm Canh Thìn 1940**, ở miền Bắc, ngày 27 tháng 9, thành lập đội du kích Bắc Sơn - tiền thân của Quân đội nhân dân cách mạng Việt Nam. Ở miền Nam, ngày 23 tháng 11, khởi nghĩa Nam Kỳ bùng nổ và lan rộng, làm tan rã chính quyền địch tại hầu hết các địa phương.

* **Năm Nhâm Thìn 1952**, qua 2 đại chiến dịch: Hòa Bình (mùa Xuân), Tây Bắc (mùa Đông), quân ta hoàn toàn áp đảo quân Pháp, giữ vững và phát triển mạnh mẽ chủ động chiến lược.

* **Năm Bính Thìn 1976**, ngày 25 tháng 4, tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất và xác lập các thể chế liên quan. Ngày 2 tháng 7, Quốc hội quyết định đổi đặt tên nước là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

* **Năm Canh Thìn 2000**, ngày 5 tháng 4, tại Bố Trạch (Quảng Bình), chính thức khởi công xa lộ Bắc - Nam (tiền thân vốn là đường mòn Hồ Chí Minh). Ngày 14 tháng 4 (ngày 10 tháng Ba âm lịch), Nhà nước ta bắt đầu tổ chức Quốc lễ Giỗ tổ Hùng Vương hàng năm. Ngày 13 tháng 7, ký kết Hiệp định Thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ. Ngày 15 tháng 12, Việt Nam công bố đã thanh toán được nạn bại liệt. Ngày 28 tháng 12, Việt Nam tuyên bố với cộng đồng quốc tế là đã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.



VĂN HỌC CẬN ĐẠI ĐÔNG Á- MỘT THẾ KỶ NHÌN LẠI

(Đọc Văn học cận đại Đông Á từ góc nhìn so sánh,
Đoàn Lê Giang chủ biên, Nxb Tổng hợp TP.HCM, 2011)

Ngô Trà Mi

T rước khi có thế giới phẳng của internet toàn cầu, từ giữa thế kỷ XIX, phương Tây đã tìm tới phương Đông, nhưng bằng chiến thuyền và đại bác. Xứ sở của lễ giáo Nho gia, của "chi, hồ, giả, dã" bùng tinh sau giấc mộng ngàn năm, kịp mở mắt để nhận thấy còn những nền văn minh huy hoàng khác bên ngoài thế giới của mình. Vận hội mới đưa đến con đường canh tân cho các quốc gia Đông Á. Hơn 1000 năm, Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên và Việt Nam cùng thở chung bầu khí quyển Hán học; đến thời điểm này lại cùng bước trên con đường hiện đại hoá theo mô hình phương Tây.

Công trình Văn học cận đại Đông Á từ góc nhìn so sánh của tập thể tác giả là các nhà nghiên cứu văn học trong và ngoài nước - trong đó nòng cốt là các giảng viên Khoa Văn học và Ngôn ngữ Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG TP.HCM, do PGS.TS Đoàn Lê Giang chủ biên, có thể nói là công trình đầu tiên ở Việt Nam nhìn lại quá trình hiện đại hóa văn học ở Đông Á một cách hệ thống, đồng thời có những so sánh, phát hiện thú vị. Công trình chia thành 4 phần: Tổng quan, Văn học cận đại Nhật Bản, Văn học Cận đại Trung Quốc, Văn học cận đại Hàn Quốc và Văn học cận đại Việt Nam. Các bài viết ở mỗi phần đều hướng đến phác thảo diện mạo của cuộc chuyển mình trong văn học các nước. Thơ mới, tiểu thuyết, kịch nghệ theo kiểu phương Tây đã xuất hiện trong văn học Đông Á thế nào; ảnh hưởng của trào lưu văn học phương Tây với nền văn học mới hình thành ở các nước Đông Á ra sao..., chúng ta đều tìm thấy những kiến giải có giá trị trong công trình đầy đặn này.

Hiện đại hóa là cơ hội chung cho các quốc gia Đông Á, nhưng mỗi dân tộc lại có những lối riêng khác nhau do thời thế và vận mệnh khác nhau. Hơn một thế kỷ đã trôi qua, thời gian đủ dài để chúng ta nhìn lại và lý giải quá khứ. Đối với văn học Việt Nam ngày nay, quá trình hiện đại hóa văn học của các nước Đông Á không chỉ có giá trị lịch sử, mà còn có thể là bài học kinh nghiệm quý báu cho một cuộc chuyển mình trong thế kỷ XXI.

"Văn học cận đại Đông Á từ góc nhìn so sánh" chắc hẳn sẽ đem lại nhiều suy ngẫm cho độc giả và gợi mở nhiều hướng nghiên cứu mới cho các nhà nghiên cứu quan tâm đến văn học Đông Á.

Nghề làm ĐẦU RỒNG ở SÀI GÒN



Nguyễn Tấn Tuấn

Ở Việt Nam, hầu hết những người chế tác đầu Lân, đầu Rồng là những nghệ nhân già truyền rất tài năng. Các nghệ nhân tỉ mỉ ngồi vót từng nan tre mỏng tang, rồi cách các nghệ nhân se tùng sợi giấy trúc thành dây cột như sợi chỉ mong manh nhưng rất bền. Họ làm việc hoàn toàn bằng đôi tay, công việc đòi hỏi sự kiên trì của từng thao tác nhỏ. Gần gũi nghề làm đầu Lân, còn có nghề làm hoa đăng, đèn lồng lớn, làm mặt nạ, trang trí xe hoa diễu hành...



Theo một số nghệ nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh thì hiện nay vùng Chợ lớn và Gò Vấp có khoảng 10 điểm chuyên sản xuất đầu lân. Nhưng nổi tiếng đẹp, bền thì chỉ có mấy nơi như chợ Bà Bầu đường Vĩnh Viễn, chợ Hòa Bình đường Nguyễn Chí Thanh và Gò Váp. Đây là loại đầu lân nhỏ, gọi là "lân ông địa" bán cho trẻ con chơi. Còn các loại lân, sư, rồng đặc chủng dành cho các đội lân lớn múa chuyên nghiệp, trong khi múa có biểu diễn võ thuật thì rất hiếm, chỉ có mấy nơi làm như cơ sở Hồng Hạnh Kiên, Châu Kỳ, Nhơn Nghĩa Đường...

Ở Sài Gòn nhiều nơi cả gia đình chuyên sống bằng nghề làm đầu lân, đầu rồng. Có gia đình chỉ làm công đoạn gia công như bồi giấy rồi đưa sang chỗ khác vẽ và tô màu. Công việc đơn giản, có khuôn mẫu sẵn chỉ việc lấy giấy báo cũ, nhúng nước hồ cho mềm rồi đắp vào khuôn chùng ba lớp, tiếp đến quết thêm hai lớp xi măng để khô nhằm giữ độ cứng là được. Đầu lân thường có những loại to, nhỏ khác nhau nên cần rất nhiều khuôn đúc.

Võ sư Lưu Kiếm Xương, người trước đây từng phụ trách đội lân lớn nhất thành phố Hồ Chí Minh cho biết: Làm các loại lân, sư, rồng rất công phu như chính nghệ thuật... múa lân vậy. Mỗi loại hình có một đặc trưng riêng như lân mang hình tượng kỳ lân có sừng chính giữa miệng, mũi, mắt đều to. Sư tử lây hình tượng mãnh sư uy nghiêm, đe dọa bệ của một vị chúa tể sơn lâm. Rồng có sừng, long tu, miệng dài, hai mắt lồi.

Qua những công đoạn làm khung sườn bằng tre hoặc trúc già, cột bằng sợi chỉ giấy trúc, bồi hai lớp vải và lót 3 lớp giấy trắng, đậm sơn, vẽ màu tô điểm và dán lông thú, dê hoặc lông nhím tạo thay thế. Thường một thợ giỏi làm một đầu lân mất từ 2 đến 3 tháng mới xong, có những thân rồng dài đến 60m. Có năm, họ còn cho ra lò một đầu rồng có thân và đuôi dài cả 100m...

Xuất khẩu đầu Lân - Rồng

Cộng đồng người Việt Nam hiện có mặt khắp nơi trên thế giới, hằng năm vào dịp Tết, lễ hội, người Việt xa quê thường hướng về cội nguồn bằng những màn múa lân, múa rồng độc đáo.

Hàng năm kiều bào nước ta đang sinh sống tại các quốc gia như Mỹ, Úc, Pháp, Hà Lan, Thụy Sỹ... vào những ngày tết cổ truyền đều lập ra nhiều đội lân hoạt động sôi nổi, lôi cuốn hàng ngàn người đến tham dự. Những năm trước đây Hồng Kông, Đài Loan là nơi cung cấp đầu lân với giá bán rất cao. Ngay cả ở Việt Nam một thời gian dài các đội lân cũng phải đặt mua lân ở nước ngoài về để dùng. Tuy vậy hiện nay tình hình đã thay đổi, đầu lân Việt Nam từng bước chiếm lĩnh thị trường trong nước và hanh diện đi ra nước ngoài. Lân Việt Nam có đặc điểm là đạt tiêu chuẩn kỹ thuật và mỹ thuật, làm hài lòng người sử dụng mà giá thành lại phải chăng.

Với giá bán ra các nước thường một đầu lân khoảng 400 - 500USD, đầu sư tử: 600-

700USD, đầu rồng: có khi lên tới 1500USD, hầu như các sản phẩm thủ công mỹ nghệ độc đáo của Việt Nam ngày càng chiếm ưu thế. Một nghệ nhân làm đầu lân ở Sài Gòn cho hay: Do hiện nay Hồng Kong, Đài Loan người dân đã chuyển sang nếp sống công nghiệp từ lâu nên một số nghành nghề thủ công đang càng ngày mai một. Lân Việt Nam tìm được chỗ đứng là do ưu thế khéo tay, giá nhân công rẻ. Có cơ sở sản xuất đã xuất khẩu ra nước ngoài hàng trăm đầu lân, sư tử và rồng...

Quá trình lân Việt Nam tìm đường xuất ngoại sau thời gian hoàn chỉnh kỹ thuật, dùng hoàn toàn nguyên liệu trong nước, với mẫu mã phong phú đẹp, bền, thì hầu hết các đội lân trong nước đều sử dụng đầu lân làm từ trong nước. Nhiều đội lân nước ngoài hằng năm đều đến mua đầu lân ở Việt Nam.

Múa rồng - Nghệ thuật và tín ngưỡng

Ở nước ta theo tục lệ cứ vào ngày 28 tháng Chạp "Khai Quang Điểm Tinh" đầu lân, sư, rồng, có gia chủ treo tiền mời đội lân đến nhà múa mở màn. Trong múa lân tùy theo môn phái mà cách thức thể hiện khác nhau. Có hội lân biểu diễn theo chiêu pháp Thái cực Đường Lang (võ công mô phỏng lối đánh con bò ngựa). Có hội Lân theo trường phái Thiếu Lâm. Châu Gia với những chiêu thức đặc thù như Hổ Hạc song hình, Hầu quyền, Thái Lý Phật...

Theo một số nhà nghiên cứu, múa lân Việt Nam ngày xưa lưu truyền và biểu diễn trong các dịp cúng đình tại Cố đô Huế. Một số đội lân có nhịp trống, bước đi và phong cách diễn thuần túy Việt Nam, mang đậm sắc màu hiền hòa và giữ cốt cách "Con rồng cháu tiên".

Hầu hết các tiết mục múa lân Việt Nam đều biểu lộ tình mẫu tử "Lân mẫu xuất lân Nhi" mang ý nghĩa mẹ tròn con vuông, thiên hạ thái bình... còn điệu múa lân của Trung Quốc của hoa kiều chợ lớn thường theo nhịp trống thất tinh (7 ngôi sao) dồn dập mang ý nghĩa xung trận, bước đi sử dụng tần pháp trung bình, chảo mã, hạc tán, đính tán... Đối với Trung Quốc múa lân chính là nghệ thuật thể hiện trình độ võ nghệ với nhiều thể loại mang ý

nghĩa khác nhau. Như múa một con lân gọi là chiến ngao đầu, hai con lân gọi là song hổ, ba con lân biểu tượng tam tinh: phước, lộc, thọ. Múa sư tử đi theo nhịp trống kinh kịch, cách múa mang tính hài hước vui nhộn, có ý nghĩa gia tộc bè thê, con cháu khỏe mạnh, ăn nên làm ra. Múa rồng theo điệu múa tập thể ít nhất trên 10 người, rồng có thân càng dài càng phải có nhiều người tham gia, phối hợp bước đi nhịp đều. Đây là những điệu múa mang đặc trưng vua chúa ngày xưa. Điệu Kim Long thường múa trong cung đình, điệu Thanh Long là tượng trưng cho các quan tướng có công với đất nước... Còn ngày nay người ta thường múa Kim Long, Bạch long và Dạ quang long nhằm cầu mong làm ăn phát tài, tấn tài, tấn lộc, cuộc sống gia chủ gặp nhiều may mắn.

Múa lân - múa rồng lúc đầu là sinh hoạt văn hóa đặc thù của cộng đồng người Hoa ở Chợ Lớn (TP. Hồ Chí Minh), thường diễn ra trong các ngày ăn mừng tân gia, khai trương cửa hiệu, chúc mừng tân hôn, lễ mừng trường thọ... Đặc biệt trong dịp Tết Nguyên Đán, các hoạt động múa lân, múa rồng diễn ra nhiều và rất sôi nổi, vui nhộn. Theo phong tục ngày Tết các nhà treo tiền lì xì trước cửa có ghi tên đội lân nào múa, số tiền lì xì tùy theo có thể từ vài trăm ngàn đến 5-10 triệu đồng, hễ số tiền càng lớn thì treo càng cao và đội lân múa càng lâu.

Hiện nay để đảm bảo kế hoạch làm ăn trong những ngày Tết, các đội lân đều có trước những họp đồng với ngày, giờ ấn định, thường mỗi đội lân ngày Tết họp đồng chừng ba, bốn chục suất diễn. Ngoài ra, các khu du lịch như Đàm Sen, hồ Kỳ Hòa, nhiều khách sạn lớn trong thành phố đều mời đội lân tới múa chúc Tết, đem lại niềm vui cho du khách đồng thời lấy hên đầu năm.

Ngày Tết đi xem múa lân, múa rồng bạn sẽ thật sự đắm chìm trong tiếng trống hào hùng và gần như bị mê hoặc trước những tuyệt kỹ Kung Phu như: lân leo cột (cao 5 - 10 mét), Kung Phu Mai hoa thung, điệu Lân sư xuất động, hoặc Thất tinh bản nguyệt, Sư tử thượng lầu mới thấy hết nhưng tài nghệ của người biểu diễn lân - rồng...



Rồng

Phong Hóa

TRONG THÀNH NGỮ & TỤC NGỮ VIỆT NAM

Là con vật huyền thoại nhưng phổ biến, vừa cao quý, độc đáo, diệu kỳ lại vừa thân quen, gần gũi và giàu ý nghĩa biểu tượng, rồng (long) được lấy làm hình ảnh ẩn dụ sinh động cho nhiều câu thành ngữ, tục ngữ rộng rãi mà thâm thúy của người Việt Nam.

* Ăn như rồng cuốn: Ăn nhanh, đến đâu hết đấy.

* Ăn như rồng cuốn, làm như cà cuống lội nước/uống như rồng leo, làm như mèo mửa:
1. Ăn nhiều, ăn tham mà làm ít, cẩu thả; 2. Ăn thật làm choi.

* Cá [chép] hóa rồng: 1. Học trò đi thi được đỗ đạt vinh hiển; 2. Người được thỏa chí, toại nguyện, thành đạt.

* Cá gặp nước, rồng gặp mây: 1. Gặp môi trường thuận lợi, tương hợp, may mắn; 2. Cảnh sum vầy, hội ngộ.

* Chạm rồng trổ phượng: 1. Trang trí lộng lẫy, tinh xảo, cầu kỳ; 2. Sự tò mò rồ rả, rướm rà.

* Con Rồng cháu Tiên: Dòng dõi đầy tự hào của dân tộc Việt Nam.

* Dấu ngồi của sổ chạm rồng, chiếu hoa

nêm gáy không chòng cõng hú: Một quan niệm đề cao hạnh phúc gia đình.

* *Dựa man thuyền rồng*: Được vua chọn làm cung phi, làm vợ hoặc lấy được người giàu sang.

* *Dầu rồng đuôi tôm/rắn*: 1. Việc khi đầu thì hung thịnh, sau thì suy yếu; 2. Chuyện lúc khởi đầu có vẻ to tát, đẹp đẽ nhưng kết thúc lại chẳng ra gì; 3. Sự cọc cách, không tương xứng giữa những bộ phận có phẩm chất quá khác biệt trong cùng một chỉnh thể.

* *Dẹp duyên cuối rồng*: Lấy được người chồng lý tưởng.

* *Gái có chồng như rồng có vây, gái không chồng như cối xay chết ngõng*: Một quan niệm xưa, đề cao vai trò của người đàn ông, khẳng định phụ nữ cần thiết phải lập gia đình.

* *Hoa long điểm tinh (Vẽ rồng điểm mắt)*: Hành động đúng hướng, nắm bắt được trọng tâm của sự vật, sự việc.

* *Học chẳng biết chữ cu chữ cò, nói những chữ như rồng như rắn*: Nói phét, nói suông, dốt hay nói chữ.

* *Hội long vận (Hội rồng mây)*: Cuộc gặp gỡ tốt lành, thời cơ thuận lợi.

* *Long bàn hổ cứ (Rồng cuộn hổ ngoài)*: Thế đất hiểm yếu, linh thiêng.

* *Long ly quy phụng (Rồng lân rùa phượng)*: Bốn con vật quý và thiêng theo quan niệm tín ngưỡng.

* *Lưỡng long chầu nguyệt*: 1. Hình hai con rồng chầu chùm vào một mặt trăng thường thấy ở nơi thờ tự; 2. Một người tài giỏi lại có được hai người hỗ trợ, phò tá nhiệt tình, tương xứng và trung thành.

* *Mả táng hàm rồng*: Gặp may mắn, tự nhiên ngày càng phát đạt thịnh vượng, [tưởng như] do mồ mả tổ tiên được chôn vào chỗ đất đẹp.

* *May hóa long, không may xông máu*: Gặp may thì vinh hoa phú quý, không may thì chết.

* *Máy đòi gỗ mục đóng nên thuyền rồng*: Bản chất đã xấu thì khó thể trở thành người tốt, kẻ thuộc tầng lớp dưới khó thể lên địa vị cao.

* *Nem rồng chả phượng*: Món ăn ngon, cầu kỳ và sang trọng.

* *Như rồng gấp mây*: Gặp người, gặp hoàn cảnh tương hợp, thỏa lòng mong mỏi khát

khao.

* *Nói như rồng cuốn*: Nói những lời hay ý đẹp nhưng nói suông, chẳng bao giờ thực hiện điều gì mình đã nói, đã hứa.

* *Nói như rồng leo*: Nói nǎng khôn khéo, mitchens.

* *Rồng bay phượng múa*: Hình dáng, đường nét tươi đẹp, uyển chuyển, phóng khoáng.

* *Rồng đen lầy nước thì nắng, rồng trắng lầy nước thì mưa*: Một cách dự báo và lý giải trạng thái thời tiết qua hiện tượng thiên nhiên - mây (rồng lầy nước ở đây tức là đám mây hình cột từ phía biển vươn lên trời).

* *Rồng đến nhà tôm*: Người cao sang đến thăm kẻ thấp hèn (thường thấy trong lời ngoại giao, nói nhún của chủ nhà với khách).

* *Rồng lội ao tù*: Người anh hùng sa cơ thất thế, bị kìm hãm, tù túng, không có điều kiện thi tho tài năng.

* *Rồng mây gấp hội*: Cơ hội may mắn cho sự gặp gỡ và hòa nhập.

* *Rồng nằm bể cạn phoi ráu*: Trạng thái thờ ơ vì bất lực của người vốn tài giỏi nhưng bị đặt trong môi trường khó hoạt động, khó phát triển được.

* *Rồng thiêng uốn khúc*: Người anh hùng, tài giỏi nhưng gặp vận xấu, phải sống nép mình, ẩn dật chờ thời cơ.

* *Rồng tranh hổ chơi*: Hai đối thủ hùng mạnh giao đấu.

* *Rồng vàng tắm nước ao tù*: Người tài giỏi ở trong hoàn cảnh bó buộc, bất lợi hoặc phải chấp nhận chung sống với kẻ kém cỏi.

* *Thêu rồng vẽ phượng*: Bày vẽ, làm đẹp thêm.

* *Trai on vua - cưỡi thuyền rồng, gái on chồng - bồng con thơ*: Một quan niệm xưa, cho rằng nghĩa vụ chính của người đàn ông là phụng sự nhà cầm quyền, còn của người đàn bà là chăm lo gia đình và con cái.

* *Trứng rồng lai nở ra rồng, liu điu lai nở ra dòng liu điu*: Tính tất yếu của sự bảo toàn, di truyền những giá trị và bản chất nòi giống.

* *Vẽ rồng nén/ra giun*: Có mục đích hay, tham vọng lớn nhưng do bất tài nên chỉ tạo ra sản phẩm xấu, dở.

* *Vẽ rồng vẽ rắn*: Bày vẽ lôi thôi, luộm thuộm, rườm rà.

Không tung bùng, náo nhiệt như những năm trước, đêm hội xuân sinh viên ĐHQG HCM 2012 diễn ra trong không khí ấm áp, gần gũi nhưng nó vẫn mang lại những niềm vui, tiếng cười cho các bạn sinh viên trong thời khắc cuối năm.

Đêm hội *Mừng Xuân* _____ sinh viên ĐHQG-HCM

Trường Thi



Khai tết sớm cho sinh viên...

Nhằm giải tỏa áp lực sau một năm học căng thẳng cũng như tạo ra bầu không khí ấm áp, vui tươi cho sinh viên trong những ngày đầu năm mới. ĐHQG-HCM đã tổ chức buổi lễ đón chào năm mới cho các bạn sinh viên ĐHQG-HCM. Chương trình được tổ chức với nhiều tiết mục, trò chơi hấp dẫn, vui nhộn đã kích thích sự tham gia hào hứng của các bạn sinh viên. Bạn Lê Thu Hiền, sinh viên khoa Quản trị kinh doanh, Trường ĐH Kinh tế - Luật hồi hộp cho biết: "Còn hai, ba tuần nữa là Tết rồi mà bây giờ lớp mình mới bắt đầu thi cuối kỳ, cũng áp lực lắm. Đây không phải là lần đầu trường mình tổ chức chương trình đón Tết sớm cho sinh viên ở ký túc xá này nhưng năm nay mình cảm thấy thật ý nghĩa, thật gần gũi... nó giúp tụi mình cảm thấy bớt căng

thẳng trong những ngày thi cuối năm này". Những trò chơi vận động vui nhộn như: nhảy sạp, bắt vịt đón lộc, viết câu đối hay cắm hoa tết... đã được các bạn sinh viên Trường ĐH Kinh tế - Luật hưởng ứng trong không khí vui vẻ, tràn ngập tiếng cười. Hào hứng không kém là các tiết mục giao lưu văn nghệ và phần thi hỏi đáp kiến thức của Trường ĐH KHTN. Tuy giới hạn trong phạm vi không gian và thời gian gấp gáp nhưng chương trình vẫn nhận được sự nhiệt tình từ phía sinh viên. Không vui nhộn, hào hứng nhưng những phần giao lưu, kết nối của sinh viên Trường ĐH Bách Khoa cũng không vì thế mà mất đi sự sôi nổi. Sự nhiệt tâm, hào hứng của ban tổ chức đã phần nào xoa dịu bớt nỗi nhớ nhà của sinh viên trong thời khắc cuối năm này. Là lần đầu tiên xa nhà cũng như lần đầu tiên được đón một cái Tết sớm như thế này, bạn Nguyễn Minh Trí sinh viên năm 1, Trường Đại học KHTN chia sẻ: "Thật tuyệt vời! mình có cảm giác như đang đón một cái Tết thật vậy. Được vui vẻ trò chuyện, tâm sự và tham gia những trò chơi vui nhộn cùng bạn bè trong những ngày cuối năm này là một trải nghiệm thú vị cho bản thân mình".

Bên cạnh những hoạt động vui chơi, giải trí, ban tổ chức còn trao tặng những suất học bổng, những phần thưởng có giá trị về vật chất lẫn tinh thần cho sinh viên vượt khó học tập và hoạt động tốt trong năm học vừa qua. Đây là những "phong bao lì xì" đầy ý nghĩa,



thức của các bạn sinh viên. Từ thịt xiên, lòng nướng, nem nướng, cút nướng... cho đến các món bún giò chả, bánh chuối, bánh kẹp, bánh trôi... mỗi gian hàng có một nét đặc sắc riêng, một hương vị riêng làm phong phú thêm sắc màu lễ hội cũng như nức lòng các thực khách trẻ tuổi. Không những thu hút sinh viên trong các trường thành viên ĐHQG-HCM, lễ hội còn có sự góp mặt của không ít các bạn sinh viên trên địa bàn thành phố đến tham gia. Bạn Đặng Văn Lâm, sinh viên năm 2 Trường đại học Nông Lâm TP.HCM, chia sẻ: "Mình đến đây cùng bạn học ở Trường ĐH KHXH&NV, những món nướng ở đây rất ngon, giá cũng tương đối phải chăng, mình thích nhất món

khích lệ, động viên sinh viên trong dịp cuối năm, đồng thời, tạo điều kiện cho các bạn có hoàn cảnh khó khăn có thể về quê ăn tết cùng gia đình.

Tưng bừng lễ hội mừng xuân 2012...

Dường như đã thành thông lệ, một trong những "tiết mục" không thể thiếu trong ngày hội xuân cuối năm của sinh viên ký túc xá ĐHQG-HCM đó là "Ẩm thực làng nướng". Rút kinh nghiệm từ những lần tổ chức trước: các gian hàng ẩm thực không đáp ứng đủ nhu cầu ăn, uống cho sinh viên. Năm nay với sự đầu tư hơn về số lượng lẫn chất lượng lễ hội đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo các bạn sinh viên. Ông Trần Thanh An - Giám đốc ký túc xá, trưởng ban tổ chức chương trình cho biết: "Ước tính năm nay có khoảng 30 gian hàng ẩm thực với đa dạng, phong phú các món hơn so với năm ngoái. Đây là sự nỗ lực của ban quản lý cùng cẩn tin các khu nhà nhằm phục vụ tốt nhất cho sinh viên trong năm nay". Ông cũng cho biết thêm, mặc dù vật giá thị trường tăng mạnh hơn nhiều so với năm ngoái nhưng các gian hàng ẩm thực vẫn cố gắng giữ mức giá như năm ngoái 5000đ/phiếu ăn và 3000đ/phiếu uống để các bạn sinh viên có thể yên tâm và thoải mái thưởng thức "bữa tiệc" cuối năm này.

Lễ hội với nhiều món nướng độc đáo, hấp dẫn đã làm thỏa mãn phần nào nhu cầu thưởng



lòng nướng. Hy vọng năm sau sẽ có cơ hội tham gia tiếp lễ hội ẩm thực này".

Không kém phần hấp dẫn, chương trình văn nghệ mừng xuân mới do Ban quản lý ký túc xá ĐHQG-HCM phối hợp với Nhà văn hóa Thanh niên tổ chức đã mang đến những nhịp điệu tươi vui cho các bạn sinh viên trước thềm năm mới. Tham gia chương trình có sự góp mặt của các ca sĩ nhạc trẻ nổi tiếng: Bảo Thy, Thanh Duy Idol, MC Chế Đinh Cường cùng các nhóm nhạc sinh viên đến từ các trường ĐH, CĐ trong thành phố.

Lễ hội âm nhạc cũng đã khép lại chương trình đêm hội xuân 2012, đây là món quà ý nghĩa mà Ban quản lý ký túc xá cũng như ĐHQG-HCM gửi đến toàn thể các bạn sinh viên đang rèn luyện và học tập tại ngôi nhà chung này.

Tết đến...

KẾ HOẠCH NÀO CHO SINH VIÊN

Lú rúu sắp xếp hành trang về quê, tất bật
kiếm việc làm thêm thời vụ hay tham gia
một hoạt động xã hội nào đó... những ngày
giáp tết luôn đến trong nhịp thở vội vã của
các bạn sinh viên, nhất là những bạn sinh
viên tỉnh, phải sống xa nhà.





Nỗi lo vé xe tết...

Cứ mỗi dịp Tết đến, sinh viên lại bận bè trong những suy nghĩ, lo âu, trong số đó nổi bật hơn cả là vấn đề "tậu" được một tấm vé để về quê ăn Tết. Điều này dường như đã trở thành nỗi trăn trở "thường trực" của các bạn sinh viên, đặc biệt là sinh viên đến từ các tỉnh thành xa xôi. Không trăn trở làm sao được khi mà việc đặt vé xe, vé tàu Tết hiện nay là cả một thử thách gian nan. Phần vì phải sắp xếp, xem xét kĩ lịch học, lịch thi để chọn ngày về; phần vì giá vé quá đắt đỏ và luôn trong tình trạng "cháy" vé. Vào những ngày này, giá vé xe từ các thành phố lớn (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng) về các tỉnh, thành khác tăng vọt đáng kể từ 80 - 100% so với ngày thường, làm cho sinh viên đã khó khăn nay còn khó khăn hơn. Bạn Nguyễn Thị Hoài Thu, sinh viên năm 3 Trường ĐH Bách Khoa, chia sẻ: "Năm nay, vé xe đắt đỏ quá, ngày nào mình cũng liên hệ với nhà xe mà vẫn không kịp. Sáng họ bắt đầu bán vé thì chiều đã hết, hôm đó mình đi học nên không đặt vé được. Tết này chắc phải đi "xe dù" về thôi chứ biết sao giờ!".

Nhằm hỗ trợ sinh viên trong việc đặt vé xe về quê năm nay, Trung tâm hỗ trợ sinh viên thành phố đã phối hợp cùng với các đơn vị Đoàn trường Đại học và Cao Đẳng trên địa bàn thành phố phát động hai chiến dịch quy mô lớn. Thứ nhất là tặng 3500 vé xe miễn phí cho các bạn sinh viên có hoàn cảnh khó khăn hoặc thuộc các tỉnh, thành chịu thiệt hại nặng

né từ bão lụt vừa qua. Để nhận được vé, các bạn sinh viên có thể liên hệ trực tiếp tại trung tâm hoặc văn phòng Đoàn trường đang học để hoàn thành hồ sơ đi kèm. Dự kiến lễ tiễn sinh viên sẽ diễn ra vào sáng ngày 14/1/2012 (tức 21 âm lịch). Thứ hai, triển khai bán vé giá rẻ cho sinh viên với khoảng gần 100 lượt xe từ thành phố Hồ Chí Minh về các tỉnh, thành khác. Sinh viên sẽ được ưu đãi với mức giá bằng với ngày thường hoặc chênh lệch không quá 20%. Đây là những hoạt động thiết thực giúp đỡ sinh viên đoàn tụ với gia đình trong dịp Tết này.

Ăn tết xứ người...

Việc đón Tết nơi đất khách quê người đã ngày càng trở nên phổ biến trong giới sinh viên hiện nay. Đã có không ít bạn chấp nhận ở lại thành phố để kiêm việc làm thêm thời vụ trong những ngày Tết thay vì khăn gói về quê với lý do nhà quá xa hoặc không có điều kiện về. Năm nay, trung tâm hỗ trợ sinh viên thành phố sẽ triển khai 3500 công việc bán thời gian và giới thiệu hơn 350 đơn vị tuyển dụng cho sinh viên. Việc làm thêm vào dịp Tết không những giúp sinh viên đỡ bớt gánh nặng về tài chính, có thêm khoản thu nhập mà còn giúp họ với đi nỗi nhớ gia đình trong không khí xum họp ngày Tết. Quê ở Thanh Hóa nhưng đã 3 năm nay Lưu Văn Dũng, sinh viên Khoa Địa Lý, Trường ĐH KHXH&NV chưa được ăn Tết cùng gia đình. Gặp mặt trong buổi đăng ký Xuân tình nguyện của trường, Dũng chia sẻ: "Mỗi lần từ đây về quê rồi vội lại tiên vé ngày thường đã cao, ngày Tết thì khỏi nói. Vì thế, mình quyết định ở lại ăn Tết ở đây luôn để đỡ tốn kém cho gia đình. Cũng như năm ngoái, Tết này mình định sẽ đi làm thêm trong những ngày giáp Tết, sau đó sẽ đi Xuân tình nguyện của trường, thế là vui rồi". Bạn Nguyễn Thị Vân Anh, sinh viên Trường ĐH KHTN thì cho biết: "Việc làm thêm ngày Tết thu nhập khá lăm lái có tiền thưởng nữa nên mình ở lại để kiêm thêm thu nhập trang trải cho việc học, chứ quê mình thì ở tận Quảng Ninh, tiền vé về đắt lắm nên có lẽ mình sẽ ăn Tết ở đây".

Để tạo không khí ấm áp, tươi vui cho sinh viên đón Tết xa nhà, năm nay các đơn vị trường Đại Học và Cao Đẳng trên địa bàn



thành phố đã dự định triển khai nhiều chương trình cho sinh viên, anh Tô Sơn Tùng - Chủ tịch Hội sinh viên Trường ĐH KHXH&NV cho biết: "Ngoài hoạt động Xuân tình nguyện, năm nay Ban công tác sinh viên cùng các đơn vị đoàn thể trường sẽ tiến hành thăm hỏi tặng quà, tổ chức văn nghệ chào năm mới và một buổi tiệc nhỏ cho sinh viên ở ký túc xá không về quê ăn tết có được không khí xum họp, vui vầy ngày Tết". Bên cạnh đó, một hoạt động thường niên của Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên thành phố cho những bạn sinh viên không về quê đó là "Cùng Q-mobile đón Tết xa nhà" cũng sẽ được tổ chức với quy mô lớn hơn. Dự tính, chương trình sẽ được tổ chức vào ngày 17/1/2012 (tức 24 âm lịch), tại Nhà văn hóa Thanh niên với nhiều tiết mục hấp dẫn, đặc sắc cho các bạn sinh viên.

Tết trên những chuyến đi

Xuân tình nguyện là một dịp ý nghĩa mà các trường Đại học, Cao đẳng tạo ra cho các bạn sinh viên, đặc biệt là những bạn không về quê ăn tết. Ngoài những công việc làm thêm thì sinh viên cũng có thể đón Tết bằng những hoạt động xã hội thiết thực trong quãng thời gian này. Khởi sự từ một hoạt động phong trào của Hội sinh viên Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM, cho đến nay Xuân tình nguyện đã được phổ biến thành một hoạt động xã hội lớn nhất vào dịp Tết của sinh viên thành phố. Cứ mỗi độ Tết đến, xuân về, màu áo tình nguyện của những "chiến sĩ nơi giảng đường" lại pháp phói trên mọi nẻo đường đất nước, đem niềm vui đến với những vùng quê khó khăn, những mảnh đời bất hạnh. Đó sẽ là một trong những hình ảnh đẹp nhất mà mỗi sinh viên mà ta có được trong quãng đời đại học của mình. Như thường lệ, năm nay chiến dịch Xuân tình nguyện sẽ tiếp tục được triển khai trên hầu hết các trường ĐH, CĐ trên địa bàn thành phố, dự tính buổi xuất quân sẽ được diễn ra vào ngày 5/1/2012 và chia thành nhiều đợt. Là năm thứ hai liên tiếp tham gia Xuân tình nguyện, bạn Đỗ Thị Kiều Nhung, sinh viên năm 3 Trường ĐH KHXH&NV chia sẻ: "Năm nay mình không về quê nên tính sẽ đi Xuân tình nguyện trong đợt 2 là vào khoảng những ngày trong Tết. Mình muốn có những trải nghiệm được đón Tết trên đất khách, vì thế mình rất hy vọng và mong chờ sẽ được tham gia vào chiến dịch này".





Đêm giao thừa khắp nơi trên thế giới

Đêm giao thừa ở Việt Nam có bánh chưng xanh, dưa hấu đỏ, có nồi thịt kho, có đốt pháo hoa sáng bừng. Còn các nơi khác thì sao?



Ở Úc: Năm mới ở đất nước Cảng-gu-ru thường được tổ chức vào ngày 1 tháng 1. Đây là một lễ hội chung của cả nước. Trong ngày này, nhiều người tổ chức đi picnic trong rừng hoặc tổ chức cắm trại ở bãi biển. Nhưng những bữa tiệc của họ thực sự bắt đầu từ đêm Giao Thừa 31 tháng 12. Tới thời khắc nửa đêm, tất cả các loại tiếng ồn được "triệu tập" (bao gồm tiếng huýt sáo, tiếng còi xe và cả chuông nhà thờ) để xua đuổi cái cũ, chào đón năm mới về.

Ở Áo: đêm giao thừa được gọi là Sylvesterabend, tức đêm giao thừa của Thánh Sylvester. Họ thường làm dấu thánh để bày tỏ lòng kính trọng dành cho Người. Bữa tiệc tất niên thường được trang trí với rượu sâm-



panh. Linh hồn ma quỷ của năm cũ sẽ được người Áo đuổi đi bằng cách đốt những "boller". Đặc biệt hơn, vào bữa tiệc đêm giao thừa, người ta sẽ thổi kèn trum-pét và hôn nhau như một cách trao tặng niềm may mắn.

Ở Bỉ: Đêm giao thừa được gọi là Sint Sylvester Vooravond, hay đêm giao thừa thánh Sylvester giống như ở Áo. Một điểm giống nhau nữa ở Bỉ và Áo là việc hôn nhau và chúc tụng trong đêm giao thừa. Ngày đầu năm mới thì được gọi là Nieuwjaarsdag. Những đứa trẻ sẽ viết những câu chúc vào một tấm thiệp, trang trí chúng và gửi tặng cho ông bà cha mẹ. Sau đó chúng cũng sẽ nhận được những tấm thiệp tương tự từ người lớn.

Ở Anh: Đêm giao thừa người Anh hay tập trung tại Quảng trường Trafalgar và vòng xoay Piccadilly để đón chờ tiếng chuông năm mới từ chiếc đồng hồ Big Ben vĩ đại. Còn ngày đầu tiên của năm mới của người Anh cũng khá giống người Việt khi coi trọng ai "xông đất" nhà mình trước. Người Anh quan niệm đàn ông xông đất thường đem lại nhiều may mắn, tiền tài, vật chất hoặc tinh thần cho gia chủ. Người đầu tiên đặt chân xông đất là

phụ nữ, tóc vàng hay đỏ thường bị kiêng cữ vì bị cho là điềm rủi.

Ở Pháp: ngày đầu năm mới được gọi là Jour des Etrennes. Theo truyền thống mỗi gia đình sẽ tổ chức một bữa tiệc nhỏ dành cho tất cả các thành viên, và trao tặng quà cho nhau.

Ở Đức: Người Đức có một tập tục bói toán kì lạ: bói bằng chì. Người ta thả chì nóng chảy vào nước lạnh và bói tương lai dựa vào hình thù khói chì sau khi nguội. Ngoài ra, thức ăn trong đêm giao thừa luôn được chùa lại một ít trên đĩa như cách quan niệm năm sau dù túng thiếu vẫn còn chút cứu vãn.

Ở Hy Lạp: Ngày 1/1 là một ngày đặc biệt ở Hy Lạp vì đây cũng là ngày của thánh Basil, phiên bản của thánh Santa ở đất nước thần thánh. Thánh Basil được tôn thờ vì sự quan tâm của ông dành cho trẻ con. Những câu chuyện cổ kể rằng vào đêm của thánh ông đến từng nhà và để một món quà trong chiếc túi cho bọn trẻ. Ngoài ra, người Hy Lạp còn đón năm mới bằng những bữa ăn đặc biệt và trao đổi quà tặng.



Thời điểm
Oshogatsu
ở Nhật
(Ảnh: <http://1.bp.blogspot.com>)

Ở Hungary: người dân đốt hình nộm, hoặc vật tế thần (thường được gọi là "bù nhìn Jack"). Hình nộm này đại diện cho yêu ma và những điều xui rủi trong năm cũ. Đốt hình nộm để xua đuổi chúng đi và đem may mắn đến cho gia chủ.

Ở Ấn Độ: Năm mới của đất nước đông dân thứ hai thế giới bắt đầu bằng lễ hội ánh sáng hoành tráng nhất năm có tên gọi Diwali. Ngoài ra, theo phong tục, người dân Ấn sẽ cố gắng hoàn thành tất cả những công việc còn bỏ dở trước khi năm mới đến. Thiệp và quà cũng là những đồ vật được tặng trong ngày đầu năm mới ở Ấn Độ.

Ở Nhật: Oshogatsu là thời điểm quan trọng cho những bữa tiệc tùng tất niên khi tất cả các công ty đều đóng cửa nghỉ việc. Để xua đuổi linh hồn quỷ dữ, người Nhật thường treo một bù nhìn bằng rom bện dây thừng trước cửa nhà, với dây thừng là hình tượng đại diện cho hạnh phúc và may mắn suốt năm. Đặc biệt hơn, khi giây phút đầu tiên của năm mới bắt đầu, người Nhật bắt đầu cười thật lớn với mong muốn niềm vui cũng như thành công sẽ đến với họ thông qua những tràng cười sảng khoái.

Ở Hà Lan: Mọi người đốt những cây thông trong mùa Giáng Sinh vừa qua và đốt pháo hoa mừng năm mới.

Ở Ba Lan: đêm giao thừa còn có tên gọi là đêm của thánh Sylvester nhằm tưởng nhớ Đức Giáo Hoàng Sylvester đệ Nhất. Truyền thuyết kể rằng chính Giáo Hoàng là người đã phá vỡ kế hoạch nuốt chửng thế giới của một con rồng trong vòng 1000 năm.

Ở Bồ Đào Nha: người Bồ Đào Nha sẽ ăn mươi hai quả nho từ một chùm nho để dành sắn ngay khi đồng hồ điểm 12 tiếng cho đêm giao thừa. 12 quả nho là biểu tượng cho điều tốt lành của 12 tháng của năm mới sắp tới.

Ở Nga: có một ông già Băng giá, người mặc bộ đồ giống như ông già Noel nhưng màu xanh, sẽ đến phát quà cho trẻ nhỏ vào đêm giao thừa

Ở Scotland: Đêm giao thừa ở đây được mệnh danh là Đêm của những ngọn nến (Night of the Candle). Mọi người dọn dẹp nhà cửa chuẩn bị đón năm mới và "thanh tẩy" ngôi nhà bằng một nghi thức truyền thống hoặc đốt những nhánh cây bách. Ngoài ra, tục "xông đất" cũng có mặt tại Scotland với quan niệm người nào đặt chân đến nhà gia chủ đầu tiên sẽ quyết định vận may hay vận rủi cho gia chủ cả năm tới.

Ở Nam Phi: Năm mới ở đây được đánh dấu bằng tiếng chuông nhà thờ ngân vang hòa với tiếng súng ngắn.

Ở Nam Mỹ: người Nam Mỹ đón năm mới bằng cách đốt cháy hình nộm bằng rom vào lúc giao thừa.

Ở Tây Ban Nha: Cũng giống như ở Bồ Đào Nha, người Tây Ban Nha sẽ ăn 12 quả nho vào thời khắc 12 tiếng chuông đồng hồ vang lên, mỗi tiếng chuông là một quả. Đôi lúc nho còn được rửa trước bằng rượu vang cho thêm phần linh thiêng.

Ở Mỹ: Đêm giao thừa ở Mỹ thường tổ chức những buổi dạ vũ kèm tiệc buffet. Mọi người hôn nhau và la to "Chúc mừng năm mới!" khi tiếng chuông điểm thời khắc giao thừa.

Ở xứ Wales: Vào khoảng 3 đến 4 giờ sáng ngày đầu tiên của năm mới, những nhóm thanh niên của làng sẽ đến từng nhà với với những nhánh thường xuân và rắc chúng lên người của gia chủ để đem đến may mắn. Khá giống đêm Halloween, trẻ con vào ngày đầu tiên của năm mới sẽ đi qua nhà hàng xóm hát tặng gia chủ những bài hát để được thưởng tiền và kẹo.

Nguyễn Ngọc Thành-

CHÀNG TRAI 15 LẦN HIẾN MÁU

Nguyễn Liên

Nguyễn Ngọc Thành - chàng sinh viên năm cuối Khoa Kỹ thuật hóa học trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM đã vinh dự được bầu chọn là một trong 10 gương sinh viên 5 tốt tiêu biểu ĐHQG năm 2011.



Biết đến Thành người ta không chỉ nể bởi khả năng học tập, một lớp trưởng tích cực nhiệt tình mà còn khâm phục bởi tinh thần vì cộng đồng, sẵn sàng tham gia vào tất cả các hoạt động xã hội. Thành đã 15 lần thành thạo hiến máu nhân đạo. Ngoài hiến máu bình thường, Thành còn hiến tiểu cầu để giúp đỡ các bệnh nhân ung thư. Với tâm niệm "một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại" ngay từ đầu năm nhất Thành đã tham gia hiến máu và vận động mọi người tham gia.

Nhận Bằng khen của Bộ Y tế năm 2011 cho cá nhân có thành tích hiến máu tiêu biểu trong cả nước năm 2011, Thành được tuyên dương là 1 trong 100 gương Hiến máu tiêu biểu cả nước tại Hà Nội năm 2011. Thành chia sẻ về chuyến ra Hà Nội vừa qua: "Không chỉ

mình mà còn rất nhiều người khác cũng có cùng suy nghĩ với mình về việc hiến máu nhân đạo. Họ không chỉ hiến máu mà còn vận động gia đình, bạn bè tham gia. Nhiều người tuy chỉ hiến máu ba, bốn lần nhưng đã vận động được hơn 200 lượt người khác tham gia và mình nghĩ hành động này càng ý nghĩa hơn là tự bản thân mình hiến máu vì sẽ giúp đỡ được nhiều người hơn".

Thành còn tham gia nghiên cứu khoa học và đã đạt được những thành công bước đầu. Hiện tại Thành đang thực hiện đề tài "Nghiên cứu khả năng lưu giữ thương hiệu của nano lipid rắn" và chuẩn bị thuyết trình đề tài NCKH tại Hội nghị Khoa học quốc tế "Regional Symposium on Chemical Engineering" năm 2011. Với vai trò là một lớp trưởng, Thành thường tổ chức cho các bạn đi thăm Mái ấm nhà mồ, thăm nghĩa trang liệt sĩ để các bạn thấy được trách nhiệm của mình. Thành cũng là một thành viên tích cực trong đội văn nghệ của trường, tích cực tham gia các hội thao do trường tổ chức.

Adam Khoo là nhân vật mà Thành thích nhất. "Một người cho dù sinh ra không có sẵn những tố chất để thành công nhưng nếu biết cách để học tập và tiếp cận thì sẽ vượt qua được khó khăn để đi đến thành công. Adam là dẫn chứng cho suy

luận tài năng không có sẵn nó chỉ có được qua việc rèn luyện" Thành chia sẻ.

Thành tự hào khi nói về gia đình mình bởi đó chính là nơi cho Thành điểm tựa, là nơi đi về sau bao mệt mỏi, đó cũng là động lực lớn nhất giúp Thành học tốt. "Nhớ hồi năm nhất mới vào còn nhiều bỡ ngỡ, cứ nghĩ là mình đã đi lạc đường, chọn sai ngành và học sai trường nhưng nhờ có mẹ, Thành đã vượt qua tất cả để bây giờ trở thành một sinh viên 5 tốt. "Cứ cố gắng học đi rồi con sẽ tìm ra con đường đi đúng đắn cho mình"- Đó là lời khuyên mẹ đã dành cho Thành và mình thầm cảm ơn mẹ vì điều đó", Thành kể. Niềm đam mê hay yêu thích chỉ được thể hiện qua những gì mình đã làm, qua những gì mình đã tham gia và mình sẽ thêm yêu thích cái nghề mà mình đã chọn và chọn lựa ban đầu cũng không phải là tất cả.

Thành cho rằng sinh viên nên phấn đấu, rèn luyện để đạt được chuẩn của sinh viên 5 tốt. Đây không chỉ là một danh hiệu cao quý, góp phần tô vàng bảng thành tích của mình mà còn là một cột mốc đáng nhớ trong quãng đời sinh viên. Khi đã đạt được mình sẽ rất là vui khi đã vượt qua một dấu mốc và sẽ có thêm động lực để phấn đấu.



Nhữ Thị Thu Huyền

“MÔI TRƯỜNG ĐOÀN - HỘI ĐÃ RÈN LUYỆN MÌNH”

PV: Tâm trạng của Huyền sau khi nhận được tin mình đã trở thành sinh viên 5 tốt DHQG-HCM?

- Huyền thực sự cảm thấy rất vui, tự hào và hạnh phúc. Đây là một vinh dự to lớn cho cuộc đời sinh viên của mình. Vì mình đã tham gia công tác Đoàn - Hội từ năm nhất nên được biết nhiều về phong trào này từ cuộc vận động sinh viên 3 tốt cho đến bây giờ là sinh viên 5 tốt. Mình cảm thấy đây là một hoạt động rất ý nghĩa, giúp các bạn sinh viên có được động lực để phấn đấu và phát triển toàn diện bản thân.

PV: Quan điểm của Huyền về các hoạt động Công tác xã hội

- Bản thân mình đang là một thành viên trong hội sinh viên của trường nên mình có nhiều cơ hội để tham gia các hoạt động xã hội như: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện và một số hoạt động thăm hỏi các em khuyết tật, người già neo đơn trên địa bàn thành phố... Mỗi hoạt động đều để lại cho mình rất nhiều kỉ niệm đáng nhớ, một khoảnh khắc đẹp của thời sinh viên. Mình nghĩ đã là sinh viên thì nên ít nhất một lần tham gia các hoạt động xã hội, đoàn thể. Nó giúp cho chúng ta có được sự tự tin,

Trường Thi

khôn khéo trong giao tiếp, những kỹ năng ứng xử mà ta không thể học được trên trường lớp.

PV: Các hoạt động kỹ năng nào mà Huyền từng tham gia? Huyền nghĩ gì về việc tích lũy các kỹ năng mềm?

- Ngoài hoạt động tại Hội sinh viên trường, mình còn tham gia câu lạc bộ CLE của khoa Luật trường mình. Đây là một câu lạc bộ khá mới nhưng hoạt động tương đối tích cực và đã đạt được một số thành tựu bước đầu. Hoạt động chính của câu lạc bộ là tổ chức tư vấn pháp lý cho những người không có điều kiện đến với luật sư hay các cơ quan pháp lý. Từ những lần tư vấn như thế, mình đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm cũng như được thực tập, ứng dụng những bài học trên giảng đường vào thực tế, thật sự rất bổ ích. Theo mình, sau việc trau dồi học tập, kỹ năng làm việc nhóm là điều quan trọng nhất mà sinh viên nên có. Có thể ngay lúc này, chúng ta chưa thấy được những lợi ích tức thì của nó, nhưng trong tương lai nó sẽ là công cụ giúp chúng ta gặt hái được thành công trong công việc.

PV: Thέ còn việc làm thêm?

Hiện đang là sinh viên năm cuối khoa Luật Tài chính và đang giữ chức vụ Chủ tịch Hội sinh viên, Nhữ Thị Thu Huyền là một trong những gương mặt xuất sắc trong học tập cũng như phong trào Đoàn - Hội trường ĐH Kinh tế - Luật nói riêng và ĐHQG HCM nói chung.

- Ngoài việc học, thời gian còn lại mình dồn hết vào các hoạt động Đoàn - Hội ở trường nên mình không đi làm thêm bên ngoài. Một số bạn cho rằng đi làm thêm sẽ tích lũy kỹ năng, cọ xát với thực tế xã hội nhiều hơn, mình không phản đối điều đó. Tuy nhiên, mình cho rằng không phải chỉ đi làm thêm mới tích lũy kỹ năng thực tế được. Theo mình, tham gia các hoạt động của Đoàn - Hội cũng là một cách để tích lũy kỹ năng. Chung quy thì mỗi người một cách, một suy nghĩ và mình chọn con đường Đoàn - Hội để rèn luyện bản thân.

PV: *Dự tính của Huyền sau khi tốt nghiệp là?*

- Mình đang học chuyên ngành luật, nhưng mình lại không có ước mơ trở thành một luật sư hay công việc liên quan đến tòa án. Hiện tại, mình thích học tập và nghiên cứu về luật. Nên có lẽ trong tương lai mình muốn trở thành một giảng viên dạy tại khoa luật của chính ngôi trường mà mình đang học. Đối với mình, trở thành một giảng viên đại học là vinh dự nhất, đặc biệt là giảng viên của trường Đại học Kinh Tế - Luật, ĐHQG HCM thì càng tuyệt vời hơn nữa.

"Không có bất cứ điều gì là kéo dài mãi mãi".

Khi có được thành công thì mình phải tự nhủ rằng nó sẽ không kéo dài lâu và mình phải cố gắng hơn nữa. Khi thất bại cũng vậy, nó cũng sẽ qua đi và mình cố gắng hơn nữa. Thật ra thì châm ngôn là vậy nhưng không phải lúc nào mình cũng làm được thế. Cũng có đôi lúc, mình gặp khó khăn và đã không tự đứng dậy phải nhờ vào bạn bè, người thân. Tuy nhiên, mình đang cố gắng hoàn thiện dần và hướng tới lý tưởng sống đó.





Con rồng bằng cây nằm trong công viên Tao Đàn (Q.1, TP.HCM)

Độc đáo BIỂU TƯỢNG RỒNG VIỆT



Rồng trên mái của Đền thờ Vua Hùng (Q.1, TP.HCM)

Con rồng trên tường



Con Rồng là một biểu tượng có vị trí vô cùng đặc biệt trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng, tâm linh của dân tộc Việt Nam. Con Rồng còn là biểu tượng linh thiêng liên quan đến truyền thuyết "Con rồng cháu tiên" của người Việt.

Trước đây, con Rồng là biểu tượng mà các vua Việt Nam phải xăm lên đùi mình để giữ truyền thống của cư dân ven biển. Đến đời vua Trần Anh Tông (1293-1314) mới chấm dứt tục xăm rồng trên đùi của các vua. Theo tín ngưỡng của dân tộc Việt, con Rồng là biểu tượng tượng trưng cho quyền uy tuyệt đối của các đấng thiên tử (bệ rồng, minh rồng). Con Rồng còn là biểu tượng của mưa thuận gió hòa, là vật linh đứng vào hàng bậc nhất trong tứ linh "long, lân, quy, phụng".

Hiện nay, biểu tượng con Rồng tuy không còn tính chất thiêng liêng, tối thượng nhưng vẫn được dân tộc Việt xem là biểu tượng tượng trưng cho sự may mắn, hạnh phúc, sức khỏe và thịnh vượng. Để thể hiện sự tôn thờ với con vật này, biểu tượng con Rồng được người dân đưa vào trang trí cho các công trình kiến trúc, hội họa, chạm, khắc nghệ thuật...

Chào mừng xuân Nhâm Thìn 2012, Bản tin ĐHQG TP.HCM, giới thiệu một số biểu tượng con Rồng đặc sắc và độc đáo tại thành phố Hồ Chí Minh.



Rồng thiết kế bằng sứ



*Cáp rồng
trên Lầu
vọng
nguyễn
(Q.Thủ
Đức,
TP.HCM)*

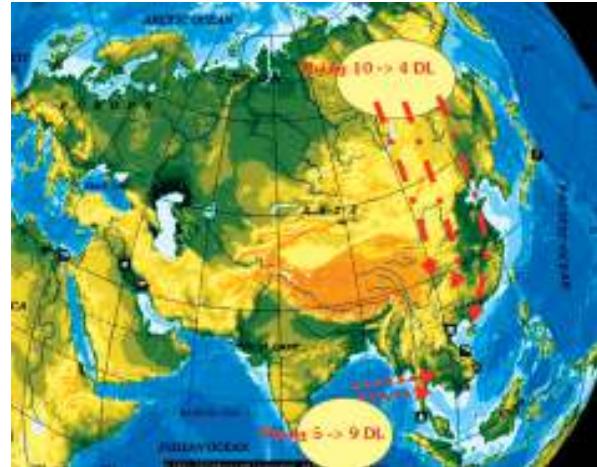


HƯỚNG NHÀ Ở NAM BỘ

(TỪ GÓC NHÌN PHONG THỦY PHƯƠNG ĐÔNG)

Trong phong thuỷ phương Đông, khi dùng la bàn để định phương vị nhà ở, người ta dựa vào trực trước - sau của ngôi nhà. Phía ngôi nhà quay mặt ra gọi là "hướng", phía ngôi nhà dựa lưng vào gọi là "tọa". Khi dựng nhà, người ta rất coi trọng hướng. Từ xa xưa, người Việt Nam có câu: "Lấy vợ đàn bà làm nhà xem hướng" hoặc "Lấy vợ đàn bà, làm nhà hướng Nam".

Trần Long
ĐH KHXH&NV, ĐHQG. TP. HCM



Hình 1: Hướng tác động của hai khói khí lạnh Xi bê ri và Ánh Độ dương đến Việt Nam

Khi tìm hiểu về cách làm nhà của cư dân Nam bộ, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng "làm nhà hướng Nam" không còn là nguyên tắc được ưu tiên ở vùng này, thay vào đó là làm nhà quay ra đường bộ và đường thủy. "Ở đây sự tiện lợi trong giao thông chi phối hướng nhà hơn là sự tuân thủ một quan niệm phong thủy nào đó. Tất nhiên không thể loại trừ một số nhà ở được xây cát theo những nguyên tắc phong thủy" (Nguyễn Quới, Phan Văn Dốp, 1999: 250-251). Có ý kiến cho rằng sự dễ dãi trong việc chọn hướng nhà đó là do "con người ở đây đã có đầu óc thực tế hơn, không bảo thủ và quá cố chấp trong việc xây dựng nhà, chọn hướng nhà, miễn sao tiện lợi cho cuộc sống là được".

Như vậy, ở Nam bộ, quan niệm "làm nhà hướng Nam" tuy vẫn còn được bảo lưu nhưng đã bị lấn át bởi những yếu tố tự nhiên khác thuộc về "ĐỊA" chứ không phải thuộc về "THIÊN"; đó là đường bộ và đường thủy. Tuy nhiên, nếu nói rằng, sự thay đổi trong thái độ ứng xử với tự nhiên của cư dân nơi đây xuất phát từ tính thiết thực của người Nam bộ thì chưa hẳn; bởi lẽ khi hướng nhà trổ ra đường giao thông tuy có thuận tiện cho cuộc sống nhưng nếu thiên nhiên không cho phép thì giữa sự tiện lợi và sức khoẻ, chắc chắn chủ nhà sẽ chọn sức khoẻ. Vậy yếu tố tự nhiên thuộc về "THIÊN" đã ưu đãi cư dân nơi đây như thế nào để khi đặt hướng nhà, họ không phải lo về mặt sức khoẻ, cốt sao đạt tiện lợi là được.

Trước hết, hãy tìm hiểu nguyên tắc "làm nhà hướng Nam" trong văn hoá cư trú người Việt Nam. Do sống ở vị trí địa lý phải chịu sự tác động của khói khí lạnh Xi bê ri từ phía Bắc tràn xuống và hiện tượngfon (do khói khí lạnh Ánh Độ Dương di chuyển tạo ra) từ phía Tây Nam thổi qua nên cư dân miền Bắc và miền Trung luôn coi trọng hướng nhà. Là phần hở nhất so với phía sau và hai bên, mặt trước của ngôi nhà cốt phải tránh khí lạnh và cả khí nóng luồn vào để bảo vệ sức khoẻ chủ nhân. Kinh nghiệm cát nhà quay mặt về phía Nam hoặc Đông Nam không phải nhằm tránh sự tàn phá của tự nhiên đối với ngôi nhà mà trước hết là tránh sự xâm hại của tự nhiên đối với sức khoẻ của con người. Bởi lẽ, theo quan niệm của người Việt Nam thì người làm ra của chũ không phải của làm ra người. Do nhận thức này mà mọi ốm đau bệnh tật người ta đổ cho tại hướng nhà (hoặc hướng đình) sai lệch: "Mắt toét là tại hướng đình,
Cả làng mắt toét phải mình em đâu?"

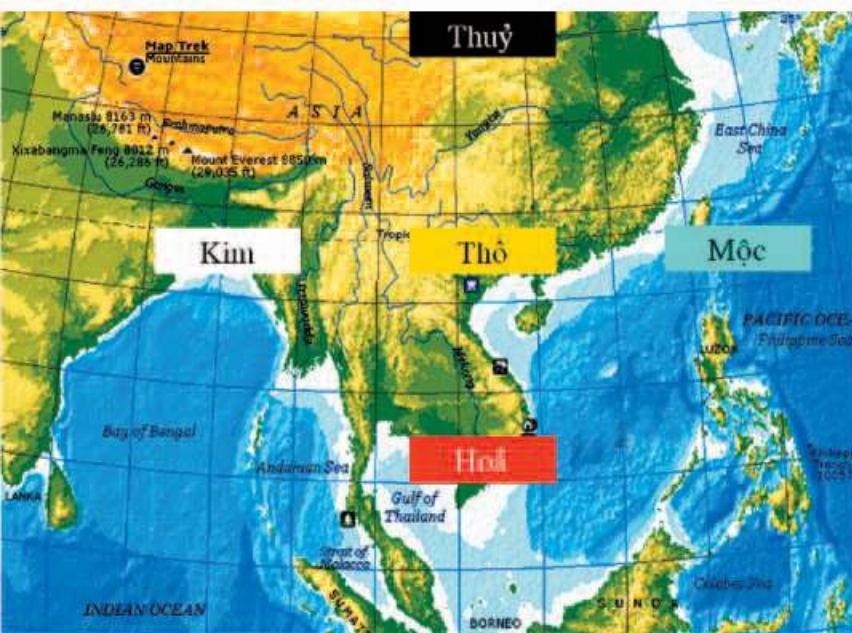
Từ bối cảnh tự nhiên này, cư dân Nam Á đã lập ra mô hình Ngũ Hành tương ứng với các phương vị của khu vực Đông Á. Trong Ngũ Hành, phương Bắc được xếp vào hành Thuỷ vì đó là nơi khởi phát khí lạnh, hoạt động mạnh vào mùa đông, sắc trời đen. Phương Nam được xếp vào hành Hoả vì đó là nơi khởi phát khí nóng, hoạt động mạnh vào mùa hè, sắc trời đỏ. Hướng Đông được xếp vào hành Mộc vì đó là nơi xuất phát gió mát và khí ẩm giúp cây cỏ tươi tốt, hoạt động mạnh vào mùa xuân, sắc trời xanh. Phương Tây được xếp vào

Thank you for evaluating AnyBizSoft PDF Splitter.

A watermark is added at the end of each output PDF file.

To remove the watermark, you need to purchase the software from

<http://www.anypdftools.com/buy/buy-pdf-splitter.html>



Hình 2: Nhận thức Ngũ Hành trong khu vực Đông Á

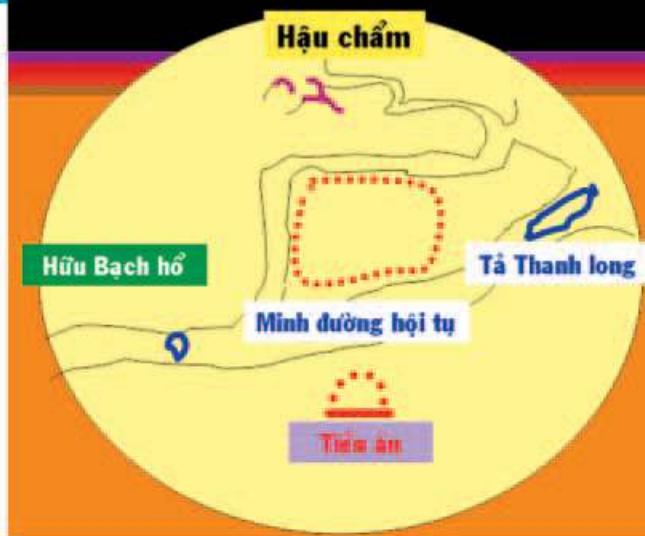
hành Kim vì đó là nơi xuất phát khí khô ráo, hoạt động mạnh vào mùa thu, sắc trời trắng. Trung tâm được xếp vào hành Thổ vì ở đó phù sa tích tụ, màu vàng trở thành màu tiêu biểu. Đây là những yếu tố thường gặp trong thuật phong thuỷ phương Đông.

Trong thực tế, ở Việt Nam, gió Nam, gió Đông và gió Đông Nam lại đi qua vùng biển Đông nên luôn được điều hoà, không còn mang cái nóng gay gắt của vùng nhiệt đới. Vì vậy nhà quay về các hướng này không gây hại cho sức khoẻ con người. Suốt hàng chục thế kỷ, cả vua chúa và dân chúng Việt Nam nói riêng và khu vực Á Đông nói chung đều coi hướng Nam (hoặc hướng Đông) là hướng tốt của nơi cư ngụ. Cát nhà hướng Nam hoặc hướng Đông trở thành nguyên tắc của phong thuỷ Á Đông là do vậy. Cũng theo thuật phong thuỷ Á Đông, thế đất hội đủ Ngũ Hành lại là nơi phát đế vương. Vì vậy, các vị vua luôn cố gắng dò tìm thế đất hội đủ Ngũ Hành để định đô. Mô hình của phong thuỷ Á Đông dựa trên Ngũ Hành, xét theo phương vị tâ hưu, tiền hậu gồm: tâ Thanh Long, hưu Bạch Hổ, tiền án, hậu chẩm, minh đường hội tụ. Theo mô hình này, tiền án nằm về phương Nam. Về bản chất, nếu một công trình kiến trúc trong khu vực Đông Á nếu hội đủ các yếu tố này sẽ đạt được sự cân bằng âm

dương. Theo cách nhìn hiện đại, đó là các tiêu chí cần và đủ để tạo nên một môi trường sinh thái.

Qua những điều đã trình bày, tuy mô hình phong thuỷ theo Ngũ Hành trông kỳ bí và cách luận giải có phần phức tạp, ít nhiều mang tính giai cấp nhưng bản chất của nó vẫn không nằm ngoài cách ứng xử của con người với môi trường tự nhiên trong khu vực Đông Á.

Trở lại vấn đề các yếu tố tự nhiên thuộc về "THIÊN" đã ưu đãi cư dân Nam bộ, chúng ta cần có cái nhìn tổng quát về khí hậu vùng này. Với tính chất hai mùa mưa và khô khá rõ rệt, khí hậu Nam bộ diễn biến như sau:



Hình 3: Thế đất hội đủ Ngũ Hành

So với khí hậu Bắc bộ và Trung bộ, khí hậu Nam bộ có nhiều thuận lợi.

Thứ nhất, Nam bộ không chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió mùa Đông Bắc và các "lưỡi cao áp" lạnh lẽo phía Bắc tràn xuống. Không khí lạnh bị các hệ thống núi vắt ngang miền Trung chặn lại nên khi xuống tới Nam bộ thì yếu hẳn. Kết quả là cái khí lạnh "đuối hơi" theo những cơn gió mùa từ phương Bắc tràn xuống đã làm cho mùa khô của phương Nam nắng nóng trở nên mát mẻ và dễ chịu.

Thứ hai, khói khí lạnh Ấn Độ Dương không "đổ bộ" nên không tràn mạnh như khói khí

lạnh Xi bê ri. Nam bộ lại nằm ở kinh độ tương đối xa tâm của khối khí lạnh Án Độ Dương (104045°Đ - 1080Đ) nên ít chịu tác động trực tiếp của khí lạnh. Mặt khác, do nằm trong vĩ độ của vùng nhiệt đới (8027'Đ - 10025'Đ) nên phần lớn khí lạnh bị vô hiệu hóa khi tung tác ở vùng này. Hệ quả là, gió mùa Tây Nam thổi vào Nam bộ không mạnh, không lạnh và không tạo nhiều lốc xoáy. Mưa Nam bộ không "vật vã" và không dai dẳng. Những yếu tố này làm cho thời tiết Nam bộ ôn hòa dễ chịu, nhờ đó người dân nơi đây dễ làm ăn sinh sống.

Thứ ba, Nam bộ có mùa gió Chướng. Tuy có gây "khó chịu" đôi chút đối với cư dân vùng duyên hải nhưng đó là gió Đông Nam nên không ảnh hưởng lớn đến sức khỏe người dân Nam bộ nói chung.

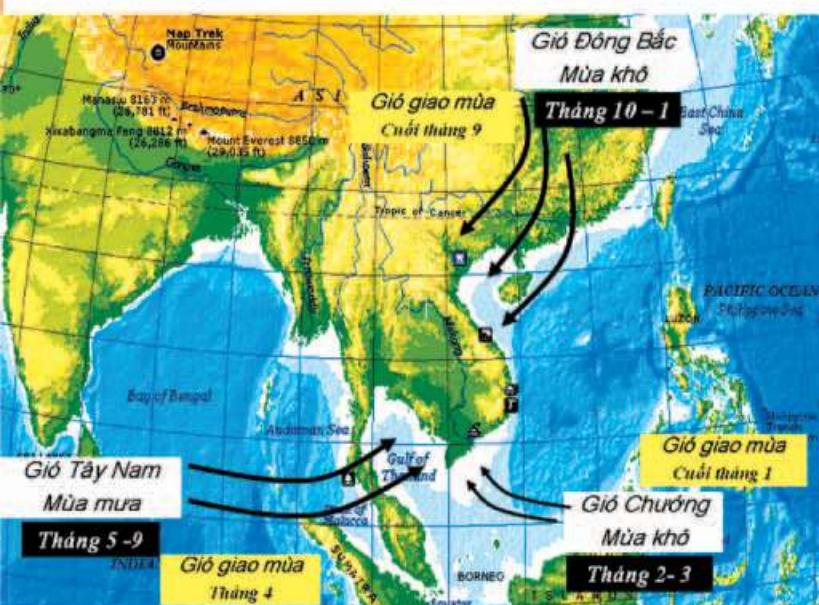
Thứ tư, trong khi cư dân miền ngoài xây nhà bên bờ sông, bờ suối để tận dụng "tác động kép" của gió và hơi nước chủ yếu vào mùa nắng nóng (mùa hè) thì cư dân nơi đây tận dụng "tác động kép" của gió và hơi nước trong môi trường mát mẻ quanh năm.

Theo những phân tích trên, các yếu tố tự nhiên thuộc về "THIÊN" ở Nam bộ đã cho phép cư dân nơi đây quay hướng nhà theo nhiều phương vị khác nhau mà không sợ bị thiên nhiên làm hại đến sức khỏe. Điều kiện thuận lợi của các yếu tố tự nhiên thuộc về

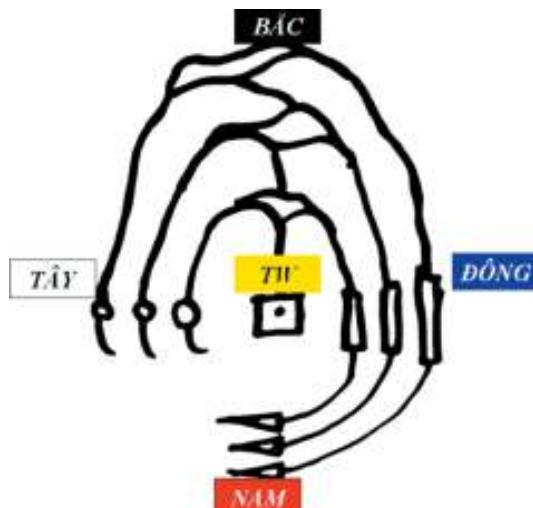
"THIÊN" càng giúp cho cư dân Nam bộ khai thác tốt những ưu thế thuộc về "ĐỊA". Ở Nam bộ, hướng nhà không chỉ quay ra các trục lộ giao thông đường thuỷ và đường bộ mà còn có thể quay ra mé biển, phía đồng ruộng, phía rìa (vùng U Minh), phía núi (vùng Thất Sơn)... Phía mặt tiền của ngôi nhà cũng không nhất thiết phải có tấm bình phong che chắn gió. Điều này có lý do về phong thuỷ. Trong cái địa thế gió đến không mạnh thì khái niệm Tiền án dễ bị bỏ quên. Và, khi sông rạch chằng chịt hội tụ bao nhiêu là gió, ánh sáng, hơi nước thì khái niệm Minh đường hội tụ cũng chằng còn có chỗ trong tư duy của phong thuỷ phương Nam. Có lẽ do thế nên cách nói biếu tượng về một vùng đất dựa theo phong thuỷ truyền thống kiểu như "núi Nùng sông Tô" (Thăng Long-Hà Nội), "sông Lam núi Quyết" (Vinh), "sông Hương núi Ngự" (Huế), "núi Ân sông Trà" (Quảng Ngãi), "núi Nhạn sông Đà" (Phú Yên) không xuất hiện ở Nam bộ dù nơi đây không thiếu cảnh sông núi hữu tình giống như Bắc và Trung bộ.

Xét trong thế Tam Tài, cư dân Nam bộ không phải vất vả đổi mặt với những tác hại của THIÊN và ĐỊA như cư dân sống ở Bắc bộ và Trung bộ. Điều kiện tự nhiên đã giúp con người Nam bộ dễ hoà nhập vào tự nhiên và tự nhiên cũng dễ hoà nhập vào con người. Điều này gợi cho chúng ta nhớ tới ý tưởng của Bacon: "muốn làm chủ thiên nhiên thì phải thuận theo quy luật của nó". Và cũng không phải ngạc nhiên khi có ai đó cho rằng, lúc ban sơ lối sống "trôi theo dòng nước" của những cư dân khẩn hoang nơi đây rất gần với quan niệm sống "thuận theo tự nhiên" của Lão Trang ngày trước.

Nói đến hướng nhà Nam bộ mà không đề cập đến hiên nhà là một thiếu sót lớn. "Hiên là chỗ ở thích nhất trong ngôi nhà, vì đã làm hiên thì bao giờ cũng thoáng mát, quay ra hướng gió, vọng đến cảnh đẹp." (Nguyễn Huy Côn 2004: 25). Ở Nam bộ hàng hiên trước nhà còn được gọi là hàng ba. Hàng ba không cần phải kiên cố vững chãi, tức không có biểu hiện thái độ đối phó mạnh mẽ, quyết liệt với tự nhiên. Hàng ba miễn sao tránh được mưa tạt khi mùa



Hình 5: Khi hậu Nam Bộ



Hình 4 Mô hình phong thuỷ theo Ngũ Hành

mưa và làm giảm bớt cái nắng nóng khi mùa khô. Ở đây, chủ nhà có thể cùng những người thân thích tận hưởng không khí mát lành trong những ngày nắng và cả ngày mưa. Hàng ba là chỗ "giao khí" giữa bên trong và bên ngoài, cũng là nơi người Nam bộ mở lòng mình với bà con lối xóm, nói rộng ra là với cộng đồng ở bất cứ thời gian nào trong năm. Hiện nhà hiền nhiên trở thành một trong những nhân tố hình thành tính cách bao dung, phóng khoáng, cởi mở của người Nam bộ.

Tóm lại, khi xét hướng nhà Nam bộ theo góc nhìn phong thuỷ thì trước hết phải thừa nhận rằng phong thuỷ của vùng này là rất đặc thù. Đó là thứ phong thuỷ đạt tới sự hài hoà một cách tự nhiên, hài hoà đến mức... không phải quan tâm nhiều đến nó nữa. Có lẽ do thế mà người Nam bộ hiểu và gắn bó với thiên nhiên bằng sự cảm nhận hơn là bằng sự suy xét lí tính. Nếu đúng như vậy thì đây là điều cần tính đến khi nghiên cứu tính cách Nam bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Văn Quán Chu dịch vũ trụ quan. NXB. Giáo dục, H.1995.
2. Ngô Nguyên Phi Phong thuỷ và phong thuỷ Việt Nam. Nxb. Văn hoá Thông tin, H. 2002.
3. Nguyễn Quới, Phan Văn Dopp Đồng Tháp Mười nghiên cứu phát triển. NXB. Khoa học Xã hội, H. 1999.
4. Nguyễn Huy Côn Kiến trúc và môi sinh. NXB. Xây dựng, H. 2004.

Phan Thị Thu Nguyệt
(Giảng viên ĐH KHXH&NV)

Khi tôi còn là một sinh viên đại học làm tình nguyện viên giúp đỡ những trẻ em nghèo học chữ, tôi tình cờ nói chuyện với một phụ nữ nước ngoài. Chị ấy cũng làm tình nguyện viên giúp những trẻ em đường phố học tiếng Anh (thông thường người Việt Nam chúng ta hay gọi là "trẻ bụi đời" - những đứa trẻ sống và làm việc trên đường phố). Qua cuộc trò chuyện tôi được biết chị ấy đã ở Việt Nam được ba năm, chị mướn một phòng trọ nhỏ ở Quận 1 (TP.HCM) và hàng tuần dành ba buổi tối đi dạy học tình nguyện cho trẻ em nghèo ở Hội Bảo Trợ Trẻ Em TP.HCM. Thỉnh thoảng chị cùng lang thang với nhân viên xã hội trên đường phố để tiếp cận với những đứa trẻ bán vé số, lượm rác để tìm hiểu về cuộc sống khó khăn của các em để mong một ngày nào đó giúp đỡ các em có một cuộc sống tốt đẹp hơn...

Tôi thường thấy chị một mình đi làm công việc tình nguyện như thế- một phụ nữ độ chừng 45 tuổi, nói tiếng Việt ú ớ, đạp xe đạp đi đi về về và luôn nở nụ cười trên môi. Một lần ngồi quan sát những đứa trẻ bán vé số từ xa mà chúng tôi định sẽ tiếp cận, tôi nhớ nhẹ hỏi chị có thấy cô đơn khi ở một mình nơi đất khách không? Vì khác văn hóa, khác ngôn ngữ, khác thức ăn và nhiều thứ xung quanh cuộc sống sẽ gây cho chị không ít khó khăn. Chị vẫn nhìn những đứa trẻ và nói với tôi "Chị ở một mình, nhưng chị không cô đơn, bởi vì chị có những người bạn Việt Nam. Cũng như những lần điện thoại về gia đình, hay công việc tình nguyện mà chị đang làm, chị cảm thấy mình đang rất vui vẻ và hạnh phúc..." Những lời nói đơn giản mà sâu sắc đã đi vào trí nhớ, cảm xúc và đến ngày hôm nay, tôi - khi nhìn lại mình cũng đang là một cô sinh viên du học sinh xa nhà, tôi nhận ra cuộc sống hiện tại của mình là

Những niềm vui mang tên "Một mình"

"Thường thức những điều nhỏ trong cuộc sống, một ngày nào đó bạn nhìn lại và nhận ra rằng đó là những điều vĩ đại".

Robert Brault-

hình ảnh người phụ nữ nước ngoài ngày nào mà tôi được nói chuyện và tiếp xúc. Tôi đang học tập ở một nơi mà khác văn hóa giao tiếp, gia vị thức ăn cũng khác, nhiều khi nhớ nhà thấy buồn tủi, và ngồi khóc một mình, điện thoại không dám gọi vì gọi Quốc tế đường dài sẽ tốn nhiều tiền. Tôi tiết kiệm từng đồng để chi phí cho sinh hoạt, học tập và sâu thẳm đâu đó trong con người yêu đuổi trỗi dậy và muôn về Việt Nam, nhưng thỉnh thoảng những lần điện thoại nhận được sự động viên của các thầy cô ở trường đã làm cho tôi cảm thấy mình "không cô đơn", "dù chỉ một mình", phải cố gắng học tập và nghiên cứu để ngày về nước được giảng dạy cho sinh viên những điều mới mẻ và được cống hiến sức trẻ cho đất nước.

Giờ tôi hiểu hơn từ "một mình" nhưng "không cô đơn", Tết này tôi lại không có cơ hội về Việt Nam thăm gia đình, Đài Loan nơi tôi đang học tập và nghiên cứu đã vào mùa đông. Đông về làm cho con tim xa xứ thêm thốn thúc và "cô đơn" (lại cô đơn) nhưng, không!

Thêm "một mình", tôi sẽ lên kế hoạch cho tối nay sẽ gửi email về chúc mừng Giáng sinh những bạn bè thân, sẽ gọi điện thoại bất ngờ cho ai đó. Tôi sẽ tận hưởng niềm vui mang tên "một mình" trong những năm học tập xa xôi.

Tết xa, nay thông qua Bản tin ĐHQG-HCM xin gửi lời chúc Tết "Hạnh phúc" đến các giảng viên ở trường và những sinh viên đang đi học xa xứ như tôi trên những đất nước khác trên thế giới, hẹn một ngày gặp lại ở Việt Nam, chúng ta "một mình", nhưng chúng ta "không cô đơn". Gia đình, bạn thân, sinh viên yêu thương đang đợi những thầy cô mang kiến thức và những phương pháp giảng dạy tiên tiến về cho các bạn sinh viên.

Cảm ơn câu nói của ai đó mà tôi vô tình đọc được:

"Con người sinh ra không phải để tan biến như một hạt cát vô danh."

Họ sinh ra để in dấu lại trên mặt đất, in dấu trong lòng người khác".



Mùa Xuân bên mẹ

Đặng Lộc Sâm

Một mùa xuân mới lại bắt đầu
*"Cu kêu ba tiếng cu kêu
Mong cho Tết đến dựng nêu ăn chè"*

Sau một mùa Đông với những cơn mưa bất chợt, hoi gió ẩm ướt và rét buốt thì giờ khắc giao mùa cũng đã đến, mang theo nắng vàng ấm áp, xua tan sương mù giá lạnh, muôn hoa đua nở, cây trái đâm chồi nảy lộc... báo hiệu Mùa Xuân về.

Cơn nắng buổi sớm còn phân vân ở đầu ngõ chưa chịu buông mình trải rộng. Cuối đông. Trời vẫn còn se lạnh. Gió vẫn vi vu thoảng về từng đợt làm mát lạnh và cảm thấy rất dễ chịu.

Sáng nay trời hiền như cô Tâm. Xa xa thấp thoáng những cánh diều no gió, lủng lẳng treo giữa trời như đàn chim én chao liệng dưới nắng hồng. Luồng nắng mới trùm nhanh trên những tờ lá cau non. Chưa hết đông mà sắc xuân mon mòn như đến sớm và vội vã.

Như lệ thường, gần đến Tết, tôi chạy xe vòng quanh phố. Mọi thứ như đang vươn sức xuân. Mảng tường nhà ai đang được sơn lại. Con phố nhỏ ám và sáng hơn. Cờ hoa rợp phố như thể đất nước được mùa.

Tết đến mà có một chậu mai chưng thật là tuyệt! Năm nào cũng vậy, độ khoảng 23 tháng Chạp, sau khi đưa ông Táo cưỡi cá chép về trời thì là tôi cùng cha ra lặt lá mai trước nhà. Cha nói lặt lá mai vào thời gian này thì hoa mai sẽ trổ đúng ngày đón giao thừa. Tôi hỏi cha "Sao Tết ở miền Nam phải có hoa mai hả cha, con thấy hoa hồng, hoa huệ, hoa cúc,.. cũng đẹp và sang trọng lắm mà!". Cha nhìn tôi và cười một cách thông cảm, nói "Hoa mai là đặc trưng cho Tết Việt Nam đó con, nó mang cho mình một sự cao quý của nét đẹp truyền thống. Có mai, căn nhà trong ba bốn Tết như sáng thêm lên, như mùa xuân ngập cả nhà. Vợ chồng con cái gắn chặt nhau hơn trong những lẵn mai nở. Vả lại mai nở là điềm báo của sự may mắn và phát lộc nữa con à".

Chợt một tiếng xe quen thuộc mà hơn 18 năm qua cứ mỗi lần nghe tiếng xe ấy lòng tôi lại rộn ràng mừng rỡ. Mẹ đi chợ về...

Hôm nay mẹ bán nấm rơm đắt hơn mọi ngày. Mẹ lấy từ trong giỏ ra nào là kẹo mứt; nào là bánh tét; nào là chả giò; nào là mọi thứ... Hàng hóa như theo người về nhà vui Tết. Tôi mang mọi thứ vào bếp và chuẩn bị dọn dẹp nhà cửa. Quét dọn bàn thờ ông bà xong, tôi đặt lên mâm ngũ quả với cặp dưa đỗ còn mon mòn tươi óng. Mẹ quay sang hỏi tôi "Con đi sắm đồ Tết chưa Duy?". Tôi mỉm cười "Dạ, từ từ mua cũng được mẹ à". Mẹ thở dài rồi nhìn tôi trùm mền "Mai mẹ cho tiền con dẫn em gái cùng đi mua. Chiều nay mẹ phải đi lấy nấm rơm sớm, tối về giao cho kịp". Tuy phải thức khuya dậy sớm, có khi thức trắng đêm nhưng mẹ chưa bao giờ than thở với chồng con. Mẹ vẫn hi sinh trong thầm lặng. Mùa xuân mới, mẹ lại thêm một tuổi. Mái đầu xanh lại lâm tẩm điểm thêm những sợi tóc bạc vô tình.

Đêm nay mẹ không ngủ

11 giờ 30. Mẹ thức dậy. Chuẩn bị mọi thứ để đi nhận nấm rơm từ các thương lái. Nghe sột soạt, bé Trâm giật mình, nó khóc thê lén giữa đêm như tiếng mèo con lạc mẹ. "Mẹ đi đâu hả mẹ. Con không cho mẹ đi đâu, mẹ ở nhà ngủ với con...". "Thôi, con ở nhà ngủ với anh hai, mai mẹ về mua búp bê cho con nhẹ, chịu chưa con gái ngoan?". Mẹ áp bé Trâm vào lòng và vỗ nhẹ lên vai như an ủi. Ngoài vườn gà gáy sang canh. Tiếng ển ương nhói nhúc kéo dài bản hợp xướng buồn bã sau trận mưa lúc chập tối. Mẹ vẫn kiên trì vỗ nhẹ vào vai, vào mông bé Trâm. Rốt cuộc nó cũng lim dim cái cặp mắt "thua cuộc" và chìm vào giấc ngủ. Tôi sang phòng mẹ ngủ với nó để cho mẹ an tâm lo công việc. Giờ này, cha đang thăm ruộng và xem lại mấy cần câu cắm từ chiều hôm qua, xem thử có con cá nào "may mắn" mắc câu không.

Chiếc honda cup 50 ợp ep, màu sơn đã cũ và bong tróc, tiếng máy nổ như đại bác phóng liên hồi. Vậy mà nó chính là phương tiện sinh nhai của mẹ suốt mười mấy năm qua. Chiếc xe và nấm rơm chính là đôi bạn đã đồng hành

cùng tôi từ tuổi thơ cho đến ngày lớn khôn. Vì sự sắt son có một không hai đó, mà mẹ tôi chưa bao giờ có ý định sẽ bán nó để mua xe mới. Nói như dân buôn bán, chiếc xe đó là "chân làm ăn" của mẹ rồi, chiếc xe đi liền khúc ruột, mất nó như mất đi một động lực vươn tới vậy.

Chiếc xe boong boong chạy trên con đường tĩnh lộ. Sương vã dần, tạo thành những giọt nước giăng kín bầu trời đêm. Lạnh buốt. Mẹ đã nhập cuộc. Như một chuyến phiêu lưu đi tìm hạnh phúc cho gia đình, mẹ đã quên đi khó nhọc, quên đi những hiểm nguy có thể gặp phải của một người phụ nữ một thân một mình trong đêm tối. Đêm nay mẹ cũng bay. Bay thật cao. Chiếc xe honda như chấp thêm cho mẹ đôi cánh rồng ruồi khắp nơi mưu kế sinh khai. Sương lạnh, lòng mẹ còn lạnh đến đâu. Tôi thật quá sung sướng khi giờ này ủ kín trong tấm chăn bông, ấm áp và không sợ chi những con gió lạnh hoành hành. Còn mẹ giờ này phải bươn chải với đời, bán sức khoẻ đổi lấy những đồng tiền mang về nuôi cả gia đình. Tôi còn nhớ Tết năm ngoái, người ta đang sung túc bên gia đình, quây quần bên bánh mứt, rượt thịt để chờ đón một năm mới bắt đầu, thì mẹ đã bỏ lại phía sau tiếng pháo giao thừa mà đi lấy hàng như đêm nay vậy. Có thể một chút rượu làm hân hoan mọi nỗi lòng trong năm mới; một chút hạt dưa làm hồng môi ngọt của ai; và cả một chút tờ báo xuân trải lòng người cùng Tết... nhưng với tôi, mồ hôi trên trán mẹ đã bao lần móm ngọt tâm hồn tôi, và ánh mắt của sự trung trinh, mẹ đã thấp thoáng mùa xuân của tôi trong từng nhịp thở thời gian.

Nụ cười trong lòng xuân

Sáng nay 30 tết rồi. Đứa em gái tôi thức dậy sớm, nó chạy vô phòng tôi kêu anh hai lia lịa, tôi muốn ngủ thêm tí xíu mà không được đành bật ngồi dậy. Mở toang cánh cửa sổ, ánh sáng bình minh rọi thẳng vào làm nhòe cả mắt. Và câu chuyện của mùa xuân, ban đầu cũng là sự tình cờ của những lời bông đùa, như ngọn gió bỗn cợt trên cành hoa xuân, như ngọn nắng đùa trên cỏ, như cánh diều bâng khuâng treo gió trên nắng mùa xuân và như sự bông đùa của gái trai muôn thuở. Nhưng rồi, như sự



ngẫu nhiên của tạo vật, của sự chân thành, mùa xuân đã yêu lấy cuộc đời này. Lần đầu tiên tôi thấy mình đã lớn, tuy nụ cười bây giờ vẫn còn có cảm giác ngọt lịm của tuổi lên năm lên ba. Còn gì đẹp bằng có kẻ tri âm, tri kỷ là mùa xuân. Và mặc nhiên tôi và mùa xuân coi nhau là tri kỷ, tri âm.

Tôi ra sau bếp. Một mùi thơm sóng sánh xông vào mũi. Đó là nồi thịt kho tàu mẹ đang kho chuẩn bị cho chiều nay cúng đón tổ tiên. Tôi vẫn vơ nghịch về mẹ, nghĩ về tình yêu không bờ bến của mẹ. Tình yêu cũng như hoa kia. Tôi có thể thích hoa, nhưng đâu có thể đem về nhà tất cả hoa mình thích. Cũng bởi tình mẹ to lớn quá, mà khi một người đã quá to lớn với mình thì không có lời gì có thể tả xiết. Tôi bước lại gần hỏi mẹ "Mẹ chỉ con kho thịt đi, để con phụ mẹ, mấy bữa nay mẹ thức suốt có được nghỉ ngơi đâu, để con phụ cho". Mẹ lấy khăn lau lấy mồ hôi trên trán, khom xuống thổi phù phù vào cái cà ràng (bếp lò làm bằng đất nung) cho lửa cháy mạnh hơn. Rồi mẹ đứng dậy, dụi mắt, bảo với tôi "Ồ, con trông giúp mẹ một lát, con xem khi nào thịt mềm nhớ bỏ gia vị vào. Mẹ ngả lưng một lát". Tôi "dạ" rân một cái tỏ ra vẻ mình sẽ đảm đương ổn thoả "trọng trách" mẹ giao phó. Rồi nồi thịt cũng bắt đầu sôi, và càng lúc càng sôi mạnh. Thấy trong nồi sôi ừng ực, tôi đăm hoảng, định đây nắp lại cho an, nhưng nhớ lời mẹ dặn "Khi kho thịt, con không được đây nắp, như thế

nước thịt sẽ trong và màu thịt sẽ thâm đỏ rất ngon". Một bí quyết phải không nào, hì! Nhưng tới phần bỏ gia vị vào, nào đường, nào muối, nào bột ngọt, nào tiêu, nào tỏi ớt,... bỏ cái bào vô trước đây, hay là bỏ chung một lượt? Tôi rối lên như một "đầu bếp" mới học được cách... "rửa rau". Tôi chạy lên chạy xuống như một chú gà nhảy ổ để hỏi mẹ bỏ gia vị nào vào trước. Mẹ nhổm dậy "Thôi, con để đó cho mẹ, thẳng nhóc này!". Khoảng 30 phút sau, mẹ kêu tôi vào rồi giao thêm một trọng trách "Con lấy hộ vịt đã luộc chín trong nồi ra, rồi đem bóc vỏ giúp mẹ". Có vẻ nhiệm vụ lần này không còn "bất khả thi" như lần trước, công việc nhẹ nhàng nhưng vui đầm đìu, được giúp mẹ mà. Đúng là con trai như tôi dở thiệt, chỉ giỏi phá, để mẹ bận tâm thêm chứ chuyện vào bếp thì... bó tay.

Cha từ ngoài ruộng vào. Hôm nay cha thu hoạch kha khá, khoảng bốn con cá lốc to đúng đấy. Cha bảo sẽ hấp gừng mấy con cá này chiều nay để "tẩm bổ" cho cả nhà. Bé Trâm nhảy bổ vào người cha "Cha cho con ăn trứng cá nha. Con thích lắm! Cha đừng cho anh hai ăn, mà anh hai hứa nhường cho con ăn rồi đó!". Rồi nó liếc tôi một cách ngô ngác, ra vẻ ta đây lắm. Tôi định mở miệng nói "Ai hứa với em đâu!", nhưng, nghĩ bé Trâm còn nhỏ, con nít ham vui, thích giành cho mình một chút món ăn ngon vậy mà, chả lẽ làm anh không nhường được em sao. Vì thế, tôi gật đầu một cái rồi nói với nó "Con bé này khôn thật". Cha và mẹ cùng nhìn bé Trâm rồi nhìn nhau cười. Tôi cũng thấy vui lây và cười theo...

Bên ngoài, nắng ủng hồng dịu dàng, cái nắng lạnh đỗ hạt vàng rực rỡ lên thảm cỏ xanh in trên nền trời như một bức tranh sa mạc kiều diễm. Tết này mẹ hứa sẽ không đi lấy nấm khuya nữa mà sẽ ở nhà chung vui cùng gia đình cho trọn vẹn. Vậy là cả nhà không còn đón phút giao thừa trong lặng lẽ nữa, vì mùa xuân này có mẹ ở bên, không khí vào xuân thật chan hòa.

Năm nay, tôi và em gái sẽ cùng "diện" đồ mới tươm tất ra mừng thọ bà nội và cha mẹ, để được hưởng lộc xuân từ những bao lì xì đỏ thắm từ bà nội và cha mẹ thân yêu. Mùa xuân bên mẹ, con thấy mình lớn khôn hơn. Mẹ yêu của con.

Tranh Đông Hồ

Lương Sơn TRONG THƠ & DÂN CA

Gần đến ngày Tết Nguyên Đán, Tết cổ truyền của dân tộc, biết bao người con nước Việt xa xứ bồi hồi nhớ đến câu ca dao:

Xuân về nhớ bánh chưng xanh
nhớ mâm ngũ quả, nhớ tranh Đông Hồ.

Tranh khắc gỗ dân gian Đông Hồ nổi tiếng ở trong nước và trên thế giới. Theo nghệ nhân Nguyễn Hữu Sam, năm nay 80 tuổi, thì nghề làm tranh ở quê hương ông có từ thế kỷ 16. Tranh Đông Hồ làm mê hồn du khách bởi nội dung, đường nét và sắc màu đậm đà tâm hồn Việt, văn hoá Việt. Tổ tiên ta có câu "nhất chữ nhì tranh". Cha ông ta có truyền thống chơi chữ, chơi tranh. Trong tranh lại có chữ, làm cho bức tranh thêm sống động, tranh Đông Hồ được người yêu tranh thường thức quanh năm, nhưng vui nhất là dịp Tết chơi tranh Tết.

Tú Xương có hai câu thơ viết về tranh Đông Hồ:

Đi dạo ngoài sân tràng pháo chuột
loẹt loẹt trên vách bức tranh gá.

Thơ ông giàu hình tượng sinh hoạt Tết Nguyên Đán của người dân làng quê thời xa xưa. Ý và từ của hai câu lại cấu thành đôi câu đối hoàn chỉnh. Đó là phong cách riêng trong thơ của nhà thơ trào phúng nổi tiếng. Bạn đọc yêu thơ không thể nào quên những câu sâu nặng tình người của thi sĩ Hoàng Cầm, trong bài "Bên kia sông Đuống":

Quê hương ta lúa nếp thơm nồng
tranh đông hồ gà lợn nét tươi trong
màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp.

Tranh dân gian Đông Hồ có được "nét tươi trong" bởi sắc màu in trong tranh được chọn trong thiên nhiên sẵn có, ngay bên đầu hòi nhà hay trong vườn tược. Màu xanh láy từ lá chàm, màu vàng từ hoa hoè, màu đen từ than lá tre, màu đỏ từ gỗ vang. Những chất liệu ấy có dồi dào trong quê xứ Kinh Bắc.

Nhà thơ Hoàng Cầm sinh ra và lớn lên tại Bắc Giang,

nhưng quê gốc ở làng tranh dân gian Đông Hồ, thuộc xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Làng Đông Hồ cách đây mấy thế kỷ có tên là làng Mái, sau đổi thành Đông Hồ. Kho tàng ca dao dân ca Việt Nam in đậm những câu:

Hồi cô thắt lưng bao xanh
có về làng Mái với anh thì về
làng Mái có lịch có lè
có sông tắm mát, có nghề làm tranh.

Làng tranh Đông Hồ bên bờ sông Đuống, con sông hiền hoà trong xanh lượn quanh vùng đồng bằng thơ mộng, là nguồn cảm hứng cho văn nghệ sĩ sáng tác. Người làng Đông Hồ tài hoa, sống lịch lãm, khiêm nhường và giản dị.

Xuân Nhâm Thìn đang đến. Ngắm bức tranh "rước rồng" ta càng nhớ những câu đồng dao: Nhà nào còn đèn còn lửa/ Mở cửa tối vào/ Bước lên gò cao có con rồng áp/ Bước xuống gò thấp có con rồng chầu/ Bước ra đằng sau có nhà ngói lợp...

Những câu ca dao, đồng dao nôm na nói về tranh Đông Hồ mang không khí xuân nao nức, vẽ lên khung cảnh tươi vui, ấm no hạnh phúc của làng quê Việt Nam.



Tết

và những trải nghiệm sinh viên

Trường Thi

Cảm xúc của bạn như thế nào về việc được về quê ăn tết sau một quãng thời gian dài xa gia đình? Và bạn suy nghĩ gì về những trường hợp sinh viên không về quê ăn tết?

Lê Ngọc Sơn, Sinh viên năm 3 Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường ĐH Kinh tế - Luật

Sau 1 năm học căng thẳng thì tâm lý chung của hầu hết sinh viên thường là muôn về quê đoàn tụ và đón tết cùng gia đình. Thậm chí, có nhiều bạn còn tranh thủ từng ngày giờ để được mau chóng về quê càng sớm càng tốt, mình cũng vậy (cười)! Minh nghĩ rằng sinh viên dù là ở tỉnh, thành nào, xa hay gần thì cũng nên cố gắng sắp xếp về quê ăn tết cùng gia đình. Đây không phải là vấn đề nhớ nhà hay không mà dịp tết là thời gian để mọi thành viên đoàn tụ, quây quần với nhau, chúng ta nên trân trọng điều này. Vì thế, sau một thời gian dài xa gia đình thì tết là cơ hội tốt nhất để sinh viên trở về. Tuy nhiên, mình cũng biết một số trường hợp sinh viên vì hoàn cảnh gia đình quá khó khăn mà phải ở lại thành phố làm thêm chứ không về quê đón tết. Mình thực sự thông cảm với họ và cảm thấy khâm phục những trường hợp như thế. Họ dám chấp nhận ở lại thành phố kiếm việc, kiêm tiền để trang trải cho cuộc sống, đó là một sự hy sinh lớn.

Đỗ Khánh Y Thư, Sinh viên năm 3 Khoa Văn hóa học, Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn

Là sinh viên năm 3 nên có lẽ cảm giác được về quê ăn tết sau một quãng thời gian xa nhà không còn được háo hức như hồi năm nhất. Nhưng tâm trạng lâng lâng khi sắp được về quê trong những ngày này vẫn còn y nguyên đối với mình. Năm nay, mình còn vướng một số chương trình Đoàn - Hội bên trường và khoa nên có lẽ sẽ về quê muộn hơn các năm trước. Nhưng mình cũng cố gắng sắp xếp mọi



việc để được về sớm nhất với gia đình. Đối với mình về quê đón tết cùng gia đình là ưu tiên hàng đầu sau một năm tất bật với học hành và công việc. Theo mình thì bất cứ một sinh viên nào cũng muốn được tận hưởng cái tết cùng gia đình nhưng do hoàn cảnh bắt buộc hay điều kiện khó khăn lắm thì mới ở lại thôi. Những trường hợp ở lại thành phố mà không về quê chẳng hạn như: kiêm việc làm thêm ngày tết để trang trải kinh tế trong cuộc sống, tham gia hoạt động xã hội hoặc do nhà quá xa mà điều kiện kinh tế lại khó khăn nên không về... Tuy nhiên, mình nghĩ trừ những trường hợp quá đặc biệt thì sinh viên chúng ta cũng nên cố gắng sắp xếp về quê, vì nó là khoảng thời gian thiêng liêng nhất của năm mà mọi thành viên trong gia đình có thể gần gũi nhau.

Trần Thị Kim Chi, Sinh viên năm 2 Khoa Công nghệ môi trường, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên

Được về quê ăn tết sau một năm học xa nhà là một điều tuyệt vời đối với không chỉ riêng mình mà hầu hết các bạn sinh viên. Cảm giác được nghỉ ngơi, thư giãn sau khi kết thúc một kỳ thi căng thẳng và việc đoàn tụ cùng gia đình khiến cho tâm trạng háo hức về quê càng lớn trong mỗi bạn sinh viên. Là sinh viên năm 2, nhưng cảm xúc này vẫn còn nguyên trong mình, đặc biệt là trong những ngày cận tết này.

Mình nghĩ rằng những trường hợp không về quê ăn tết được đã trở nên khá phổ biến hiện nay, trong lớp mình cũng có một vài bạn như thế. Có thể do nhiều lý do, nhưng mình thấy hầu hết là vì nhà các bạn đó xa quá và điều kiện gia đình gặp khó khăn. Đối với những trường hợp đó mình cảm thấy thực sự khâm phục và có một chút tiếc cho họ vì không được xum họp cùng gia đình vào dịp tết. Tuy nhiên, mỗi nhà mỗi cảnh, mỗi người mỗi cuộc sống khác nhau, các bạn đó có cách nghĩ riêng, quyết định riêng của bản thân không ai có thể thay đổi được, thậm chí là chính gia đình của họ.

Lê Quang Trung, Sinh viên năm nhất khoa Công nghệ vật liệu, Trường ĐH Bách Khoa

Rất háo hức! mình thực sự muốn kết thúc ngay những môn học còn lại để được về quê ngay cùng gia đình (cười). Có lẽ một phần là vì lần đầu tiên xa nhà, lại trong một quãng thời gian lâu như thế, phần vì lại đúng vào dịp tết nên mình có cảm xúc rất nôn nao được về đoàn tụ cùng gia đình. Đối với những bạn không được về quê ăn tết, mình cảm thấy rất cảm thông và nể phục họ. Có lẽ vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên họ không thể về đoàn tụ với gia đình vào dịp tết cũng có thể vì phải đi làm thêm chẳng hạn... nhưng những trường hợp đó thực sự đáng chia sẻ. Nhìn thấy những hoàn cảnh như thế, mình nghĩ rằng bản thân mình và những bạn được về quê đón tết cùng gia đình đã có được sự may mắn. May mắn vì được gia đình tạo điều kiện, may mắn vì không phải vướng bận nhiều về việc phải bươn chải cho cuộc sống... Thực sự, nếu mình ở trong hoàn cảnh như các bạn đó, mình không biết có đủ dũng khí để quyết định ở lại mà không về đoàn tụ cùng gia đình hay không?



CUỐI CHẠP

Tết

Lúa

Quỳnh Thu



Bắt đầu rục rịch từ 20 tháng chạp, nhưng mãi đến ngày 26, 27 không khí Tết mới thực sự trở nên nao nức ở mỗi gia đình nơi làng xóm thôn quê.

Buổi sáng, mẹ đi chợ từ lúc tinh mơ, nhanh chóng về còn ra đồng cấy lúa. Mẹ mua về măng khô và những bó dong xanh. Măng khô cho vào nồi đổ nước vo gạo. Mẹ bảo măng khô ngâm nước gạo chóng mềm và ngon. Bó sắn cao tay áo, kéo lên tùng gầu nước giếng khơi đổ vào cho đầy, ngập những tập lá dong.

Sáng sớm 29 Tết, hai anh em tôi ngồi lật từng

tấm lá dong, dùng khăn lau rửa nhẹ nhàng. Bố bão lá dong rửa không sạch, bánh chưng sẽ chóng thiu. Tiếp theo chúng tôi giúp bố đánh rửa xoong nồi trắng bóng như mới. Một nhung vui đây. Những ngón tay ngâm nước nhăn nheo, lạnh đơ.

Năm nào cũng thế, xóm tôi có lè luộc bánh chưng, vài ba nhà một nồi. Bởi lẽ không phải nhà nào cũng có điều kiện gói nhiều. Hơn

nữa, cả xóm chỉ có vài cái nồi to. Cái nhất hạng là nồi quan dụng 100 lít của nhà bác Thân, trước làm cấp dưỡng ở nhà máy. Về mốt sức, bác được mua chiếc nồi thanh lý, một quai đã gãy. Nhà tôi luộc bánh chưng chung với nhà chú Hậu và ông Đồng. Bố tôi khéo tay, chẳng cần khuôn mà gói bánh chưng cứ vuông vức, đều chẵn chẵn. Anh em tôi lại nhanh nhau để bô sai vặt, nên nhà tôi được tín nhiệm gói luộc nồi bánh chưng cho cả ba nhà, từ A đến Z. Cái nồi nhà ông Đồng ước chừng vừa độ 40 chiếc, nhưng chưa năm nào luộc tới số ấy, vì vợ chồng chú Hậu muộn

chậu cúc đại đoá bông to bằng miệng bát ăn cơm, cánh hoa loan xoăn rực màu vàng của nắng. Bố thì tẩn mẩn trước lều của cụ đồ nho hói trán viết câu đối, xuýt xoa chờ đợi từng nét chữ mực tàu đen, nhánh uớt trên trang giấy đỏ thắm.

Ngày 30 Tết bao giờ cũng là ngày bận rộn và vui nhất. Trong nhà, ngoài sân được quét dọn sạch sẽ. Bàn thờ, bàn ghế được lau sạch sẽ. Bố trịnh trọng xếp hai chồng bánh chưng thơm hương thoang thoảng. Hai chiếc bánh chưng nho nhỏ xinh xinh được đánh dấu bằng lạt đỏ, mẹ để dành riêng cho anh em tôi, để trong hòm thóc đây nắp kín trong buồng, đề phòng chuột đục khoét. Góc sân đăng kia, chú Hậu giúp bố nhóm lò, cái lò đất mới đắp mới hôm trước để đặt nồi nước đun sôi làm thịt lợn. Cũng mấy nhà, chung nhau mổ một con lợn to đã được vỗ béo từ mấy tháng trước. Cái quạt điện con cóc cũ kỹ thổi bếp chạy sòng sọc, cuội gốc tre khô bén lửa, kêu lách tách.

Bác Bón, bác hàng xóm miệng ăn trầu môi đỏ tươi, sang hỏi mẹ tôi mượn cối chày giã đồ. Hai bà chụm đầu nói bí quyết nấu chè kho, sao cho ngọt đậm và thơm lâu. Từ ngoài cổng, thím Hậu đi vào nói: Các bác có biết chiều nay gà xuống giá, có đi mua không kéo mòng ba đắt lên, lấy đâu làm lễ hoá vàng? Mẹ và thím Hậu te tẩy đi chợ.

Năm nào cũng thế, trừ vại dưa cà nén từ nửa tháng trước, còn thực phẩm mẹ mua cầm chừng. Ăn Tết còn nghĩ đến ra giêng. Vụ lúa vừa rồi được mùa, xem chừng mẹ sởi lời hòn moi năm, nhưng chi tiêu vẫn không vung tay quá trán. Trong nhà, bố đang bày biện bàn thờ. Mâm ngũ quả lắp ló màu xanh của quả chuối, màu vàng của bưởi quất và đỏ của ót troi.

Anh em tôi vừa tắm xong, lần tắm cuối cùng của năm cũ, đầu tóc thơm hương nước lá mùi. Tôi mang quần áo mới ra sân phơi trong gió khô hanh, để sớm mai diện Tết. Bố bảo năm nay không đưa nào được tuổi xông nhà, lúc giao thừa và sáng sớm mồng một chớ sang nhà hàng xóm... Nhớ cuối chap tết xưa.



con nên chỉ góp 5 chiếc. Bánh chưng buộc kỹ, vót ra nén chặt mới ngon.

Chiều 29 Tết, hai anh em tôi theo bố cuốc bộ đi chợ huyện. Chợ cách nhà dăm cây số nhưng ba bố con đi vèo một cái đã đến nơi. Bởi trong thâm tâm ai cũng nao nức. Dạo ấy tôi chưa hề được nhìn thấy bích đào, nghe đâu ở mãi trên chợ thị xã mới có, mà chỉ gia đình có máu mặt mới mua được. Anh trai tôi thỉnh thoảng viêm họng nên được bố ưng thuận cho mua cây quất, để hết Tết mẹ ngâm quả, chắt nước uống dần. Tôi mê mải bên



Cứ mỗi độ Xuân về, Tết đến là lòng người lại rộn ràng với bao niềm vui và có cả những nỗi niềm man mác. Khác với người lớn lo toan hơn cho nhiều công việc, trẻ em lại vô tư mong ngóng, háo hức đón chờ năm mới với tất cả sự hồn nhiên đáng yêu bởi một tuổi xuân nữa lại về và quan trọng hơn - các em sẽ được ông bà, cha mẹ, anh chị và người thân lì xì phong bao đỏ mừng tuổi với nhiều lời chúc tốt đẹp.

NĂM MỚI

LÌ XÌ

Như Bình

Tục lì xì năm mới xuất xứ từ đâu?

Tiền lì xì hay còn được gọi là tiền mừng tuổi đầu năm mới là một phong tục phổ biến ở một số nước châu Á như Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản... Phong tục này được xem như là một nét đẹp văn hóa truyền thống của nhiều dân tộc. Tục lì xì ngày Tết đã có từ rất lâu đời nhưng ít ai biết được sự tích tiền lì xì bắt nguồn từ đâu. Thực ra, phong tục lì xì mừng tuổi đầu năm này có nguồn gốc từ Trung Quốc. Theo truyền thuyết, tục tặng tiền mừng tuổi bắt nguồn từ hoàng cung nhà Đường. Những nghiên cứu khác lại cho rằng tục mừng tuổi ở Trung Quốc đã có từ đời Tần.

Tuy nhiên có một truyền thuyết được nhiều người công nhận. Ngày xưa, có một con yêu quái gọi là con Tuy, thường xuất hiện vào đêm giao thừa để xoa đầu trẻ con đang ngủ ngon giấc khiến cho chúng giật mình khóc thét lên và sẽ bị bệnh sốt cao hoặc ngớ ngẩn khiến các bậc cha mẹ không dám ngủ để canh phòng. Trong một lần về trời, có 8 vị tiên đi ngang qua một ngôi nhà thấy con Tuy đang rình rập, biết trước cậu bé này sẽ gặp tai họa với yêu quái liền hóa thành 8 đồng tiền đồng. Sau khi cậu bé ngủ say, hai vợ chồng lấy giấy đỗ gói những đồng tiền này lại, đặt lên gối con rồi đi ngủ. Nửa đêm, con yêu quái xuất hiện,

vừa giơ tay định xoa đầu đứa trẻ thì từ bên chiếc gối lóe lên những tia vàng sáng rực khiến nó kinh hoàng bỏ chạy. Sáng hôm sau hai vợ chồng liền đem chuyện kể lại cho bà con làng xóm. Mọi người vui mừng, bắt chước làm theo và dần dần trở thành phong tục tiền mừng tuổi đầu năm.

Ở Việt Nam, không có tài liệu cụ thể nào nói chính xác về thời điểm phong tục này được du nhập. Theo nhiều nhà nghiên cứu văn hóa, tục lì xì đã theo chân những người Minh Hương tới Việt Nam với mục đích lánh nạn trong những năm cuối thế kỷ 17, đầu thế kỷ 18. Cũng có tài liệu lại khẳng định rằng, phong tục mừng tuổi đã có ở nước Đại Việt từ sau thời kỳ Bắc thuộc và tiếp tục lưu truyền cho đến ngày nay.

Văn hóa lì xì và nhận tiền lì xì

Lì xì có một ý nghĩa tốt đẹp, đem đến nhiều niềm vui cho cả người lì xì lẫn người nhận lì xì. Thông thường vào sáng mùng 1 Tết, con cháu trong nhà tề tựu đông đủ để chúc phúc ông bà, cha mẹ sau đó ông bà, cha mẹ sẽ mừng tuổi cho các cháu. Tục mừng tuổi thể hiện tình yêu thương của ông bà, cha mẹ dành cho con cháu trong gia đình, với hy vọng chúng sẽ hạnh phúc và may mắn trong cả năm.



Trước kia theo tục lệ thì người nhỏ tuổi không nên lì xì người lớn hơn mình, vì vừa không đúng ý nghĩa, vừa bị cho là hành động vô lễ. Thế nhưng ngày nay, với sự phát triển chung của xã hội thì tục lì xì đã cởi mở hơn, những người nhỏ tuổi có thể mừng tuổi cho cha mẹ, ông bà, để cầu chúc niềm may mắn, sức khỏe, bình an sống mãi với con cháu.

Phong tục lì xì thể hiện một nét văn hóa đặc trưng của dân tộc trong ngày Tết cổ truyền. Đầu xuân mà thiếu đi phong tục lì xì là coi như mất đi một giá trị tinh thần tốt đẹp và ngày Tết cũng thiếu mất một linh hồn vốn có.

Đừng để mất đi ý nghĩa của tục mừng tuổi

Với ý nghĩa tốt đẹp của tục lì xì thuở ban đầu, ngày nay phong tục này trong những đâu xuân đã có nhiều biến tướng. Dời sống xã hội ngày càng phát triển, những phong bì đỏ lì xì cũng không còn có những tờ tiền nho nhỏ mà thay vào đó là những đồng polymer mới cứng mệnh giá rất lớn. Trẻ con không còn thích thú với những phong bì đỏ, vàng nhiều họa tiết mà chỉ chú tâm đến bên trong phong bì ấy số tiền là bao nhiêu, nhiều hay ít mà thôi, thậm chí nhiều trẻ em tỏ ra xem thường người mừng tuổi ít và "ngưỡng mộ" người mừng mình bao lì xì dày hơn, điều này vô hình chung trở thành những gánh nặng không đáng có của nhiều người, nhất là đối với những gia đình khó khăn.

Trước câu chuyện dở khóc dở cười và giá trị

vốn có của tục lệ lì xì đang ngày càng đi lệch với truyền thống ban đầu, chúng ta cần phải có những hành động cụ thể phục hưng, tôn tạo và lưu giữ lại bản sắc văn hóa. Các bậc cha mẹ cần phải dạy con cái cách nhận tiền lì xì và nói lời cảm ơn cho phù hợp, mang thông điệp trân trọng người lớn, nhất là các bậc cao niên để các em biết quý trọng phong tục này. Song song đó, nên dạy trẻ quản lý, sử dụng số tiền này một cách tiết kiệm và có ý nghĩa. Chúng ta chỉ nên lì xì cho trẻ em những đồng tiền mới với mệnh giá nhỏ tượng trưng cho sự may mắn, tài lộc đầu năm, không nên lì xì những tờ tiền mệnh giá lớn và lì xì không đồng đều, chênh lệch nhau khiến cho các em có thái độ gianh ty không tốt.

Cần phải trả lại cho tục lì xì nói riêng cùng những phong tục trong ngày Tết của người Việt ta nói chung trở lại đúng ý nghĩa nhân văn của nó.



Khoa Vật lý và Vật lý kỹ thuật Chế tạo thành công xe chạy bằng năng lượng mặt trời



Xe tham gia đường đua, đội KHTN-solar car và giới thiệu xe chạy tại sân Trường.

Ngày 17/12/2011, tại giảng đường 1 Trường ĐH KHTN, Đội KHTN-Solar Car đã giới thiệu với các bạn sinh viên Trường chiếc xe chạy bằng năng lượng mặt trời được chế tạo sau hai tháng nghiên cứu, làm việc của 10 sinh viên và các thầy cô vấn kỹ thuật. Với trọng lượng chưa đến 80kg bao gồm cả pin mặt trời 240Wp, xe có một điều khiển và các bộ tăng tốc, động cơ điện có thể đạt tốc độ trung bình 25km/h. Các tấm pin do công ty Mặt trời đỏ (REDSUN Co. Ltd) cung cấp cho các đội tham gia cuộc thi đua xe năng lượng mặt trời (do Sở Khoa học và Công nghệ TP HCM, Đài truyền hình TP HCM, EEC-HCMC đồng tổ chức).

Nhiều bạn sinh viên tật mắt xem xe, được chạy thử xe quanh sân trường và đăng ký tham gia CLB xe năng lượng mặt trời, chuẩn bị nhân sự cho cuộc thi xe toàn quốc năm 2012. Nối tiếp thành công của cuộc thi xe vừa qua, CLB xe năng lượng mặt trời mong muốn bạn sinh viên các khoa Vật lý-VLKT, điện tử viễn thông, CNTT, Môi trường,... yêu thích việc nghiên cứu và chế tạo xe chạy bằng NLMT có thể đăng ký tham dự CLB này và chuẩn bị cho cuộc thi năm 2012.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

■ KÍ KẾT HỢP TÁC ĐHQGHN - VOV

Ngày 29/12/2011, ĐHQGHN và Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) chính thức ký văn bản hợp tác chung giữa hai bên. Chủ trì lễ ký, GS.TS Mai Trọng Nhuận - Giám đốc ĐHQGHN, ông Nguyễn Đăng Tiên - Tổng Giám đốc VOV.

Văn bản ký kết nêu rõ: hai bên sẽ khai thác thế mạnh của mình nhằm triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đào tạo, NCKH, phát triển công nghệ, cung cấp dịch vụ... đem lại lợi ích cho xã hội. Hai bên coi các hoạt động hợp tác này là nhiệm vụ chiến lược, phối hợp chặt chẽ để đảm bảo tính hiệu quả và bền vững của thoả thuận.

Trước mắt, hai bên sẽ hợp tác để quảng bá hình ảnh, tuyên truyền thông tin đến cộng đồng, xã hội; tổ chức nghiên cứu ở các lĩnh vực truyền thông đại chúng; đào tạo phát triển nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực truyền thông đại chúng; chia sẻ hạ tầng cơ sở kỹ thuật và công nghệ thông tin, khai thác tiềm lực về con người, vật chất, tài chính và kinh nghiệm hai bên để thực hiện các nhiệm vụ chung ...

Đặc biệt, ĐHQGHN sẽ xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn các giáo trình tài liệu và thực hiện các chương trình đào tạo từ xa do VOV đặt hàng; bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ VOV; thực hiện các dịch vụ nghiên cứu theo đặt hàng của VOV...

Ông Nguyễn Đăng Tiên - Tổng Giám đốc VOV cho biết, đây là lần đầu tiên VOV ký kết hợp tác về đào tạo và NCKH với một đại học. VOV và ĐHQGHN đều là hai đơn vị lớn, có những thế mạnh riêng và khi kết hợp lại sẽ tạo nên sản phẩm, dịch vụ tốt cho xã hội. Ông Tiên cũng bày tỏ sự tin tưởng của lãnh đạo Đài vào sự thành công và tính bền vững của thoả thuận hợp tác này.

Theo GS.TS Mai Trọng Nhuận, ĐHQGHN và VOV có rất nhiều điểm chung như: đều là những nơi "sản xuất" ra tri thức; có chức năng truyền tải chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước cũng như chuyển giao tri thức, văn hoá đến với cộng đồng, xã hội, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng phát triển nhân tài; là những đơn vị có truyền thống lâu đời trong lĩnh vực của mình, có cơ chế tự chủ cao, năng động và sáng tạo; hội tụ nhiều cán bộ tâm huyết, tài năng, luôn phấn đấu để nâng cao hiệu quả công việc và phát triển thương hiệu... Hai bên cũng có những thế mạnh riêng có thể bù đắp cho nhau. Những yếu tố trên là nền tảng quan trọng để đưa quan hệ hợp tác hai bên lên tầm cao mới. ĐHQGHN cũng cam kết sẽ nhanh chóng đề xuất và triển khai các chương trình hợp tác cụ thể trong thời gian tới.

■ BỘ TRƯỞNG GIÁO DỤC, VĂN HÓA, THỂ THAO,

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI ĐHQGHN

Ngày 8/1/2012, ngài Nakagawa Masaharu - Bộ trưởng Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học & Công nghệ Nhật Bản cùng đoàn công tác đã đến thăm và làm việc với lãnh đạo ĐHQGHN.

Tiếp đoàn có GS.TS Mai Trọng Nhuận - Giám đốc, GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc cùng đại diện lãnh đạo một số ban chức năng, trưởng thành viên và đơn vị đào tạo, nghiên cứu của ĐHQGHN.

Phát biểu tại buổi làm việc, Giám đốc ĐHQGHN bày tỏ sự trọng thị khi tiếp ngài Bộ trưởng - lãnh đạo cao cấp của Chính phủ Nhật Bản đầu tiên tới thăm ĐHQGHN trong năm 2012. GS.TS Mai Trọng Nhuận đã có một số đề xuất cho việc phát triển sâu rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học giữa ĐHQGHN và các đối tác Nhật Bản. Mục tiêu của các hợp tác này là đào tạo chất lượng cao, nghiên cứu khoa học đỉnh cao thông qua việc phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đạt chuẩn, điều kiện học tập và làm việc; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của Nhật Bản và Việt Nam; xây dựng mô hình hợp tác đào tạo dựa vào các nghiên cứu và chuyển giao tri thức đạt chuẩn của Nhật bản và Việt Nam. Giám đốc ĐHQGHN bày tỏ mong muốn thu hút được nhiều sinh viên Nhật Bản đến học tập và nghiên cứu tại ĐHQGHN. GS Mai Trọng Nhuận bày tỏ sự kỳ vọng sau chuyến công tác của Ngài Bộ trưởng Nakagawa Masaharu tại ĐHQGHN quan hệ hợp tác giữa ĐHQGHN với các đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp Nhật Bản tiếp tục mở rộng và đạt nhiều thành công hơn nữa.

■ CÙNG CHIA SẺ TRÁCH NHIỆM VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Ngày 5/1/2012 đã diễn ra lễ ký kết cho sinh viên vay vốn không lãi suất năm 2012 giữa ĐHQGHN và ngân hàng UOB (Singapore). Chủ trì buổi lễ có GS.TS Nguyễn Hữu Đức - Phó Giám đốc ĐHQGHN; ông Cheo Chai Hong - Tổng Giám đốc khối Hoạch định Doanh nghiệp và Chiến lược Quốc tế, tập đoàn UOB.

Với định hướng phát triển trở thành một trung tâm đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, những năm qua ĐHQGHN đã đặc biệt quan tâm đến mô hình hợp tác Trường - Viện - Doanh nghiệp/Tập đoàn kinh tế từ đó không ngừng mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác ở trong nước, trong khu vực và trên thế giới. Buổi lễ đánh dấu một bước tiến mới trong quan hệ hợp tác, đối tác giữa hai bên để cùng hướng tới một mong muốn chung đó là sự

thịnh vượng và phát triển.

Phát biểu tại buổi lễ, GS.TS Nguyễn Hữu Đức nhấn mạnh, trong những năm qua, bám sát định hướng trở thành trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu và chuyển giao khoa học hàng đầu của Việt Nam, ĐHQGHN đã không ngừng mở rộng các mối quan hệ hợp tác đối với các trường đại học danh tiếng, những doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn của các quốc gia đang phát triển trên thế giới, trong đó có Singapore. GS.TS Nguyễn Hữu Đức cho biết, quỹ hỗ trợ sinh viên do UOB lập ra chính là động lực, nguồn khích lệ rất lớn để những sinh viên vượt khó, học giỏi yên tâm theo đuổi ước mơ mà mình đã chọn.

Cũng trong buổi lễ, ông Thng Tien Tat, Giám đốc Điều hành khu vực Việt Nam & Myanmar cho biết UOB rất vui mừng trước mối quan hệ hợp tác với ĐHQGHN trong chương trình này. UOB đã triển khai chương trình này tới 656 trường đại học và nó thực sự phát huy tốt việc hỗ trợ sinh viên có điều kiện khó khăn, giúp các em hoàn thành ước mơ của mình, chia sẻ gánh nặng kinh tế cho gia đình các em và cho xã hội. Ông Thng Tien Tat còn cho biết UOB không chỉ hỗ trợ về tài chính mà còn giúp các em hiểu được tầm quan trọng và khát vọng của mình để từ đó thúc đẩy các em học tập và phát triển hơn nữa để trở thành những công dân thực sự có ích cho xã hội.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

■ TỔNG KẾT VÀ TRAO GIẢI "GIẢI THƯỞNG SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC EURÉKA" NĂM 2011

Ngày 5/1/2012, ĐHQG-HCM đã phối hợp cùng Thành Đoàn Tp.HCM tổ chức Lễ tổng kết và trao giải "Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Euréka" lần thứ 13, năm 2011.

Giải thưởng Euréka năm nay đã thu hút 34 trường và đồng đảo sinh viên tham gia với 2008 đề tài thuộc 11 lĩnh vực. Có 596 đề tài được các trường giới thiệu tham gia Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp thành phố, trong đó có 118 đề tài dự thi Giải thưởng khoa luận tốt nghiệp xuất sắc và 478 đề tài dự thi Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học.

Ban tổ chức đã trao giải cho 50 đề tài xuất sắc bao gồm: 01 giải đặc biệt; 09 giải Nhất; 10 giải Nhì; 08 giải Ba, 22 giải Khuyến khích và trao 15 giải cho luận văn tốt nghiệp xuất sắc. Trong số đó, sinh viên của ĐHQG-HCM đoạt 1 giải đặc biệt, 2 giải nhất, 5 giải nhì, 4 giải ba, 4 giải khuyến khích cho đề tài nghiên cứu khoa học xuất sắc và 3 giải luận văn xuất sắc.

Đề tài "Tạo mô hình ruồi giấm chuyển gen SNCA biểu hiện protein á-synuclein nhằm ứng dụng trong nghiên cứu cơ chế phát sinh bệnh Parkinson" của sinh viên Nguyễn Thị Mai (Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học tự nhiên- ĐHQG-HCM) đã được trao giải đặc biệt. Đồng thời, với những thành tích nghiên cứu khoa học và kết quả học tập của mình, sinh viên Nguyễn Thị Mai còn nhận được học bổng của Quỹ bảo trợ tài năng trẻ trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

Theo đánh giá của các Hội đồng khoa học chuyên môn, nội dung nghiên cứu của các công trình dự thi năm nay rất phong phú, đề cập đến nhiều lĩnh vực mới và có khả năng ứng dụng cao. Đặc biệt, một số công trình đã đề cập đến những vấn đề lớn mà xã hội rất quan tâm.

Được biết, Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Euréka được ĐHQG-HCM phối hợp cùng Thành Đoàn

Tp.HCM tổ chức và duy trì thường niên suốt 13 năm nay nhằm phát hiện, bồi dưỡng những ý tưởng sáng tạo độc đáo của sinh viên, thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

■ LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Ngày 27/12/2011, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT đã ký Quyết định số 6562/QĐ-BGDĐT, bổ nhiệm TS. Nguyễn Tiến Dũng, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2011-2016.

Ngày 4/1/2012, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật.

Đến dự lễ công bố Quyết định bổ nhiệm có đại diện Bộ GD&ĐT, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, đại diện Ban Giám hiệu các trường ĐH thành viên, lãnh đạo các Ban chức năng và trung tâm trực thuộc ĐHQG-HCM cùng cán bộ, giảng viên, học viên và sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật.

Phát biểu giao nhiệm vụ cho tân Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM chúc mừng và tin tưởng rằng, ở cương vị mới, TS. Nguyễn Tiến Dũng sẽ luôn phát huy được tinh thần trách nhiệm và kinh nghiệm của mình để cùng Ban Giám hiệu, tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên Trường ĐH Kinh tế - Luật triển khai các hoạt động tích cực, phát triển nhà trường; xây dựng Trường ĐH Kinh tế - Luật trở thành một trường đại học trọng điểm của cả nước trong lĩnh vực kinh tế, luật.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Giám đốc ĐHQG-HCM, TS. Nguyễn Tiến Dũng cảm ơn sự tín nhiệm của Lãnh đạo Bộ GD&ĐT, Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM, cũng như sự ủng hộ của Ban Giám hiệu và tập thể cán bộ, giảng viên Trường ĐH Kinh tế - Luật; đồng thời nhấn

mạnh, trong 5 năm tới, Trường ĐH Kinh tế - Luật sẽ có những thay đổi để đáp ứng được sự kỳ vọng của xã hội, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đưa Trường ĐH Kinh tế - Luật trở thành một trường đại học tiên tiến, có uy tín trong khu vực và trên thế giới.

Trước đó, ngày 27/12/2011, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã ký Quyết định số 6561/QĐ-BGDĐT, quyết định PGS.TS Nguyễn Văn Luân thôi giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM do hết tuổi làm công tác quản lý.

■ HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2011

Ngày 31/12/2011, Cơ quan ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2011 nhằm đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức năm 2010 và đề ra kế hoạch hoạt động cho năm 2012.

Đến dự Hội nghị về phía Ban Giám đốc có PGS.TS Lê Quang Minh và TS Nguyễn Đức Nghĩa - PGĐ ĐHQG-HCM; TS Huỳnh Văn Sáu, CTCĐ ĐHQG-HCM; Ông Nguyễn Công Mậu, Phó Bí thư Đảng ủy ĐHQG-HCM; các đồng chí lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo các Ban chức năng và hơn 100 CBVC Cơ quan ĐHQG-HCM.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe báo cáo tổng kết hoạt động Cơ quan ĐHQG-HCM năm 2011 và dự thảo phương hướng nhiệm vụ năm 2012; Báo cáo tài chính Cơ quan ĐHQG-HCM năm 2011; Báo cáo kết quả giám sát hoạt động Cơ quan ĐHQG-HCM năm 2011 của Ban thanh tra nhân dân.

Báo cáo tổng kết công tác năm 2011 đã nhấn mạnh Cơ quan ĐHQG-HCM đã thực hiện tốt mục tiêu năm là: Phát huy tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác, hoàn thành nhiệm vụ hiệu quả các hoạt động của cơ quan ĐHQG-HCM với chức năng và nhiệm vụ của đơn vị tham mưu giúp việc cho BGĐ, công tác lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn nhằm phát huy sức mạnh hệ thống, thực hiện mục tiêu năm của ĐHQG-HCM với các nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện: Đổi mới quản lý, tăng cường tự chủ tự chịu trách nhiệm; Nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH và CGCN đạt chuẩn khu vực; Xây dựng đội ngũ; Văn hóa ĐHQG-HCM. Đồng thời báo cáo cũng chỉ ra những điểm còn tồn tại như sự phối hợp chung giữa các đơn vị trong Cơ quan ĐHQG-HCM vẫn chưa có tính thống nhất cao, mặt bằng thu nhập chung của CBVC còn thấp đã ảnh hưởng đến cuộc sống cũng như việc thu hút nguồn nhân lực, công tác PR chưa được chú trọng tăng cường triệt để ...

Tham dự Hội nghị các đại biểu còn đóng góp nhiều ý kiến về coi trọng và bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, chú trọng công tác quy hoạch lâu dài cho viên chức trẻ, cần phát huy sự đoàn kết nhất trí trong khối Cơ quan, thực hiện tốt ý thức tiết kiệm nơi công sở, chú

trọng nâng cao đời sống đội ngũ CBVC ...

Phát biểu tại Hội nghị, PGS.TS Lê Quang Minh và TS Nguyễn Đức Nghĩa đánh giá cao các kết quả mà khối Cơ quan ĐHQG-HCM đã đạt được, đồng thời nhấn mạnh, tập thể cán bộ viên chức Cơ quan ĐHQG-HCM cần phát huy hơn nữa những thành tích đạt được, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của ĐHQG-HCM năm 2011, nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, nâng cao hơn nữa năng lực nghiệp vụ; chủ động hơn nữa trong việc tham mưu cho lãnh đạo để triển khai thực hiện tốt nhất kế hoạch 2012 và kế hoạch chiến lược ĐHQG-HCM 2011-2015.

Cũng tại Hội nghị, các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong công tác năm 2011 đã được các cấp khen thưởng.

Cơ quan ĐHQG-HCM đã công nhận 12 tập thể đạt danh hiệu tập thể tiên tiến, 130 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 53 cá nhân danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, tặng giấy khen cho 1 tập thể và 102 cá nhân.

ĐHQG-HCM đã công nhận 7 tập thể đạt Tập thể Lao động xuất sắc, 5 cá nhân đạt CSTD cấp ĐHQG, 7 cá nhân được Giám đốc ĐHQG-HCM tặng bằng khen.

■ HỘI THẢO "TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN NGOẠI NGỮ QUỐC GIA 2020"

Ngày 26/12/2011, Bộ Giáo dục & Đào tạo đã tổ chức Hội thảo "Triển khai đề án ngoại ngữ quốc gia 2020" trong các trường đại học tại khu vực phía Nam.

Mục tiêu của đề án là đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nhằm đảm bảo đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng trình độ ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với một số lĩnh vực ưu tiên; đến năm 2020, đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đối với bậc ĐH, đề án hướng đến triển khai chương trình đào tạo tăng cường môn ngoại ngữ cho khoảng 10% số lượng sinh viên cao đẳng, đại học vào năm học 2011-2012; 60% vào năm học 2015-2016 và 100% vào năm 2019-2020.

Ngoài ra, mục tiêu của đề án là đến năm 2015, 100% đội ngũ giảng viên ngoại ngữ được đào tạo, bồi dưỡng cả về trình độ chuyên môn lẫn nghiệp vụ sư phạm và 100% các cơ sở giáo dục ĐH đều có các phòng học tiếng nước ngoài, có phòng nghe nhìn, phòng đa phương tiện và trang thiết bị thiết yếu đảm bảo đáp ứng cho việc dạy và học ngoại ngữ...

Để thực hiện các mục tiêu này, đề án cũng đã đề ra nhóm nhiệm vụ và giải pháp cần thiết như: Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng; Tăng cường năng lực đội ngũ giảng viên ngoại ngữ; Nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo ngoại ngữ của các trường đại học, cao đẳng; Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn cho việc dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục đại học.

■ ĐHQG-HCM TỔ CHỨC HỌP GIAO BAN VỀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

Ngày 23/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức họp giao

ban về công tác đối ngoại. Thành phần tham dự gồm Ban QHQT, các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM.

Chủ trì cuộc họp, PGS.TS Lê Quang Minh, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã phổ biến những chiến lược hợp tác quốc tế giai đoạn 2011 - 2015 và đánh giá quá trình hoạt động trong thời gian qua. Sau đó, các đại biểu đã tiến hành thảo luận và vạch ra kế hoạch hoạt động cụ thể cho năm 2012; đồng thời đưa ra các đề xuất để ĐHQG-HCM xem xét và quyết định nhằm đi đến một mục tiêu chung là nâng cao vị thế của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên, trực thuộc trong hệ thống giáo dục đại học cả nước, trong khu vực và trên thế giới.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

■ 15 SUẤT HỌC BỔNG CỦA TV2 TRAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Ngày 29/12/2011, tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (TV2) đã tổ chức Lễ trao học bổng cho sinh viên Trường Đại học Bách khoa.

Đây là năm đầu tiên TV2 trao học bổng cho sinh viên trường Đại học Bách khoa với 15 suất học bổng có tổng trị giá là 57.500.000 đồng dành cho 08 sinh viên năm 4 (5 triệu đồng/suất) và 07 sinh viên năm thứ năm 5 (2.5 triệu đồng/suất) thuộc các ngành Cơ khí, Cơ điện tử, Cơ Nhiệt, Điều khiển tự động, Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Kỹ thuật điện... đây là các sinh viên có lực học khá, giỏi và tích cực tham gia các phong trào tập thể.

■ 80 SUẤT HỌC BỔNG JBAH TRAO CHO SINH VIÊN ĐHQG- HCM

Ngày 14/12/2011, Đại học Quốc gia TP.HCM đã tổ chức lễ trao học bổng JBAH (Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản) cho 80 sinh viên trường Đại học Bách khoa và trường Đại học KHXH&NV thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM.

Nhằm thúc đẩy mối quan hệ hợp tác Nhật - Việt và

góp phần phát triển nguồn nhân lực Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản đã có nhiều hoạt động hỗ trợ Việt Nam, đặc biệt là chương trình trao tặng học bổng cho sinh viên các trường Đại học. Học bổng được mang tên là JBAH và đã trở thành hoạt động thường niên dành cho sinh viên trường Đại học Bách khoa và trường Đại học Xã hội & Nhân văn.

Từ năm học 2002 - 2003 đến nay, Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản đã tiến hành trao học bổng cho sinh viên 2 Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học KHXH&NV, mỗi suất trị giá 3 triệu nhằm giúp đỡ các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, có thành tích học tập tốt và các bạn sinh viên sẽ tiếp tục nhận học bổng liên tục cho đến lúc ra trường. Năm học 2011 - 2012 có 80 sinh viên (40 sinh viên trường ĐH Khoa học xã hội & Nhân văn, 40 sinh viên trường Đại học Bách khoa) nhận được học bổng của Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản.

Ngoài ra, để các sinh viên hiểu hơn về các Doanh nghiệp Nhật Bản và cơ hội làm việc cũng như du học Nhật Bản, sau lễ trao học bổng các sinh viên đã được giao lưu trao đổi trực tiếp với hơn 25 doanh nghiệp Nhật Bản tại TP.HCM.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH & NV

■ LỄ TRAO GIẢI VÀ KHAI MẠC VÀ TRIỂN LÃM CUỘC THI " SÁNG KIẾN NHỎ CHO THÀNH PHỐ LỚN"

Ngày 21/12/2011, Bộ môn Đô thị học và Quản lý đô thị đã tiến hành buổi lễ trao giải và khai mạc triển lãm cuộc thi " Sáng kiến nhỏ cho thành phố lớn".

Cuộc thi được phát động từ tháng 9 năm 2010, sau hơn một năm đã nhận được 56 tác phẩm. Sau vòng sơ khảo đã có 38 tác phẩm được đưa vào xem xét ở vòng chung khảo. Hội đồng giám khảo gồm có 5 thành viên với 3 Kiến trúc sư, 1 nhà Xã hội học và 1 nhà Quản lý đô thị

đã làm việc rất nghiêm túc, công minh dưới sự điều khiển của chủ tịch hội đồng là TS. KTS. Nguyễn Thiêm, Phó chủ tịch Hội Qui hoạch-Xây dựng, trực thuộc UBND TP. HCM, nguyên Viện trưởng Viện Qui hoạch - Kiến trúc, Bộ Xây dựng. Theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và tranh luận công khai, Hội đồng đã chọn lựa được 14 giải bao gồm: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải 3, 4 giải khuyến khích . Ngoài ra còn có 4 giải phụ do các cá nhân bình chọn .

Cuộc thi năm nay là tạo điều kiện cho sinh viên ngành Đô thị học có cơ hội được thể hiện năng lực tư duy sáng

tạo của mình trong một bối cảnh cụ thể. Các tác phẩm tham dự đưa đến một nhận thức: chỉ cần với một hành động nhỏ, một sáng kiến nhỏ sẽ làm sáng lên một góc phố, thay đổi một đoạn kẽm đen, xanh hơn một cánh cổng, một vài mảng miếng trang trí sẽ làm cho những mảng tường cũ kỹ trở nên có hồn. Tất cả những hành động nhỏ khi hợp sức lại sẽ góp một phần vào làm thay đổi một thành phố lớn.

■ ĐÁNH GIÁ NGOÀI THEO TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG AUN-QA TẠI KHOA VIỆT NAM

Trong hai ngày 6 và 7/12/2011, đoàn đánh giá ngoài thuộc mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN) đã tiến hành đợt đánh giá chất lượng cấp chương trình giáo dục theo bộ tiêu chuẩn chất lượng AUN-QA (Asean University Network - Quality Assurance) tại Khoa Việt Nam học - ĐHKHXH&NV.

Tham gia đoàn đánh giá ngoài là các thành viên đến từ Đại học Quốc gia Singapore, Đại học Ateneo de Manila (Philippines) và các quan sát viên Việt Nam đến từ Đại học Huế, Đại học Kinh tế - Luật và Trung tâm khảo thí và đánh giá chất lượng đào tạo - DHQG TP.HCM.

Trong các ngày làm việc tại Khoa Việt Nam học, Đoàn đã tham dự festival sinh viên Việt Nam học, tham quan cơ sở vật chất của khoa, làm việc với đội ngũ nhân viên hỗ trợ, các sinh viên, cựu sinh viên và đại diện các nhà tuyển dụng. Trong đợt đánh giá này, các hoạt động về công tác đào tạo được tiến hành kiểm định theo các tiêu chuẩn của mô hình đảm bảo chất lượng dành cho cấp chương trình giáo dục của AUN-QA. Một cách khái quát, mô hình tập trung vào việc đánh giá tổng thể quá trình giảng dạy và học tập, trong đó quan tâm chính đến các vấn đề về chất lượng đầu vào; quá trình dạy và học; và chất lượng đầu ra của Khoa.

Kết quả đánh giá ngoài chính thức sẽ được công bố trong tháng 01/2012. Theo thông tin từ AUN, trong vòng 3 năm tính đến cuối năm 2010, mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á đã tiến hành thành công 10 đợt đánh giá chất lượng cấp chương trình giáo dục bao gồm 23 chương trình giáo dục đại học tại 7 trường thành viên. Đây là lần đầu tiên một khoa của Trường ĐHKHXH&NV tham gia đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn chất lượng của AUN-QA.

Xuân Quang

■ NGHIÊN CỨU VIỆT NAM VÀ NHẬT BẢN TRONG BỐI CẢNH ĐÔNG Á

Hội thảo quốc tế "Văn học Việt Nam và Nhật Bản trong bối cảnh Đông Á" do Khoa Văn học và Ngôn ngữ chủ trì, với sự tài trợ của Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation), diễn ra trong hai ngày 6 và 7/12/2011 tại ĐHKHXH&NV.

Bên cạnh 47 tham luận từ các chuyên gia, nhà nghiên cứu và cán bộ giảng dạy Việt Nam, hội thảo có chính chuyên gia văn học đến từ các đại học danh tiếng nước ngoài. PGS.TS Đoàn Lê Giang - thành viên Ban tổ chức - cho biết hai nội dung được nhiều người chú ý của hội thảo lần này là: Quan hệ giao lưu ảnh hưởng giữa văn học Việt Nam và văn học Nhật Bản trong quan hệ chung với các nước khác trong khu vực Đông Á; và so sánh những điểm tương đồng, khác biệt giữa văn học hai nước về tác giả, tác phẩm, trào lưu, thể loại.

Phiên toàn thể khai mạc hội thảo có hai báo cáo quan trọng của PGS. Đoàn Lê Giang có tính chất đề dẫn và báo cáo của nhà Việt Nam học Nhật Bản: Giáo sư Kawaguchi Kenichi (Trường Đại học Ngoại ngữ Tokyo) nhan đề Nguyễn Du và K.Bakin - Sự tiếp nhận và phát triển Kim Vân Kiều Truyền của Thanh Tâm Tài Nhân. Sau đó, hội thảo được chia làm ba tiểu ban: tiểu ban Văn học cổ điển Việt Nhật, tiểu ban Văn học hiện đại Việt Nhật, tiểu ban Văn học Đông Á.

Tại phiên toàn thể bế mạc hội thảo, GS. Karen Thornber (Đại học Harvard, Hoa Kỳ) đã trình bày tham luận Ôe Kenzaburo: Bắn khoen giữa Hiroshima và châu Á, báo cáo trình bày về vấn đề vị trí và sứ mệnh của các nhà văn châu Á trước những vấn đề của đất nước và châu lục. Tham luận rất hấp dẫn, thu hút sự chú ý của toàn thể hội thảo.

Tổng kết ý nghĩa hội thảo, PGS.TS Trần Thị Phương Phương đã nhận định: "Quan tâm sâu sắc đến những giao lưu hữu hảo, hòa bình, nhưng cũng không lờ đi những xung khắc, mâu thuẫn giữa các dân tộc trong khu vực. Những nỗi đau của quá khứ chưa quá xa, và vết thương còn đang mở miệng trong hiện tại vẫn đang làm chúng ta nhức nhối trăn trở. Bởi tất cả đều là những bài học kinh nghiệm quý báu cho cuộc hội nhập hôm nay và trong tương lai, trong đó có cuộc hội nhập văn chương nghệ thuật".

■ TRAO GIẢI CUỘC THI "NÓI TIẾNG VIỆT, TIẾNG HÀN TOÀN QUỐC

Ngày 10/12/2011, Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Trung tâm Giao lưu văn hóa Việt - Hàn tổ chức vòng chung kết cuộc thi Nói tiếng Việt, tiếng Hàn toàn quốc tại TP.HCM.

Vượt qua 145 sinh viên của 16 trường đại học, trung tâm tiếng Hàn Quốc trong cả nước, 25 sinh viên Việt Nam học tiếng Hàn và sinh viên Hàn Quốc học tiếng Việt tại Việt Nam cùng tranh tài phần thi hùng biện về một chủ đề của cuộc sống.

Kết thúc cuộc thi, ban tổ chức đã trao hai giải đặc biệt: một giải cho Nguyễn Phương Ý, sinh viên năm 4 Bộ môn Hàn Quốc học - Trường ĐHKHXH&NV, gồm một suất học

bổng thạc sĩ tại Hàn Quốc; một giải cho Jang Eun Bee, sinh viên năm 3 Khoa Việt Nam học ĐHQG Hà Nội, trị giá 2.000 USD.

Trường Giang

■ TUẦN LỄ HỘI THẢO QUỐC TẾ VIỆT NAM - NHẬT BẢN

Cùng nằm trong chương trình thuộc Tuần lễ hội thảo quốc tế Việt Nam - Nhật Bản do Trường ĐHKHXH&NV tổ chức với sự tài trợ của Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation), hội thảo quốc tế "So sánh phong trào "văn minh hóa" ở Việt Nam và Nhật Bản cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20" do Bộ môn Nhật Bản học chủ trì đã diễn ra trong 2 ngày 9 và 10/12/2011.

Tham dự hội thảo có sự tham gia của các giáo sư, các nhà nghiên cứu đến từ 6 trường đại học Nhật Bản và 13 trường đại học Việt Nam.

Có 65 tham luận gửi tham gia hội thảo, tập trung hai nội dung chính: 1) những vấn đề về văn minh hóa ở Nhật Bản, Việt Nam và các nước châu Á; 2) so sánh văn minh hóa giữa Việt Nam và Nhật Bản và các nước châu Á khác.

Tại hội thảo, khái niệm "bunmeikaika" (văn minh khai hóa) đã được làm sáng tỏ. "Bunmeikaika" là khái niệm dùng để chỉ sự biến đổi sâu sắc về đời sống chính trị, văn hóa ở các nước Đông Á do sự thâm nhập của văn hóa phương Tây từ nửa cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX.

Với "văn minh khai hóa", nhận thức chung của các nhà nghiên cứu là không tách rời những thành tựu "văn minh hóa" Nhật Bản ra khỏi di sản thời Edo. Điều đó nghĩa là văn minh khai hóa Nhật Bản trong giai đoạn này, đặc biệt là các chính sách thời Minh Trị Duy Tân không đơn thuần là sự tiếp thu văn minh Âu-Mỹ mà được tiếp biến, tiếp thu

có chọn lọc trên nền tảng văn hóa, văn minh Nhật Bản.

Trong "văn minh hóa" ở Nhật Bản và các nước khác, đặc biệt là Việt Nam, dưới góc nhìn của văn hóa học so sánh, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra những điểm khác biệt trong quá trình tiếp nhận văn minh Âu-Mỹ đối với Nhật Bản, Việt Nam và các quốc gia khác trong khu vực. Đây cũng chính là điểm khác biệt cốt bản, dẫn đến thành công của phong trào "văn minh hóa" ở Nhật Bản và sự không thành công của phong trào này đối với các nước châu Á khác, trong đó có Việt Nam.

Hội thảo đã góp phần làm sáng tỏ nhiều nội dung quan trọng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, có thể rút ra những bài học hữu ích cho tiến trình hiện đại hóa ở Việt Nam.

Việt Hoà - Xuân Quang

■ HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC TRƯỜNG

ĐHKHXH&NV NĂM HỌC 2011 - 2012

Hội nghị cán bộ viên chức trường ĐHKHXH&NV năm học 2011 - 2012 được tổ chức ngày 13/12/2011 tại Hội trường D, cơ sở Đinh Tiên Hoàng, Q.1. 280 đại biểu tham dự Hội nghị đã nghe Hiệu trưởng Võ Văn Sen báo cáo tổng kết những ưu khuyết điểm của nhà trường trong năm học vừa qua và trình bày phương hướng phát triển của trường trong năm học mới. Hội nghị cũng đã nghe bắn tổng kết các ý kiến góp ý của tập thể cán bộ viên chức đối với báo cáo tổng kết, dự thảo phương hướng hoạt động của nhà trường và phần giải trình của đại diện các phòng ban có liên quan.

Thay mặt BTC, PGS.TS. Đinh Ngọc Thạch đã đọc các quyết định khen thưởng năm học 2010 - 2011 cho các cá nhân và tập thể đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

Phương Nam

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

■ HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIÊN CHỨC NĂM 2011-2012

Ngày 31/12/2011, Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức 2011-2012 nhằm tổng kết công tác năm 2010-2011 và đề ra phương hướng hoạt động cho năm học 2011-2012. PGS.TS Nguyễn Thành Đạt, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến tham dự và phát biểu chỉ đạo.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe báo cáo tổng kết công tác năm học 2010-2011; báo cáo chiến lược Trường ĐH Quốc tế giai đoạn 2012-2015; phương hướng công tác năm học 2011-2012; báo cáo công tác tài chính năm học 2010-2011; báo cáo của Ban Thanh tra nhân dân; báo cáo tổng kết đóng góp của cán bộ viên chức nhà trường. Sau đó các đại biểu đã tiến hành trao đổi và thảo luận về các nội dung trên.

Phát biểu tại Hội nghị, PGS.TS Nguyễn Thành Đạt, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đánh giá cao những thành tựu, sự năng động, sáng tạo mà lãnh đạo nhà trường cũng như các cán bộ viên chức Trường ĐH Quốc tế đã đạt được sau gần 8 năm xây dựng và phát triển, đặc biệt là năm học 2010-2011; đồng thời chỉ đạo nhà trường cần xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, toàn diện để phát triển theo hướng đại học nghiên cứu như chiến lược mà ĐHQG-HCM đã đề ra.

Tại Hội nghị, Trường ĐH Quốc tế cũng đã tổ chức trao giấy khen của Hiệu trưởng cho các đơn vị và cá nhân có nhiều đóng góp cho nhà trường năm học 2010-2011.

Thank you for evaluating AnyBizSoft PDF Splitter.

A watermark is added at the end of each output PDF file.

To remove the watermark, you need to purchase the software from

<http://www.anypdftools.com/buy/buy-pdf-splitter.html>